

CÚC MUỘN

Tập truyện ngắn



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

CÚC MUỘN

Tác giả: Vũ Thảo Ngọc

Tập truyện ngắn

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

<http://appstore.vn>

Mục lục:

[Bay trong bão loạn](#)

[Cúc muộn](#)

[Ngày họp lớp](#)

[Gã thầu khoán nghiệp dư](#)

[Tôi](#)

[Vụng đảng](#)

[Giò Tết](#)

[Biển đêm](#)

[Người đàn bà khóc](#)

[Cuộc gặp gỡ không hẹn trước](#)

[Sự lựa chọn](#)

[Xoay vần](#)

[Chuyện vừa nghe kể](#)

[Nàng dâu thời @](#)

BAY TRONG BẮN LOẠN

Hôm kia, trong đám cưới một đứa bạn trong lớp cũ, nàng gặp Thụy. Gần mười năm gặp lại, Thụy vẫn tươi rói, mà có phần còn tươi rói hơn dạo nàng ở cùng phòng với nó. Nàng hỏi dạo này ra sao, cuộc sống có vẻ phong lưu gồm. Nó cười giòn tan. Tiếng cười của nó đã làm nàng quặn thắt. Đó là tiếng cười của sự thịnh vượng, mà nàng không bao giờ muốn nó thế. Nó bảo, đi buôn đàn ông còn cần có bè, huống hồ tao đàn bà con gái một thân một mình. Cứ nhìn tao tươi tắn thế này mà đủ biết tao có cuộc sống thế nào, rồi cười. Giòn tan.

Nó lấy chồng và đã ly dị chồng. Tan hợp, hợp tan, lẽ thường ấy mà. Với thằng chồng trước thì bà nội nó tóm thằng nhỏ nuôi lấy giống, vì thằng cha nó, chồng cũ tao bỏ bê công việc, cờ bạc rồi hêrôin, nhiễm ết rồi, mặc dù tao đã cố gắng làm mọi cách cho nó, nhưng con nhà giàu, không quen chịu khổ, không chịu cai nghiện, nên tao alê bỏ! Vì thế mẹ nó còn rửa tao là con nặc nô làm hỏng đời nó. Khốn nạn thế cơ chứ, mà tao thì quá tử tế. Mà có công nhận điều đó không? Nàng ừ hử. Còn thằng chồng bây giờ hiền như cục đất, chỉ biết kiếm tiền nhiều và (nó nói thầm vào tai nàng, làm nàng thẹn đỏ mặt) làm tình cho tao đủ phê là quá tốt rồi. Tao cũng chẳng thèm nó biết cái gì hơn nữa. Nhưng được cái nó chiều tao mọi sở thích. Nhảy đầm, đi buôn, đi du lịch và đi học. Tao vẫn mê đi học. Đó là niềm khát khao của tao. Đi học cũng có lãi đấy. Nó chiều hết, miễn là hàng đêm tao gối đầu cho nó ngủ say mềm sau cú hứng tình của nó. Mỗi tháng nó làm được mười triệu đưa tao cả, nuôi con và mua sắm, đàn bà thì phải biết tiêu tiền của chồng ra sao chứ. Và tao rảnh rồi thì đăng ký đi học. Có tiền phải sử dụng đúng mục đích. Vừa làm sang cho chồng, vừa làm sang cho mình. Lãi mẹ đẻ lãi con. Hê hê, mà thấy cuộc đời đơn giản không?

Khát vọng đi học ư? Phải là nàng chứ, sao lại là nó. Nàng gằm gừ trong cổ. Gần ấy năm gặp lại, nó không khác là bao nhiêu, nhưng tiếng cười như giòn hơn. Sảng khoái hơn và mê hoặc hơn. Bộ quần áo, son phấn làm cho nó khác hơn nhiều, sang trọng và lịch lãm. Nhất định là nó nói phét. Học hành gì nó. Cái thứ đàn bà con gái chẳng chú tâm học hành chỉ chăm chăm chuyện yêu đương nhăng nhit, liếc mắt cho giai là không ai bằng. Sự dạy dỗ của bố mẹ nó quá kém. Phải như nàng, mẹ nàng dạy nàng đủ thứ, phải công dung ngôn

hạnh, nữ công gia chính đầu đầy. Chứ buông thả như Thụy thì chẳng có nửa xu giá trị. Như cách nghĩ của nàng thì Thụy chỉ làm đẹp cho cánh đàn ông trong những cuộc nhậu là cùng. Thụy chỉ làm cho họ vui vẻ trong chốc lát. Thụy như bông hoa nở một ngày, như cốc rượu bốc hơi chốc lát. Không đủ làm men say cho ai. Thụy làm sao có những phẩm chất tiết hạnh như nàng để làm một người phụ nữ đoan trang. Người phụ nữ mẫu mực để đám đàn ông chọn làm vợ. Mà nghe đâu, có lần nàng nghe ai đó đồn, Thụy đã từng làm gái, nàng thầm tự tin, hoá ra cảm nhận của nàng là đúng. Nhưng bây giờ gặp lại, vẫn cái giọng khàn khàn nồng ấm, vẫn gương mặt tròn hồng hậu tươi rói chuyện trò như pháo ran. Hình như nàng nhầm. Thụy không phải như thiên hạ nói. Thụy vẫn là Thụy, tự tin và quyết liệt.

Nàng nghe Thụy nói mà hãi, mình thì mong mãi chẳng có đứa nào xắn xe để mà mắng mỏ, giận hờn, mà gần gũi, nó cứ trưng trưng, không thích thì giải tán quốc hội, thích thì lập lại, đời là cái chó má gì phải lo toan cho già đi. Thừa mứa thì mua ô tô đi du lịch, dặt lưng vài chục ngàn đô để đó. Đơn giản thôi, thích thì sáng đi cà phê, chiều về tiệc nhậu. Chí thú đến đâu cũng phải có ngưỡng của nó, cố cũng chẳng được. Có tiền làm được tốt. Lại cất tiếng cười sảng khoái, nhưng nàng cứ hình dung, giữa nụ cười đó là giọt nước mắt trong veo vừa rơi. Đôi lúc nàng muốn kéo nó về cùng mình, nghĩa là nó cũng hăm hiu như mình, cũng đa mang như mình, cũng chẳng có gì cho riêng mình. Nhưng không, Thụy luôn là một vế nặng làm lệch cán cân khi giữa Thụy và nàng đi cùng. Nàng biết Thụy mạnh mẽ cả mọi phương diện. Thụy không biết nói nhỏ, Thụy không thích bông phèng, làm ra làm, chơi ra chơi. Thụy đi tới đâu, ở đó vui nổ trời. Còn nàng thì như một cái bóng lẻ lợn câm, nhưng vẫn nghĩ mình được mọi người chú ý vì cái cách trầm lặng ấy. Nhiều lần đi chơi cùng về nàng bảo, sao Thụy không thể dịu dàng hơn? Thụy cười giòn tan, dịu dàng để làm gì cơ? Sinh viên phải bốc lửa chứ, chẳng lẽ để đến tuổi già mới bốc lửa hay sao. Nàng lặng ngắt. Thế giới của Thụy khác hoàn toàn với thế giới của nàng. Và bây giờ, Thụy càng khẳng định điều đó. Thế giới của Thụy bây giờ là thế giới của cư dân trung lưu thành phố. Còn nàng vẫn âm thầm với cái dịu dàng được nàng coi là vốn liếng ấy để quan sát cuộc đời. Thụy bảo rất sợ bị quay trở lại vị trí ban đầu. Vì thế mà Thụy càng cố gắng để vượt qua, để vươn lên. Mà Thụy làm được thật. Hai mươi tuổi Thụy đã có ba mối tình có hộ khẩu thủ đô, năm mối tình để đồ đưa kiếm bữa ăn công nghiệp và son phấn. Thời sinh viên nàng còn nhàu nhĩ với bài vở, với khó khăn cơm áo thì Thụy đã nhõn nhõ trong lũ bạn thị thành giàu có. Nàng

luôn tự so bì, đôi khi cứ âm thầm đổ kị với Thụy, sao Thụy có cái này, có cái kia mà mình lại không có gì. Có lúc nàng muốn không có sự hiện diện của Thụy trên cõi đời này. ý nghĩ hơi điên rồ, nhưng nàng cứ mộng mị thế. Chứ nàng thừa biết, thế giới rộng lớn này, không ai ngồi mất chỗ của ai. Nhưng ý nghĩ về Thụy không khi nào rời bỏ nàng. Thật là một chuyện quái gở. Trong cả những giấc mơ đẹp nhất, nàng đang đứng bên anh nồng thắm, đột nhiên Thụy tới, tiếng cười giòn tan phá nát không gian mộng mị của nàng. Sao ở đâu cũng có Thụy, sao ở đâu nàng cũng là kẻ kém may mắn hơn. Nàng càng ghen tỵ thì Thụy càng thành công trong mọi điều. Thụy có chồng, có con trai, có hộ khẩu thành phố. Có công việc thơm tho, vung tay là có bạc vàng. Thụy xuất hiện khắp nơi, chỗ nào cũng nồng nhiệt chào đón Thụy. Còn nàng thì vẫn âm thầm với mỗi tình vô vọng. Nhưng nàng vẫn hy vọng ngày nào đó anh sẽ thuộc về nàng mãi mãi. Nàng khẳng định là nàng có nhiều ưu điểm mà nhất định Thụy không có. Không hiểu sao nàng chỉ nghĩ đến Thụy để so sánh. Cứ nghĩ đến tiếng cười giòn tan của Thụy là nàng không tài nào chịu được. Sao cuộc đời lại cứ cho Thụy nhiều thế cơ chứ. Nhất định nàng sẽ.

Nếu nàng cười được như nó chắc nàng cũng làm được mọi điều. Nhưng nàng không và không bao giờ làm được điều đó, nàng ôm mỗi tình hồ như nhện ôm trứng. Mơ hồ và oan nghiệt. Khi nàng đòi anh trả lời, chỉ cần trả lời những cật vấn đơn giản của nàng thôi, chẳng hạn, anh có thấy tình cảm em dành cho em thế nào không, bài thơ em vừa viết đăng báo là viết cho anh, vân vân và vân vân. Anh đáp, anh không trả lời vì anh biết em hỏi điều gì. Có lần anh đã nói với nàng như thế. Nàng như được thổi hồn vào một ngọn gió mát rượi và mê đắm. Mỗi khi nghĩ tới anh là nàng lại cuống cuống đỏ mặt đến tái dại vì nhớ nhung. Dù nàng cũng biết anh chỉ dành cho nàng một chút chút tình cảm của anh cho nàng mà thôi. Lạ kỳ và khôi hài. Biết là thế mà vẫn đam mê, vẫn mê hoặc. Giá mà anh nói dối còn dễ chịu hơn, chẳng này ngần ấy năm, năm năm rồi còn gì. Sao anh vẫn giữ một điều là quý mến nàng, chỉ dừng lại ở đó, nhưng nàng nhất định tin là anh có tình ý với nàng! Dù anh có cả những món quà đắt tiền tặng nàng nhân ngày này nọ. Dù nàng cố bằng mọi cách gắng mãi rằng anh có yêu em không, thương em không, nhớ em không, và ngàn vạn câu hỏi khác. Anh chỉ cười nhẹ nhàng, cuộc sống còn nhiều điều phải lo toan lắm. Vợ anh vừa lập công ty cũng bận rộn. Anh còn phải về đón thằng cu ở nhà trẻ. Nàng chỉ biết ôm mặt, tưởng tượng ra khuôn mặt anh áp khuôn mặt nàng và nàng cố hít hà mùi da thịt anh lâu hơn. Nhưng chỉ là ảo mộng. Khóc làm sao được nữa. Biết là không thể có lời đáp nhưng

nàng vẫn hỏi. Buồn thật. Không hiểu trong cuộc đời này có ai như nàng không. Nhiều hôm trong căn phòng cô đơn nàng đếm không chán các vết mốc trên trần nhà. Đếm mãi đến ứa nước mắt. Hoá ra những vết ố mốc ấy còn có bên nhau, còn mình thì trở trọi cả khi ở bên anh. Nói gì thì nói vẫn là muôn điều nàng khao khát hơn là được có anh thực sự, mãi mãi. Chứ không phải chỉ là một lát, một thoáng hư vô như lá vàng rơi ào ngoài hiên nhà. Mà có rơi thì cũng chọn điểm để rơi, còn anh chỉ đến với nàng như một bữa cơm chiều bị muộn ở nhà. Đau và buồn nhưng chẳng còn biết nói sao nữa. Nàng tặc lưỡi thì cứ yêu vô tư đi, cứ thương vô tư đi, dần thân đi xem sao. Nhưng nàng lại không bao giờ làm được điều đó. Nàng mệt mỏi. Cái khung vô hình nàng tự tạo nên đã quây kín nàng. Quây chặt không cho nàng thoát ra được nữa.

Thụy bảo vệ luận văn tiến sĩ, bạn đến dự nhé! Đó là tin nhắn sớm nay. Chao ời, Thụy ời, sao mi đạt được nhiều điều thế. Mi lại tiếp tục đánh cắp niềm hy vọng trong tao. Tại sao cuộc đời lại có thể thiếu công bằng đến vậy. Mà đi buôn thì được lãi, mà đi học cũng có lợi nhuận. Mà đã chẳng nói với tao như thế là gì. Nàng quặn thắt cội lòng. Mà lẽ ra, lẽ ra, phần bảo vệ tiến sĩ phải là của nàng mới đúng chứ. Nàng rảnh rồi, nàng có nhiều điều kiện để làm điều đó hơn Thụy rất nhiều cơ mà. Ôi, cuộc đời thật kỳ lạ. Nàng càng cau có vì Thụy, thì hình như Thụy càng thành công hơn.

Nàng đến dự bảo vệ luận văn của Thụy hơi sớm. Nhưng đã có một số ban bè của Thụy đến trước. Khung cảnh thật lãng mạn của nơi dành cho các bậc trí thức. Vừa sang trọng vừa kiêu hãnh. Hình như những con người có mặt trong buổi lễ này cũng có cái vẻ đáng ghét ấy. Nàng rửa thầm trong óc. Nàng quan sát một số vị khách và cuối cùng, đánh bạo làm quen với một anh chàng mặc sơ mi xám, trông đĩnh đạc và nghiêm nghị. Anh tự giới thiệu tên Nguyên, tiến sĩ học ở Anh về. Quen Thụy qua một người bạn. Nói rồi, anh hết lời khen Thụy, nàng nghe mà nóng mặt. Đứng tào lao một lát với người tên Nguyên, nàng chuyển sang làm quen với một phụ nữ tóc cắt ngắn trông khá quý phái. Người phụ nữ lịch lãm này tự giới thiệu là một đồng nghiệp của Thụy, là tiến sĩ y khoa, tuy không cùng ngành với Thụy nhưng quý Thụy ở sự thông minh và tháo vát. Bà ta cũng nói như anh chàng Nguyên về Thụy. Rồi một số người nữa, trong cái đám đến dự lễ bảo vệ luận văn hôm ấy đều nhiệt liệt ủng hộ Thụy. Họ tung hô Thụy đủ các mỹ từ, nào là người phụ nữ hiện đại số một. Nhà kinh doanh tài ba. Nữ tiến sĩ cấp tiến. Người hùng trong nữ quyền

với quan điểm sống về giới rất mới.

Tại sao lại có thể như thế. Nàng ù tai khi nghe những lời hoa mỹ ấy cứ lạnh lót, chói lói đập vào tai nàng. Thụy không có nhiều ưu điểm thế đâu. Thụy không có gì cả. Thụy chỉ giỏi quan hệ để đạt được như thế. Nhất định là sự giả dối. Nàng gần như bị hụt hơi để chào mấy quan khách đang ở bên cạnh nàng để ra về vội vã. Vì dù sao một vài người cũng biết Thụy đã giới thiệu với họ về nàng, một cô bạn gái thân. Mà sao nhìn Thụy lúc đó đáng ghét thế. Vừa loè loẹt, vừa huênh hoang, vừa vớ vẩn! Nàng nghĩ thế, vì xung quanh toàn những lời xưng tụng Thụy thật hết lời. Nàng bỏ ra về khi buổi lễ chưa bắt đầu. Nàng đã đổ ồm ngay sau đó. Đầu tiên là huyết áp, sau rồi viêm phổi, vì nhiều đêm nàng trằn trọc không ngủ được, nàng tha thân ra ven cái hồ nước bị bỏ quên của thành phố ít người qua lại. Nàng đã ngấm lạnh của sương đêm, ngấm nỗi buồn tê tái, ngấm cái nồng nặc ô nhiễm của cái hồ bị ô nhiễm đã lâu, vì vậy mà nàng đổ ồm nhanh và ồm nặng.

Cái hồ cũng như nàng (nàng tự ví thế) vừa cô đơn vừa hoang vắng, nhưng vô cùng tuyệt vời. Hằng đêm nàng ra đó cúi mặt để trút mọi bức dọc xuống mặt hồ. Rồi lại ngẩng mặt trút lên vầng trăng hạ tuần leo lét. Nàng than vãn đủ thứ. Nàng nghĩ những ngôi sao li ti trên đầu và ngàn vạn ký sinh trùng dưới đáy hồ kia luôn thấu hiểu ý nàng. Chúng sẽ tung hô nàng, sẽ kết thành ngàn vạn điều hi hã dành cho nàng. Lâu dần, cái hồ hoang như một người tình âm thầm của nàng, chứa đựng tất cả những gì nàng đổ xuống đó. Mà cũng tại anh, có lần nàng đã hỏi anh về Thụy, nhưng anh không trả lời câu hỏi của nàng, em hơn hay cái Thụy hơn. Anh đã phũ phàng trả lời, mỗi người có một vì sao riêng, những ngôi sao trên trời thì cũng có ngôi đẹp, ngôi xấu và em đừng so bì như thế. Nàng giận dữ, và nửa đêm hôm đó, sau khi nghe anh trả lời qua điện thoại nàng đã ra nhả nước mắt xuống hồ. Có đêm nàng bị mấy anh an ninh tuần đêm đuổi về vì nghi nàng có vấn đề về thần kinh. Nhưng lâu dần họ quen với cái bóng lệch vai của nàng nên mặc nàng ngồi đó, muốn đến bao lâu thì đến. Nàng đã nguyện rửa đám an ninh ngu dốt, dám đưa nàng vào nhóm điên khùng. Nhưng lại thầm cảm ơn họ vì đã không đuổi nàng những đêm sau, đêm sau nữa. Hôm nay cũng vậy, lẽ bảo vệ luận văn tiến sĩ của Thụy thật lộng lẫy, thật sang trọng. Nhiều lần nàng mộng mị, nhưng chưa lần nào nàng mộng mị thấy điều đó. Càng nghĩ nàng càng cay đắng. Nguồn gốc nhà nàng rõ là hơn hẳn, nàng cứ mừng tượng ra, bố nàng thế này, mẹ nàng thế này. Bố Thụy thế này, mẹ Thụy thế kia. Hai đứa có cùng điểm xuất phát,

bố nàng tự hào về nàng bao nhiêu thì bố Thụy đau khổ về nó bấy nhiêu. Nàng ra trường là được nhận vào một viện nghiên cứu có tiếng của đất nước. Còn Thụy thì lang thang khắp các cơ quan, mà lại không được làm đúng chuyên ngành. Nhưng đám cưới của Thụy lại làm cho khu tập thể nhà nàng sùng sốt. Mẹ nàng nhìn nàng thờ dài. Rồi Thụy bị chổng bở. Nàng mê mẩn cười trong những cơn mơ. Phép so sánh không có giới hạn. Mà cay nghiệt hơn, nàng không thể so sánh với ai ngoài Thụy. Vì đạo học đại học, Thụy đã rủ hai đứa ở chung phòng, chính nàng đã từng thề thốt sẽ là chị em mãi mãi, Thụy xưng tụng nàng như một vị thánh. Vậy mà Thụy đã rời xa nàng quá nhanh, vì Thụy yêu và sống hết mình với cơn bốc lửa tuổi thanh xuân. Còn nàng thì lại quá ngại ngùng với chuyện đó, kể cả việc ngồi gần với một tên khác giới nào đó. Nàng tự treo lên cái khung bảo vệ mình vô hình. Nàng coi đó như một bảo bối để làm ra vẻ là đoan trang, mẫu mực. Nàng cay cú vì sao Thụy là chị em với nàng mà Thụy lại có lối sống khác. Thụy lại nổi trội hơn hẳn nàng về sắc đẹp, về hình thể, mà nàng không thể có được. Cha mẹ sinh nàng thế nào thì nàng được thế ấy. Nhưng nàng lại không muốn điều đó tạo nên. Nàng muốn Thụy cũng như nàng. Nhưng Thụy lại cứ phơi cái rực rỡ, thanh xuân ra để cuốn hút bạn tình. Có hôm, nàng đã mơ mơ ngủ, nhưng bất chợt nghe tiếng thở gấp gáp ở đâu đó. Chính nàng cũng mộng tưởng là bản thân mình đang dâng hiến cho ai đó. Nhưng trấn tĩnh lại thì hoá ra Thụy và anh chàng có hộ khẩu thủ đô đang ôm xiết nhau, hỗn hển trong men tình. Nàng đuổi chân, tiếng động vô tình đã làm cho đôi trai gái buông nhau ra. Nhưng nàng không ngủ được. Thao thức cho đến sáng. Bàn tay nàng ôm hờ vòm ngực thanh tân, từng ngón tay cảm giác như nắm chặt từng mạch máu li ti chảy chậm chậm trong huyết quản. Nàng đã đau đớn cả tuần vì điều này. Thực ra nàng ít bạn. Nàng bảo với mọi người nàng kén bạn chơi lắm. Nhưng trong đám bạn của nàng thì bảo, nàng có vẻ lập dị, cứ cố công xây dựng tình bạn theo kiểu của mình. Nếu mình yêu Thụy thì cả thế giới phải yêu Thụy, nếu nàng ghét Thụy thì cả thế giới phải ghét Thụy. Nàng nhất định phải là người ban phát cho người khác tình yêu chứ nhất định không chịu ai đó ban phát tình yêu cho nàng. Dù nàng không may may có điều đó thì nàng cũng cố làm cho ra vẻ có điều đó. Nàng không chịu được những con mắt nhìn nàng với sự thương hại. Nàng là nàng! Đương nhiên rồi, nhưng nhất định nàng không thể hèn kém hơn kẻ khác, cả về tiền tài danh vọng, dù nàng chẳng có một xu về chuyện đó. Quái gở, nàng tự nhận thấy mình cũng thật quái gở. Nhưng lại thấy thiên hạ thật đáng thương, cứ cố gắng để làm hết điều này, điều nọ, còn nàng thì không cần làm gì cả, chỉ cần nhìn nàng người ta cũng đủ hiểu đang được nói

chuyện với nàng là nói chuyện với một vĩ nhân. Thiên hạ phải tự hiểu nàng chứ.

Nàng đổ ồm nặng. Thụy biết tin đã đến thăm và thông báo, Thụy đạt điểm tối đa trong lễ tốt nghiệp. Thụy được một dự án nước ngoài có tầm cỡ chọn cộng tác lâu dài. Có thể tới đây Thụy phải xa nàng một thời gian để đến một quốc gia châu Âu nào đó triển khai dự án. Có lẽ bọn mình sẽ phải xa nhau dài dài. Thụy mong nàng mau khoẻ còn ra sân bay đưa Thụy đi. Lại cười, tiếng cười giòn tan. Nàng cố nhắm mắt lại. Cố nín cơn ho vừa bùng lên vì mùi nước hoa, mùi son phấn của Thụy cứ thốc vào mũi nàng. Nhưng không dừng lại được. Nàng ho rũ rượi. Khuôn mặt của nàng héo rũ. Thụy hốt hoảng xoa vuốt cho nàng. Thụy gọi hết người này đến người nọ để cứu nàng. Nhưng hình như mọi sự đều đã quá muộn. Nàng đã bay lơ lửng mãi chín tầng trời. Nàng cười mĩa mai Thụy và nói với Thụy rằng, cậu mới là người đáng thương chứ không phải tớ!

Và nàng cười mỹ mãn. Khuôn mặt nàng như dần ra. Thụy đứng đó, trân trân nhìn nàng, hai giọt nước mắt Thụy ứa ra, tay Thụy vô lấy tay nàng rung nhẹ khi nhìn thấy nụ cười của nàng hé trên môi.

Đầu thu Hà Nội, 2008

CÚC MUỘN

Tôi về Hà Nội khi mùa cúc vừa vãn.

Mãi mới quen được lối sống chung cư.

Mọi thứ đều thông qua ví điện tử. Lạnh lùng đến tàn nhẫn.

Vợ tôi nói chuyện với hàng xóm qua khe song sắt cửa bảo hiểm. Cô ấy bị bệnh, không dám mở cửa đi đâu chơi, thêm hơi người thì ới để mấy bà giúp việc của nhà hàng xóm nói chỗ vào vài câu cho khuây khoả. Hôm qua, bên nhà CT4 có ông giáo sư vừa ra ra khỏi nhà, bọn mất dạy lao vào bà bà, con con với phu nhân giáo sư, một hồi sau thân mật rồi xảy ra án mạng. May bà cụ chưa chết. Bọn mất dạy chỉ kịp lôi đi cái ti vi và ít đồ lặt vặt thì bị công an khu vực đi tuần tóm được. Hôm kia, bên dưới rặng liễu thơ mộng có đôi tình nhân đang say đắm bên nhau mới có tám giờ tối thôi, thế mà bọn mất dạy cũng nằng nết mất chiếc xe máy và cái ví tiền. Trước khi chạy hút vào màn đêm bọn mất dạy còn bảo, chúng mày sung sướng ra đây mà đú đờn, cho chúng mày chết.

Những căn nhà chọc trời, vô hồn. Con gái bảo, bố quá khổ rồi, hưởng thụ chút đỉnh có sao đâu mà lúc nào cũng như người mắc lỗi thế. Con gái hăm lăm, cử nhân kinh tế, làm và nói như những con số.

Tôi im lặng.

Không những con số thì còn gì nữa nào, CT4, CT6 và nhiều CT nữa. Tôi bảo đó là công thức dở ẹc của thời đại văn minh cuối thế kỷ hai mươi. Thiếu gì chữ nghĩa mà không cho nó cái tên tử tế, bình dị như muôn vàn cái tên cây cỏ khác hiện hữu trong thế giới này, lại cứ là CT (cao tầng 1 đến cao tầng 10, vô nghĩa đến bực mình)

Nó cãi. Bố hay biện luận lắm lắm.

Thì thôi. Cánh đồng bên làng kia sao còn bé xiu. Nhìn mà thắt ruột. Mấy ô ruộng bám ven chân làng như sự hồn dỗi của cô bé con với chàng hoàng tử là những toà nhà chọc trời mang tên chung CT.

Tôi thêm được đi giữa cánh đồng làng chân lúa ken dày, thơm lừng mùi no ấm. Cánh điều, con cò, mấy bộ gàu sòng, gàu giai bì bọp tát nước lên ruộng, rồi những chiếc vòi rồng thay thế, nước chảy trắng xoá, lênh láng cả một vùng đồng mỡ màu.

Dòng sông Tô chỉ còn ngấn nước đen ngòm nhìn đến phát hãi.

Chỉ cách dòng sông khoảng non nửa trâm mét là ngôi nhà tôi ở. Gió từ sông thổi về ngòm ngợp mùi xú uế. May thay có khoảng hồ phía trước khu CT nên cũng góp phần làm bạt vía hơi hướm của dòng Tô mỹ miều trong huyền thoại. (Hôm lụt bất chợt đầu tháng mười một năm hai ngàn không trăm lẻ tám, nhìn sông Tô ăm ắp nước, nghĩ mình đúng sống ở cõi tiên, đúng là trở về thời huyền thoại, trên bến dưới thuyền tất bật. Một bên là dòng sông thơ mộng chảy, nước trong veo, một bên cánh đồng màu mỡ, thú vị quá. Nhưng đó chỉ là giấc mơ bé bỏng, lụt đi, sông Tô trở lại đúng như bây giờ, đen ngòm và hôi thối).

Giữa trùng điệp người trong một chung cư gọi là hiện đại nhất thành phố. Quay mặt đi thì những sự choáng lộn bày ra trước mắt. Ngoảnh mặt lại thì những làng xóm nhếch nhác hiện hữu.

Nhà tôi bảy mươi mét vuông, có ban công nhìn ra phía ngôi làng cổ. Tiếng chuông chùa ngày ngày điểm nhịp thong thả. Ngọn tháp bút lừng lững mười lăm tầng lấp lánh ngọn đèn như một ngôi sao nhỏ đầy mê lực. Tương truyền có thầy đồ nho nổi tiếng đất này, khi xưa bức bỏ chuyện làng không công nhận tài danh, vì đây chỉ là quê mẹ thầy đồ, ông đã bức mình bèn vung bút ném xuống dòng sông Tô mệnh môn nước mà rằng. Nếu nước sông chảy ngược thì làng này mai sau mới có nhân tài. Dòng sông không chảy ngược. Ngọn bút ông vút xuống mất tăm cùng hăng hà sa số những rác bẩn, những tù đọng trôi ra dòng sông Cái như nó vẫn chuyên chở hàng ngày.

Bây giờ dân làng nhớ ông, vì sau bao nhiêu thời đại biến thiên, ngoảnh đi, ngoảnh lại mới thấy khoảng trống của làng, hoá ra từ lời nguyện của ông thầy đồ đạo ấy đến giờ mà làng tịnh không có một nhân tài nào thực. Các bô lão trong làng bèn bàn nhau lập đàn cúng vái và quyết xin xây cây tháp bút để nhớ ông thầy đồ nho, để giáo dục con cháu vươn lên.

Chuyện đó là về sau tôi mới được nghe.

Những buổi chiều tôi về sớm thường ngồi trước ban công sau căn hộ để ngắm nhìn về phía làng. Thực chất tôi cũng sinh ra ở một ngôi làng cổ. Nhưng do mưu sinh, do thời thế, tôi lại đến đây sinh sống nên nỗi nhớ làng vẫn còn ghê gớm. Nó luôn xoáy vào tâm can tôi những vòng xoáy quặn thắt. Nơi đó tôi được mẹ chôn nhúm ra ở gốc tre đầu ngõ. Nơi đó cha tôi thường chăm chút khóm cúc vạn thọ vàng hanh thơm lừng vào những buổi chiều. Không hiểu từ bao giờ, tình yêu cúc vạn thọ từ cha đã truyền sang cho tôi. Có thể thời đó, không có nhiều hoa như bây giờ nên người chỉ thích môi loài hoa thơm nồng hắc ấy. Tôi bảo vậy thì cha bảo. Thơm chứ con. Tôi hít hà và gạt đầu, cũng thơm thật. Cuộc đời đưa tôi đi nhiều nơi, ba lần chuyển nhà, ba vùng đất khác nhau. Tôi kêu trời vì cuộc đời mình thật bất hạnh. Một đồng nghiệp bảo, đời anh ta còn chín lần chuyển nhà cơ. Từ biển lên núi. Từ núi về đồng bằng, rồi từ đồng bằng lại lên một thị trấn vùng núi, rồi lại trở về thành phố đồng bằng. Các cụ xưa bảo ba lần chuyển nhà thì thành ra thất nghiệp. Nhưng anh bạn bảo, mình nghèo nên không thấy mất gì.! Nói vậy thôi, chứ đời người đến tuổi tri thiên mệnh rồi mà nhà cửa có ra cái gì đâu. Hăm năm mét vuông trong một chung cư cũ của thành phố thời mở cửa, hễ có khách ở quê ra là cứ lo rúm lại. Không biết ăn ngủ thế nào. Con cháu gái ở nhờ vài bữa chờ thi đại học đã ca thán, cháu không hình dung nơi bác ở được. Sao không? Nó như một bao diêm. Nhưng bác chỉ có thể cố gắng đến thế. Mà này, bác còn được ở tầng trên, người ta ở tầng dưới còn khổ hơn. Bác đúng là lão AQ. Cái con này. Thì còn không à, nhà chật nhưng còn được được ở trên đầu kẻ khác. Con cháu phì cười rồi thản nhiên. Mai kia cháu sẽ có nhà ở Hà Nội, sẽ có hộ khẩu Hà Nội, cháu sẽ có mà thôi. Nó cười khúc khích. Anh bạn kể xong rồi cười khùng khục. Tôi bảo, còn sướng lắm đấy mà cười. Nhà thì bé, người thì béo, thời dinh dưỡng thừa mứa, cứ núc ních phát khiếp. Nhìn từ dưới đất lên, căn hộ nhà ông khác gì tổ chim sẻ ri, chứ làm sao được gọi là chuồng chim. Anh bạn bảo, ừ đúng đấy. Mình cứ sĩ diện thế, chứ nhiều lúc cũng thất ruột thật. Mấy chục năm đời người, cũng có vai vế trong xã hội hăn hoi, không to tát gì, nhưng cũng làm cấp thứ trưởng tỉnh lẻ, cứ vào cấp phó ở tỉnh bọn công chức mẫn cán thường bèn phong lên thế. Phó gì chứ, phó văn hoá xã hội thì cũng chỉ tưng tiệm thế thôi, ở quê nghe mình là này nọ ai cũng lác mắt. Nhưng khi ghé thăm cứ hỏi đi hỏi lại, sao thế này, sao thế kia. Mình bảo, làm cán bộ hoài sao giàu, phải làm con phe mới nhanh phát. Có người bảo, đây ông giám đốc ở tỉnh lên đây mua nhà biệt thự, chắc chú giấu thôi, ở như thế này cho nó liêm khiết chứ gì. Về hưu ra biệt thự ở nhớ cho chúng tôi biết địa chỉ còn tới thăm nhé. Anh bạn cười khùng khục rồi rít hơi thuốc lào

rõ dài.

Tôi không chín lần chuyển nhà như anh, nhưng cũng tới ba lần, từ chỗ bé lên chỗ vừa vừa, từ chỗ vừa lên chỗ to hơn một chút, nhích dần từng bước một. Sắp đến tuổi lục tuần rồi nhưng cũng gọi là tưng tiệm đủ để có thể thu xếp được cuộc sống tạm gọi là ổn thoả. Vợ tôi bị chứng parkinson, chân tay co giật chẳng làm được gì. Có ba cô con gái đều phương trưởng cả. Tôi định về quê, nhưng con út chưa lấy chồng và cả ba đứa đều nhủ ba mẹ phải ở gần chúng con. Nhờ ra có điều gì thì còn dễ bề xử lý tình huống. Nghe các con và cũng thương bà xã cuối đời lại bị bệnh nên tôi đành tự chấp nhận cầm tù bản thân mình trong căn hộ bảy mươi mét vuông này để chiều chiều ngắm vạt cúc vàng dưới mảnh ruộng bên cạnh khu chung cư.

Chiều nào cũng vậy, có một dáng khom khom nhỏ nhắn chăm tia mảnh ruộng rất kỹ, nào cuốc bờ, nhặt cỏ, tưới rau. Nhìn từ xa, đám hoa cúc không phải là công việc chính của thôn nữ. Vì ruộng đất ở đây ít nên việc trồng rau là chính để sinh sống. Đất trồng hoa thì lại hết, nên càng nhìn đám hoa nổi nhớ làng của tôi càng có cơ bùng lên. Con gái út có hôm thấy tôi ngồi bên ban công ngắm nhìn cảnh vật, thấy tôi dõi theo bóng thôn nữ gánh nước lui cui bên vạt hoa cúc nó khích nhẹ vào sườn tôi và bảo, mai con mua về cho bố một chậu cúc đẹp. Tôi cầm tay con và cảm ơn cái sự chia sẻ của nó. Hôm sau, nó mua về thật. Một chậu cúc vàng tươi, cách trồng tia khéo léo, nên cúc chậu mà cứ như cúc ngoài vườn. Tôi rất bằng lòng. Đúng là con gái bao giờ cũng chăm chút bố như một đứa trẻ. Nếu là con trai chắc gì nó đã... tôi ấm lòng với chậu cúc cảnh. Chiều nào tôi cũng dành vài chục phút chăm sóc nó. Nhưng tuyệt nhiên nó không thơm. Tôi lại thấy chán. Cái mùi hoa nồng nồng hăng hắc một thời tôi biết đã biến mất nhờ kỹ thuật mới. Cúc có màu, có sắc nhưng không có hương. Nhiều khi ngồi bên cạnh chậu cúc mà thấy vô vị. Vì nó chẳng có ý nghĩa gì. Tôi vẫn chăm chút chậu cúc và vẫn ngắm nhìn mảnh ruộng có khóm cúc của thôn nữ.

Một buổi chiều tôi thùng thảng tản bộ xuống khu ruộng ngóng gió. Vì con đường liễu rủ nằm sát ngay khu chung cư là cập đến khu ruộng rau của ngôi làng cổ. Vừa chạm chân tới mép đường cũng là lúc mảnh ruộng có khóm cúc thôn nữ đang cắt cỏ, cạnh đó là đôi quang gánh và chiếc nón mỏng manh nằm bên vệ cỏ xanh. Tôi tìm một chỗ thuận lợi để ngồi. Một khoảng đủ để có thể ngắm nhìn được mảnh ruộng có khóm cúc. Những chiếc ghế đá đầy lá liễu

rơi. Mặt hồ phẳng lặng soi những áng mây trôi qua, thi thoảng có tiếng cá quẫy, chợt nhớ thơ Nguyễn Khuyến. Chiều xuống. Bóng thôn nữ và khóm hoa cũng nhập vào bóng đêm vừa chợt xuống. Tôi cứ bồn thần. Hình như mùi cúc vạn thọ còn đâu đây.

Tôi chậm rãi từng bước trở về căn hộ bảy mươi mét vuông ở tầng bảy. Cầu thang máy, căn phòng có điều hòa nhiệt độ, mọi thứ của nền văn minh hiện đại, ngăn nắp đến vô cảm rực rỡ hiện ra dưới ánh đèn. Tôi bồn thần hình như mình vừa đánh rơi món đồ gì. Tôi bước ra ban công, Cánh đồng đã bước vào màn đêm đen đặc. Không mấy may gọi lên điều gì. Con gái giục giã:

Bố ơi, mình ăn cơm đi để con còn đi dự sinh nhật bạn con.

Ờ, bố vào đây. Tôi đáp nhanh chỉ sợ nó đọc được ý nghĩ của mình. Con gái vừa sắp sửa mâm cơm vừa liến thoắng:

Bố ơi, chậu cúc con mua cho bố được đấy chứ. Bố có thích không?

Rất được con ạ, nó có màu sắc rõ tươi thắm, con gái bố thật khéo chọn.

Nét mặt nó hân hoan:

Con phải nhờ người bạn bên viện nghiên cứu cây trồng chọn đó, bố thích là con mừng rồi.

Bố cảm ơn con.

Bữa cơm thông thả như nốt nhạc trầm cũng kết thúc. Lòng tôi nhẩn nhá. Đêm dài. Giấc mơ cụ cựa. Một ngày sau chiến tranh. Mảnh đất khét lẹt mùi thuốc súng sau trận giao tranh. Trạm xá đã chiến tuềnh toàng gió. Tôi men theo mùi hoa cúc nồng nồng. Đang lẫn thẩn theo hương mùi hoa cúc bông giật mình vì có tiếng quát nhẹ nhưng sắc:

Ai, đi đâu mà đêm hôm thế này.

Tôi quay trước quay sau không thấy ai. Định bước tiếp thì tiếng quát lúc nãy nhắc lại từng từ rành rẽ, sắc lạnh.

Anh quay lại ngay, đang có báo động, thương binh gì mà cứ lơ xớ đi lại lung

tung.

Tôi dừng bước, đau đớn ôm cánh tay bị thương cắt lờ:

Tôi là bệnh nhân ban chiều mới đến, đang ở phòng đầu hồi.

Anh quay lại phòng đi, đây không phải lúc đi ngắm hoa.

Tôi giật mình, cứ như thế cô ấy đoán định được điều tôi cần đến không bằng. Nhưng lệnh rồi, mình cũng không nên cố chấp mà làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ của cô ấy. Nghĩ vậy nên tôi ngoan ngoãn quay ngược mùi hoa nồng nồng đó. Lòng thầm nghĩ mấy cô trạm xá tiền phương này hách ghê. Hết đánh rồi, làm gì mà nguy hiểm đến thế. Chắc chỉ vài bước nữa là tôi có thể đến hái được bông cúc đó. Tôi tin là khóm cúc chỉ ở gần đâu đó, và chỉ vài bước chân nữa thôi. Lâu lắm rồi không được hít hà nó. Không biết cha tôi dạo này thế nào. Bệnh hen suyễn của ông có bớt không. Mười tám tuổi nhập ngũ, chưa kịp lấy bằng trung học. Sau này trong một lá thư bố tôi viết là nhà trường đã gửi bằng tốt nghiệp về gia đình, có dấu trúng tuyển đặc cách cho tất cả đám con trai trong trường nhập ngũ cùng con. Tôi đã khóc mãi, úp mặt vào lá thư như dậy lên mùi hoa cúc vạn thọ hăng hắc. ánh mắt bố tôi ấm áp như đang nhìn tôi, hốc mắt sâu do người ốm quanh năm mà không có tấm bố gì. Mỗi lần nhìn vào đôi mắt đó là tôi tin cậy bước tiếp những bước đi của cuộc đời nhiều chông gai, kể cả sau ngày đã ra quân, về công tác tại một đơn vị dân sự, ánh mắt của bố tôi luôn là điểm tựa tinh thần vô biên cho thằng trai đa cảm như tôi. Tôi luôn tin, ánh mắt bố tôi luôn đi cùng tôi. Bố tôi rất chăm viết thư. Tôi là người nhận được nhiều thư nhất đại đội. Mấy thằng lính tò te cùng đại đội bảo, mày sướng thật hay nhận được được thư nhà, chả bù cho bọn tao, bố mẹ là nông dân ít chữ nên chẳng thư từ gì cả. Thật ra bố tôi chỉ là giáo viên tiểu học. Ông cũng vẫn làm thợ cày, làm ruộng cùng mẹ tôi chứ có được an nhàn như ông thầy giáo thời nay đâu. Thư nào bố cũng viết, câu cuối cùng, đề chữ tái bút hần hoi, mong con về vào mùa cúc vạn thọ nở, con sẽ thấy nó thơm thế nào.

Đêm đó, có tin trạm xá sẽ bị bọn địch đánh vào. Chúng tôi cùng cánh y tá di chuyển vào sâu rặng rừng hơn. Đêm trăng nhờ nhờ, lấp loé pháo sáng của địch bắn vu vơ. Cô y tá có giọng sắc lạnh-tôi đoán cô này hồi tối đã quát tôi- đi sau chúng tôi rành rẽ từng câu, sắc gọn đưa anh em vào nơi trú ẩn an toàn. Sau đó thấy bảo cô đã quay trở lại trạm xá cùng đơn vị chốt chặn để đánh lạc

hướng địch, bảo vệ đám thương binh chúng tôi. Nửa đêm từng cụm lửa bùng lên chính nơi chúng tôi vừa rút đi. Tôi chột bưng mặt, những quầng lửa như những vòng cúc vạn thọ vàng rực hắt lên màn đêm khắc nghiệt. Sớm hôm sau nghe tin quân mình thương vong nhiều, một nữ y tá hy sinh, tôi rùng mình, trời ơi, nếu đúng là cái dáng người chắc gọn trong bộ bà ba đen có giọng nói sắc gọn ấy. Khoảnh khắc đời người ít có ấy đã làm tôi hoang mang, ý nghĩ trong đầu loé lên, sao không là mình mà lại là cô ấy. Tôi đã dẫn vật điều này mãi. Cuộc chiến kéo dài, mọi người đã quen với sự hy sinh, quá quen với mất mát của đồng đội. Nghe mấy anh nằm trạm xá trước tôi kể, cô y tá đó là một cô gái ngoan, nhưng cũng có hoàn cảnh lắm. Nhà có hai chị em gái, bố hy sinh trong kháng chiến chống Pháp, mẹ chết vì bom Mỹ rải thảm năm Bảy Hai. Cô ấy là con gái Hà Nội. Chưa có gì. Nghĩa là chưa có một mảnh tình lận lừng. Nếu đứa nào còn sống, lấy địa chỉ của cô đó về lấy em gái nó, chắc cũng xinh xắn chẳng kém y tá Loan đâu. Một tên khác chêm vào, đâu có, tao nghe nói cô đó có người yêu là đại trưởng bên vận tải. Đang hẹn nhau tháng mười này tổ chức. Đẹp đôi lắm nhá, anh đại trưởng, nàng y tá. Biết chọn nhau ra phết, bao giờ cánh mình mới có điểm phúc thế. Một giọng trầm khác chen ngang. Thôi mấy bố, người ta chết linh hồn chưa kịp bay về trời, mình cứ nói lảng nhảng. Để cô ý siêu thoát đi mấy bố trẻ ạ. Đêm mặt trận im ắng đến lạnh lừng. Trên trời, những vì sao đêm hình như dày lên, vài chòm sao chụm nhau lại, tôi chột hình dung, nhìn chòm sao đó nghĩ tới mái tóc của cô gái tên Loan, mà lúc này tôi mới biết tên cô. Dáng người chắc gọn thì chắc mái tóc của cô cũng đẹp và dài nữa. Tôi thích những mái tóc dài, nó làm cho con người thanh thoát hơn thì phải. Mẹ tôi, dì tôi tóc đều dài đến khoeo chân, đen óng, khi gội thường phải đứng thêm một bậc để gỡ tóc. Những lọn tóc chảy dài như suối khiến lòng ta như được bù đắp thêm một nỗi niềm sâu kín.

Hoá ra, do biết tình hình không bình thường, nên khi tôi men theo mùi hoa cúc, cô đang cảnh giới đã quát tôi quay lại. Làm sao và không bao giờ tôi biết được điều gì xảy ra trong cái đêm chiến tranh đầy bất trắc ấy. Nếu cô không quát tôi, biết đâu tôi đã chẳng dẫn bước đến nơi không bình yên ấy. Thế là từ hôm đó, trong cuốn nhật ký của tôi có xuất hiện thêm tên Loan. Tôi cứ ước trên đường hành quân, có thể gặp được người yêu cô, một anh chàng đại trưởng nào đó để có thể chia sẻ cùng anh ta về người yêu mình đáng được tuyên dương lắm. Nhưng con đường hành quân dài dặc, tôi đã không có cơ may để gặp người con trai có may mắn và cũng đây không may mắn đó.

Vùng này ngày xưa là trận địa pháo bảo vệ Hà Nội anh ạ. Nếu nhìn từ căn hộ của anh ra phía Đông anh sẽ thấy sông Hồng lừng lững chảy, mà B52 thì cứ bổ nhào về phía ấy. Khu đô thị anh đang ở chính là trận địa của chúng em, từ bên đó chạy bộ về làng ăn vội bát cơm để thay ca nhau trực chiến. Anh biết không, quãng đường ngắn thôi nhưng làm gì có điện sáng như bây giờ, hai bên toàn cỏ hoang lút đầu người, vừa đi vừa chạy vì sợ ma nữa anh ạ. Nghĩ lại thấy vừa buồn cười và vừa ngạc nhiên. Sao ư, ngạc nhiên vì sợ ma thế mà lại bắn rơi thần sấm, con ma của Mỹ. Lại bắn bằng pháo tầm thấp. Mà sau này em mới nghe nói thế, chứ dạo đó, được đứng trong trung đội trực chiến với khẩu pháo ấy là oách lắm. Em có tấm ảnh chụp cùng trung đội đây này, cười tươi rói nhá, ai cũng biết, nhiều nhà báo hỏi thăm lắm đấy nhé. Em khác các chị em khác ở chỗ, em là con liệt sĩ, mất mẹ chính do lũ thần sấm, con ma nên lòng căm thù được nhân lên bội số.

Dạo đó là cánh đồng hoa chen lúa bạt ngàn. Trận địa của chúng em núp giữa cánh đồng hoa ấy phải nguy trang kỹ lắm mới không để địch phát hiện. Mười bảy tuổi em đã vào nhà máy cơ khí làm việc và khi chị Loan đi bộ đội thì em cũng được đứng trong trung đội tự vệ. Em là pháo thủ số một hẳn hoi đấy. Trông em bé thế, nhưng rất lanh lẹ và em còn cộng với sức mạnh của chị Loan gửi lại nên em đã đứng vào mâm pháo rồi thì quên hết mọi chuyện. Chỉ có nhắm thẳng quân thù mà bắn. Ngày chị lên đường, chị dặn em, phải cố gắng làm nhiều việc để trả thù cho bố và mẹ. Em đã ôm chị ấy khóc mãi không thôi. Giờ nghĩ lại vẫn còn cay con mắt. Không ngờ chị Loan đi và không bao giờ trở lại. Đất làng cũng như hẹp đi, trận địa pháo đã trở thành khu đô thị mới và công viên sinh thái. Làng em cũng không còn nhiều đất lắm. Chỗ này không bao lâu nữa sẽ là vườn hoa, bây giờ mỗi sào ruộng đã là bạc tỷ chứ không còn giá vài triệu bạc như mấy năm trước nữa. Nhiều nhà vì đất mà mất anh em đó. Anh ở chung cư thì nhất rồi. Cái gì cũng tiện lợi. Em làm ruộng không có ruộng là chết. Nhiều khi nhớ ruộng lắm, nên cứ tha thân ra vạc bờ, nhặt cỏ cho nó đỡ nhớ. Xung quanh đều trở thành cái khác rồi. Không biết sau này thì bọn em làm gì để mà sống khi đất ruộng không còn. Anh bảo làm dịch vụ ư, bọn em chân lấm tay bùn quen rồi, làm sao làm được những công việc khác với sự quen thuộc. Học hành thì không được là bao. Hôm trước có cô em họ làm bên khu quản lý chung cư anh ở đó, đã nhăm nhe cho em đi làm công ăn lương, nhưng em chịu thôi, bàn tay quen cấy rau,

trồng cà rồi, làm những việc đó, khó lắm.

Mà thôi để lúc đó hãy hay. Sao em thích hoa cúc ý à, chuyện cũng trẻ con thôi, chẳng mỹ miều gì đâu. Nói rồi cô dấm dứt khóc.

Tôi ngồi im lặng như bị thôi miên. Giọng em kể nghe như giọng Loan ngày nào, sắc, gọn, rành rẽ. Cuộc đời như định mệnh không thể biết trước quả đất xoay mình về hướng nào. Cúc vẫn dấm dứt khóc và như nói với Loan, chị ơi, em vẫn dành một ít đất để chăm khóm cúc mà chị thích. Mẹ bảo khi đẻ em ra, chị đã xin đặt tên cho em. Mẹ bảo tên gì, chị bảo tên Cúc cho nó thơm tho. Mẹ cười và đồng ý. Bố chỉ đọc thư mẹ biết em tên Cúc, chứ bố có biết mặt em đâu. Chị ơi, giờ có người đồng đội của chị về đây, em cầu cho linh hồn chị thanh thoát nhé. Chị ơi, là chị ơi. Khóm cúc em trồng để mãi nhớ chị đó. Bạn chị bảo, anh ấy cũng rất yêu hoa cúc. Nếu chị còn sống, chị và anh ấy sẽ rất đẹp đôi.

Nghe Cúc nói thế, tôi lạnh người, làm sao tôi được Loan yêu, làm sao tôi có được! Ồ, không! Nhưng thôi, mình cứ coi như là bạn chiến đấu của Loan, cứ là như thế, đừng nói gì cả.

Căn nhà Cúc ở tuềnh toàng chẳng có đồ đạc gì đáng giá. Anh chồng làm xe ôm bữa đực bữa cái đang nằm khàn ở nhà ho khụ khụ. Thấy tôi vào, anh nhong dạn vồn vã mời ngồi, mời nước.

Lâu dần tôi thành người quen thân của gia đình Cúc.

Những buổi chiều rảnh vào mùa cúc vạn thọ nở, tôi thường ghé qua cánh đồng nơi Cúc chăm rau và cô thường ngắt một bó hoa cúc vạn thọ cho tôi mang về. Con gái tôi bảo, bố đúng là dở hơi, loài hoa đại ấy đã tiết chủng rồi còn đi nhặt về, nồng hắc kinh người. Ngoài siêu thị hoa có cả tá loài cúc vàng, trắng, xanh, đỏ, bố muốn chọn loại nào thì chọn, nó ít thơm nhưng bền màu và bảo quản cũng lâu hơn.

Tôi cười thầm và bảo con gái, bố tiện qua cánh đồng người ta cho thì xin về, đây là loài cúc nở vào đúng tháng mười, nhưng năm nay rét quá nên nó nở muộn. Nhưng con có biết không, mùi nồng hắc nhưng nó là một vị thuốc rất hiệu nghiệm đó con à. Con bé trăn trối nhìn tôi.

Thanh Đàm, những ngày lựt 11/2008

NGÀY HỌP LỚP

Mỗi lần nghĩ về Hà tôi thường có cảm giác xấu hổ. Điều này thường thì không bao giờ có trong ý nghĩ, dù chỉ là một khắc của cuộc đời vốn thăng trầm của tôi.

Mới đó mà đã có dư hai mươi năm tôi từ biệt làng quê nhỏ bé của mình để lập thân, lập nghiệp. Dù không phải con ông, cháu cha gì, nhưng cơ trời thường mang lại cho tôi những may mắn thuận lợi nhất định để tôi có sự thành đạt như ngày hôm nay. Tôi có nhiều bạn bè ở nhiều cung bậc khác nhau, bạn đồng nghiệp, bạn đại học, cao học, bạn chuyên môn, bạn do công tác mà nên, ít khi tôi nhớ có một nhóm bạn đã cùng tôi qua cái tuổi trong trẻo, hồn nhiên nhất, nhưng ẩn chứa nhiều kỷ niệm sâu sắc nhất, để rồi nhanh chóng chia tay nhau mỗi đứa đi đến một con đường của riêng mình, mà không thể hẹn đi cùng nhau đoạn đường phía trước được.

Lớp 12E của tôi không xuất sắc nhất trường nhưng lại nổi tiếng có nhiều tài lẻ. Có Hoà bóng rổ, nó cao như cây nêu, được vào đội tuyển bóng chuyền của trường, có Thu học sinh giỏi văn cấp tỉnh, nó còi rí, nhưng giọng văn nó thì bay bổng lên chín tầng trời, nó lại còn biết làm thơ, mỗi khi có hội trường thì bao giờ nó cũng được mời lên đọc thơ rất xúc động, và một vài bạn nữa, có những tài lẻ khác nhau trong các hội trại của trường về nấu cơm, trang trí trại có tính sáng tạo thầy cô khen nức nở. Lớp 12E chọt bùng sáng giữa bầu trời cấp ba trường huyện trong những khoảnh khắc nhất định, nhưng không ai cùng khoá có thể quên cô ca sĩ Hà nhỏ bé, Thanh Hà, cây đơn ca của trường là đương nhiên rồi, nếu mà vào dịp kỷ niệm hăm hai tháng mười hai thì nó sẽ đóng bộ mũ tai bèo, lưng đeo ba lô lên hát bài Mẹ: cả cuộc đời cha đi bộ đội, quà về cho mẹ là mái tóc pha sương, nếu là dịp hè, chuẩn bị chia tay nghỉ hè, vào mùa thi thì nó sẽ véo von bài Bụi phấn. Mắt đen thăm, khuôn mặt trái xoan hồng rực tuổi trăng tròn, chiếc răng khểnh cộng với sự phát lộ sớm của nữ tính, nó làm mê say cả bao chàng học sinh trong trường. Chúng tôi, những công dân lớp 12 E luôn tự hào về nó, không chỉ tự hào vì nó hát hay, mà nó còn học giỏi toàn diện, biết giúp đỡ bạn bè, chứ không ích kỷ như một vài đứa như bây giờ gọi là mắc bệnh sao. Học xong lớp 12, lớp tôi chỉ có năm đứa đỗ đại học, thời đó, việc đỗ đại học luôn là một thách thức lớn đối với học sinh nông thôn chúng tôi. Sáng còn lên lớp, chiều về đã theo mẹ ra đồng

nhổ mạ, bón phân, gặt lúa, hoặc theo cha đi cày ruộng, máy nước đổ ải, và làm những việc không tên khác giúp cha mẹ. Ăn đói, mặc nghèo, đứa nào cũng chỉ có một hai bộ quần áo thay đổi đi học mà thôi, làm gì có dư dả như bây giờ. Có những hôm đi lao động tăng gia cho nhà trường, chỉ nhờ mẹ nắm cho nắm cơm muối vừng, buổi trưa ở lại ăn nắm cơm dưới cây xà cừ cổ thụ ở cổng trường nhưng vui nổi trời, ăn không biết no, chỉ thấy ngon miệng với những miếng cơm trắng được mẹ nắm chặt, từng lát mịn màng chấm với muối vừng, có đứa rang muối hạt to với hành và tóp mỡ, ăn quên sầu luôn. Có lẽ sau này khi đã tham dự những buổi yến tiệc tôi cũng không thể nào quên những bữa cơm nắm như thế. Kể cả nhóm bạn cùng xóm, cùng học thân thiết ấy. Nhưng để bảo nhớ họ, nhớ thật lâu về họ, tôi ít khi nghĩ tới. Bạn bè của tôi bây giờ khác rồi, tôi đi ra ngoài có biết bao mối quan tâm cần thiết hơn, ý nghĩ đó chỉ bàng lãng trong đầu mỗi khi nào đó tôi bước chân về làng. Nhưng không phải lần nào tôi về cũng gặp hết các bạn. Đứa đi lấy chồng làng khác, đứa mãi buôn bán, làm sao có thể gặp được. Mà tôi thì đi ô tô về làng. Hôm họp lớp, mấy tên bảo, nhìn cậu đi ô tô về làng, bọn tớ ngại ngại cậu lắm, sán đến, sợ cậu nghĩ bọn tớ bám lấy cái giàu sang nhà cậu mà nhờ vả, thế là chúng tớ chẳng dám gọi cậu nữa. Hôm đó thì tôi chưa nghe Hà nói câu chuyện mà tôi đã ám ảnh nhất trong cuộc đời. Thật ra, chỉ có Hà là tôi thân thiện hơn cả, nó vừa gần nhà tôi, vừa có hơi họ hàng thông gia với mẹ tôi gì đó, đại loại, mỗi khi có việc giỗ tết về làng nó vẫn hỏi thăm tôi qua các bá các chị trong họ.

Hôm đó lớp họp buổi đầu tiên tại nhà thằng Hiền, lớp trưởng. Làng tôi hiếu học lắm, các lớp cấp ba thường mấy xã mới đủ một lớp, nhưng chỉ riêng làng tôi đã dư một lớp quăng bốn đến năm chục học sinh một năm đổ cấp ba là chuyện rất bình thường. Nên họp lớp thì không phải di chuyển mọi người lâu lắm vì hầu hết là đều quần tụ ở làng. Tính ra chỉ có năm đứa đỗ đại học đầu tiên bọn tôi là đi xa thôi. Tôi hưởng ứng lời kêu gọi họp lớp ngay, chứ thằng Bách, bác sĩ quân y một viện lớn nhưng nó luôn kêu bận, con Hoa nhà báo thì lần nào cũng vào dịp báo ra, hình như cứ gọi họp lớp là điệp khúc của nó vang lên rền rĩ: ngày mai báo ra, ngày mai tớ phải đi phỏng vấn thủ trưởng. Bọn cái Xuyên làm ruộng quanh năm bám mặt với đồng làng nghe vậy thì mát mẻ, thôi, người ta sang thế, mình chân lấm lem bùn đất, ai người ta thêm nhận lũ bạn cùng lớp ngày xưa, xưa rồi, các em ơi. Cả bọn tổ từng đứa một, kể cả có mặt hay không có mặt, rồi cười, rồi bám chặt, mà năm nào cũng một món mợc tồn. Làm hẳn một con, Hiền lớp trưởng tay đồ tể siêu hạng, nó làm

xong con chó như người ta mổ một con gà. Mâm cỗ tú lu, vừa cười, vừa nhậu, vui đáo để, dân dã, quê mùa, mà sao trào dâng trong tôi điều gì đó quá lớn lao. Hình như tôi chưa bao giờ có được trong cuộc đời mà chỉ khi về với các bạn tôi mới được cảm giác đó.

Thằng Quốc chỉ là lái xe cho một thủ trường lớn nhưng luôn vắng mặt vì lần nào các cậu tụ tập cũng vào dịp tớ đưa thủ trường đi công tác. Tôi thì rành mạch điều này, thứ nhất là mình không khó khăn trong việc về quê hay họp lớp, vì công việc ai chẳng bận, nhưng thu xếp một chút là có thể về họp hay về quê giỗ lạt được. Vì vậy mà tôi không bị trách cứ, cần đóng góp là đóng góp luôn. Thứ hai mình đã trưởng thành đừng để mất cái sĩ diện của một người gọi là có ăn, có học. Vì thấy tôi hào hứng với hội lớp như thế nên các bạn mới nói cái tâm trạng ban đầu là e ngại tôi có chút đỉnh tiếng tăm, không muốn báo tôi ra nhập hội lớp. Thằng Hiền bảo, sáng kiến hội lớp là của ca sĩ Thanh Hà đấy, con mụ ấy thế mà thông minh thật. Sang năm sẽ do Hà đăng cai tổ chức họp lớp. Tôi ngạc nhiên, vì từ đăng cai hội, họp là cả vấn đề liên quan đến vấn đề hết sức tế nhị là tài chính. Chắc Hà phải giàu lắm, sao tôi lại không biết nhỉ? Thằng Hiền mắt to, sâu hoắm, sắp lên ông ngoại rồi, nó con một, học xong lớp 12 không thi đỗ trường nào, nó đi học trung cấp nông nghiệp rồi về làm kế toán cho đội sản xuất, vì bố nó làm đội trưởng, bố mẹ nó cũng bắt lấy vợ luôn, cô vợ học cùng lớp tôi là cái Mí, học bình thường, nhưng giỏi giang cấy hái, bọn nó được hai đứa con gái, đứa nào cũng học giỏi, Hiền bảo, cố cho các cháu đi ra ngoài được là hơn mình rồi. Hai đứa con gái sinh đôi của Hiền cùng đỗ đại học, cùng ra trường là ở lại Hà Nội ngay. Nó bảo, biết cậu ở đó, nhưng các cháu nó cũng tự chăm lo bản thân được nên không gọi cho cậu. Nghe Hiền nói thế, tôi nhói lòng, thực tình, có đến tôi cũng khó giúp được điều gì, ngoài cho ăn bữa cơm, cho mấy đồng tiền xe đò là cùng, mà không phải lúc nào tôi cũng ở nhà mà giúp được các cháu. Con mụ vợ tôi chắc gì nó đã chia sẻ việc này, với lại nhà tôi họ mạc đông, con cháu sum suê, biết giúp thế nào cho phải.

Câu chuyện lan man làng xóm, đứa thành đạt, đứa vừa mới cất được cái nhà nhờ đi đào đường hầm thuê cho một công trình xây dựng ở Libăng, Angiêri, đứa đi làm thuê ở Irac, đứa đi nghĩa vụ Trường Sa, tôi nghe mà toát mồ hôi. Vì đều là nông dân chính hiệu cả, vậy mà hơn hai mươi năm tôi xa nhà các bạn đã không ai chịu ngồi yên để chờ mấy tạ lúa trên cánh đồng năm tấn cả. Thằng Hiền bảo, ông ít về, nên chẳng ai kể cho ông nghe làm gì, vì không có

thời gian, vì không thể nói với ông, ông là người nhà nước, nói ra ông khinh chúng tôi. Nghe thế, lòng tôi trào dâng niềm đặng đót. Tôi may mắn được học hành trên mái trường xã hội chủ nghĩa, đỗ đại học là đến trường chỉ mất tiền xe đò đến trường, còn mọi chế độ tem gạo, tem vải, tem được phát không, đến năm thứ ba, hình như thế, lớp chúng tôi mới bị cắt tiêu chuẩn vì chuyển đổi cơ chế. Thằng Hiền kế tiếp, cũng chẳng giỏi giang gì đâu, nhưng cứ từ người nọ gọi đến người kia, thế là kéo nhau đi, thế chấp cả nhà cửa, đất đai, đi sang bên kia bán cầu kiếm được tiền là gửi về. Thằng Trung ngóng ông biết chứ, theo chị sang Đức làm ăn, không nhập quốc tịch được, cứ chui dưới nhà hầm của chị để làm bánh cho chị bán, năm năm trời chui lủi không nhìn thấy ánh mặt trời. Vì ra đường sợ cảnh sát bất ngờ hỏi giấy thông hành thì toi luôn, đành dùm được một món là về luôn, xây được nhà tầng, tậu được cái máy xát gạo chạy khắp làng, kinh tế bây giờ ổn lắm. Cái Xuyên hôm nay nó sồ ra thế đấy, chứ dạo nó bỏ hai đứa con ở nhà cho chồng đi làm con ở cho nhà giàu Đài Bắc ba năm còn rồn thêm năm rưỡi nữa, kiếm được hơn cái nhà ba tầng nhất xóm Đông đấy ông ạ. Hồi đó cả làng nguyên rủa cái bà phụ nữ huyện về lập nhóm dạy nghề phụ. Đầu tiên nghe cũng khoái, nhưng sau cứ thấy học tiếng xì xồ, rồi đoán già, đoán non, rồi ngấm nguýt, nhưng con Xuyên cứ đi, đợt đầu làng chỉ có năm đứa đi, đợt sau thì cả năm chục đứa nhao đi. Vì thấy bọn con Xuyên đi làm con ở cho người ta mà bầm quá, đẹp người ra, có nhà cao, cửa rộng, tại sao chị em mình lại cứ rúc xó nhà, biết bao giờ mới có nhà tầng. May nhà nó không sơ sênh gì, thằng chồng nó cũng tốt, chứ ở xóm Đoài, vợ nhà này sang ngủ với chồng nhà kia vì, vợ tớ đi ô sin Đài Bắc, chồng mình lại đi đào hầm ở Libăng, loạn cả lên. Cậu nghe thấy thế nào, không may mắn được ăn học như cậu để kiếm tiền đâu. Làng còn nhiều chuyện thú vị lắm, cậu ở lâu chúng tớ kể cho, đi ô sin mà cha mẹ chết không về tang ma được, đi ô sin nuôi bốn con vào đại học, có đứa làm tiến sĩ rồi. Cánh đàn ông mấy năm trời cứ nhìn đám đàn bà lũ lượt khăn gói lên đường làm giàu bực bõ lắm. Từ năm ngoái, có cậu cháu rể con ông Tương đầu làng đầu làm giám đốc, giám đốc gì đó mãi Hà Nội về đưa mấy ông cậu, bà dì nhà nó đi đào hầm ở Angieri, cánh ấy đi nhõn mười tám tháng bằng cả mấy đời nhà mình làm chẳng ra. Cậu cạnh với đám cháu ông Tương, thế là cánh nam giới lên đường hết. Xóm tôi còn mỗi ông giáo trẻ dạy văn ở nhà. Nhiều khi nghĩ đại, nếu có mệnh hệ gì, ông giáo ý làm sao cáng đáng nổi cho cả chục nóc nhà neho nhóc đám vợ vắng chồng, như gà con lạc mẹ, các cụ già thì thở ngắn, than dài, chỉ biết cầu trời cho con cháu may mắn an lành mà về. Bọn tôi ban đầu nhớ nhà một chút, sau quen dần, nó thuê làm mười ba tiếng một

ngày, đứa khoẻ còn muốn làm thêm, vì thời gian chẳng biết để làm gì. Nhưng bọn nó không cho làm, vì phạm luật lao động.

Đại loại mỗi đứa một con đường để lo cho bản thân cũng như con cái được hơn hơn bố mẹ. Nhưng không thể bằng người nhà nước các ông được. Tôi thầm nghĩ, khổ cho thân tôi, ở nhà mọi người vẫn tư duy cái danh từ người nhà nước, mọi sự bây giờ đã khác xưa rồi, đâu phải người nhà nước mới là người! Đó là lần họp năm trước tôi có dịp ngồi cùng với thằng Hiền lâu lâu trong đêm trăng thượng tuần mờ mờ bên nhà nó để nghe nó tâm sự. Quả là nếu không có cái đêm ấy tôi cũng không nhận diện đầy đủ số phận các bạn cùng lớp, cùng làng. Năm nay lại sắp đến ngày họp lớp, tôi thắc mắc, sao lại chọn ba mươi tháng tư làm gì, cập rập các bố ạ. Ngày đó là hay bị chạm lịch các gia đình ở thành phố nghỉ bù hay đi chơi gia đình lắm. Đó là một bí mật thú vị, bố cứ về đi rồi hãy biết, thằng Hiền dấm dăng qua điện thoại. Nhưng rồi tôi cũng quên luôn cái thắc mắc lăm lăm đó đi, vì lần nào về, cả bọn cũng tíu tíu hỏi han nhau nên tôi cũng quên luôn. Năm nay tôi định bụng sẽ hỏi ca sĩ của lớp Thanh Hà xem nó bảo sao nhỉ, với lại năm nay nó đăng cai tổ chức họp lớp mà.

Tôi được lệnh của Hiền đi chở sáu mẹ cùng lớp chen chúc nhau trên chiếc xe daze của tôi, các mục ý chuyện trò dúi dúi, đâm nhau thùm thụp, cười nói xả lảng, hỉ hả, tôi vui lây cái tình cảm của các bạn cùng lớp, dù đã qua lâu rồi cái thuở còn đi học, nhưng được trở về một ngày, ai cũng phấn chấn trẻ trung ra mấy mươi tuổi. Giá mà kéo ngược thời gian trở lại của cái lớp 12E đây mơ mộng thuở nào. Số còn lại các cậu ý tự di chuyển bằng xe máy đến nhà Hà. Con đường làng vào dịp 30/4 dường như đẹp lên thì phải, những cánh đồng lúa đang thì con gái xanh mướt đến nao lòng. Chỉ cách làng tôi có ba cây số, nhưng tôi thấy làng quê cứ thiêm thiếp trong giấc ngủ nồng nàn của mùa màng bội thu. Hiếm lắm mới có dịp được ngồi giữa bạn bè thế này. Đến đầu làng của Hà thì được lệnh dừng lại. Tôi hỏi:

Sao lại dừng lại hả các bà? Nhà Hà ở đâu để tôi đưa tới tận nơi chứ, sao phải đi bộ? Cái Xuyên giọng chắc nịch. Xuống rồi ông ạ. Cái Xinh bảo tôi, ông cứ xuống đi, rồi chúng mình đi bộ vào cho nó bất ngờ. Nghe tiếng ô tô của ông có mà nó hoảng loạn chạy mất. Nhưng mà đường rộng thế này, với lại sao nó phải chạy bọn mình đến nhà nó. Tôi nói ông phải nghe, hôm nay, chúng tôi làm thủ trưởng của ông một lát. Ông cứ đỗ xe cẩn thận vào sát gốc tre ý,

không có trẻ con nghịch ngợm đâu mà sợ, với lại nó có nghịch hông ông mua cái xe khác cho cái nhà bán ô tô nó đắt hàng.

Cả bọn cười rầm rầm. Tôi cũng bật cười, vì Xinh luôn là cây hài của lớp mà. Tôi đánh xe vào bụi tre đằng ngà già nua nhưng còn xanh tốt. Phía trước là đường vào làng, phía tay trái là cánh đồng mênh mông trải một màu xanh mượt như không có điểm dừng, phía phải là con đường nhỏ cỏ mọc um tùm, hai bên thưa thớt có vài cây chuối leo kheo. Xinh nhanh nhẩu dẫn đầu đoàn, vừa đi vừa liên thoảng:

Bọn mình đi ô tô thì đi lối này, bọn xe máy sẽ đi lối kia, qua khu chuyển đổi này là đến nhà nó ông ạ.

Khu chuyển đổi là gì? Tôi bật hỏi

Là chuyển đổi từ trồng lúa sang ao nuôi cá, trồng cây ăn quả kinh tế cao.

Thế à, mình lạc hậu thật, vậy nhà Hà nó

Hỏi làm gì, cứ đi đi, chú ý vào không xéo phải cứt trâu, không ai rửa giày cho ông đâu.

Nhóm bạn lại đăm lưng nhau cười thùm thụp. Mùi đất, hương lúa thơm lừng, chao ôi, lâu lắm tôi mới có dịp trở lại cánh đồng thế này. Bao nhiêu năm rồi, cái mùi đồng ruộng, mùi hương của lúa luôn làm tôi nhớ nhung mỗi khi nhớ về quê. Những cánh đồng trơ chân rạ vào dịp vụ mùa, châu chấu bay u u cả đàn, mà ếch có khắp nơi, động vào mà nào có ếch cụ mà đó, con muông béo ngậy nường ngay trên đồng chia nhau ăn đến là thơm. Có khi dạo gặt chiêm theo mẹ đi gặt còn bắt được cả con cà cuống, đem về dầm mắt cực ngon, bây giờ nước mắt cà cuống người ta chỉ chế từ tinh dầu công nghiệp mà ra, chứ hồi đó, là có con cà cuống thật, chính tôi đã từng tóm được một chú, mình nó nâu bóng.

Đến rồi, quạc quạc.

Khách đến rồi bà chủ ơi.

Khách quý đến này bà chủ ơi

Ui trời ơi, sao các bạn lại lợi bộ vào thế, chào, chào, ôi, ông Quân nữa kìa, sao các bà bắt ông ý đi bộ, bắn hết giày ông ý rồi.

Cả bọn cười rũ rượi, tôi nghệt mặt đứng như trời trồng. Cái Xinh liền thoảng :

Cho ông ấy đi để ngửi mùi lúa, cứ ngồi trên xe mãi quên hết cả cái mùi nhà quê rồi, nói thực, tớ chỉ ngồi được đến đó, cái xe lạnh lạnh là, ngồi tí nữa có mà nôn ra Tào Tháo. Nên tớ bảo cậu ý dừng xe cho bọn mình đi bộ vào nhà cậu, đi qua cánh đồng đến nhà cậu nó mới thơ mộng chứ. Ngày xưa bọn mình chẳng chạy qua cánh đồng như thế này còn gì không nhớ à.

Ừ nhỉ, đó là một kỷ niệm đẹp của bọn tôi học môn văn của thầy Tiên khi học đến bài thơ Thăm lúa, nhưng chẳng đứa nào nói được đúng ý nhà thơ. Thế là thầy bảo, ngay chiều nay, các anh chị về học đi qua cánh đồng mà quan sát xem nhà thơ người ta tả có đúng không để mai mà làm bài bình cho nó tử tế. Toàn những người sắp làm chủ cánh đồng trong tương lai đến nơi rồi mà không phân biệt được thế nào là: lúa bén chân chặt dếp.

Tôi phì cười, đúng là. Rồi bần thần đứng ngắm ngôi nhà Hà. Cô ca sĩ của trường, của lớp học giỏi hát hay, xinh gái giờ là chủ nhân của trại vịt này ư. Ngôi nhà tạm làm giữa khu ruộng chuyển đổi gòn gàng xinh xắn, có giàn mướp đang bám giàn leo, có một ổ chó năm mẹ con, có mấy ổ gà vừa ấp, vừa nhảy ổ, xáo xác đàn vịt cả trăm con thấy đông người bất giác giật mình cùng cất lên giàn đồng ca quạc quạc. Âm thanh cuộc sống bọn bề gió nồm nam lành lạnh giữa đồng quê tôi. Chồng Hà mặc bộ quân phục cũ, điềm đàm mời chúng tôi vào nhà. Sau hồi thăm hỏi tôi biết anh từng là lính chiến đấu ở biên giới Tây Nam, anh bị thương thì chuyển ra Bắc và gặp Hà là lính nghĩa vụ ở trại an dưỡng quân khu, thương nhau nên vợ nên chồng, Hà ra quân, anh cũng xin ra quân luôn, hai vợ chồng tần tảo với mấy sào ruộng khoán, cách nay mấy năm, nhà nước có cơ chế đồn điền, đổi thửa và sử dụng lâu dài, nên có cơ cho vợ chồng Hà chuyển từ canh tác lúa chuyên canh sang đào ao thả cá, chăn vịt, trồng cây ăn quả, nuôi gà công nghiệp. Từ đó thu nhập đã có của ăn, của để, không khó khăn như hồi chỉ độc canh cây lúa nữa. Mẹ cá đầu tiên được dăm tạ, bán hết cho thương lái, hai vợ chồng cầm món tiền mồ hôi nước mắt ôm nhau khóc ròng. Hà bảo thương anh Minh lắm, (Minh là chồng Hà) anh ấy cứ trái gió trở trời là tái đau vết thương, tuy không nặng, nhưng dư chấn của vết mổ gập năm viên đạn ra khỏi vết đùi, là một vết thương luôn làm cho mình cùng đau với anh. Hồi đó sao Hà không nghĩ đi học thêm để thoát

ly? Mình có nghĩ chứ, xung phong vào bộ đội, là mình nghĩ ngay đến ước mơ vào đại học, nhưng, tại thương anh Minh quá, nên từ bỏ mọi khát vọng. Bây giờ, mình có hội đồng ngũ tám lăm đấy, vui lắm, năm nào bọn mình cũng tụ tập đúng ngày nhập ngũ. Ủ, tại mình có hội đó, nên mới hùa mọi người lập hội lớp, ở quê có nhiều hội lớp lắm, các cậu đi ra ngoài còn có nhiều bạn bè để lập hội, chứ ở nhà chỉ có mỗi hội lớp thôi, tham gia để có chỗ dựa tinh thần là chính chứ không phải cầu lợi gì gì đâu. Thời học trò trong trẻo chỉ có một, không thể có hai nên ý nghĩa lắm. Mình nhớ thời đó lắm. Dù sắp thành bà già rồi, nhưng ngày đó, ôi. Ủ, tại mình hay hát bài về bộ đội, nên mới xung phong vào bộ đội chứ. Mình bé như cái kẹo, nhưng cân nặng đủ bốn lăm ký (nói thật tớ láu cá cho hai viên đá vừa nhặt được ở đường hai mươi cho vào cái túi quần rộng khi vào kiểm tra cân nặng, chiều cao), ông tuyển quân nhìn mình rất lạ rồi bảo, cô có lừa chúng tôi không, chiều cao, cân nặng làm sao cô đủ nhỉ. Mình cười, nói liền thoảng, rồi véo von hát một đoạn bài, cả cuộc đời cha đi bộ đội, quà về cho mẹ là mái tóc pha sương, thế là chú tuyển quân lờm một cái, tớ qua cửa vào bộ đội ngon ơ. Cũng mơ mộng sẽ làm chiến sĩ văn nghệ, nhưng anh Minh xuất hiện sớm quá, thành ra vỡ mộng luôn. Hà cười, chiếc răng khểnh như hơn hai mươi năm trước như chẳng làm khuôn mặt Hà thay đổi.

Tôi nhớ mùa hè cuối cấp, phượng đỏ rực trời, cả bọn ngồi dưới gốc xà cừ ăn cơm nắm muối vừng và viết lưu bút cho nhau. Bằng tuổi nhưng có lẽ bọn tôi khờ hơn bọn con gái. Chúng nó chỉ choé trâu Quân Hà là Hà Quân nhưng tôi chỉ chẳng quan tâm. Tôi bước đi những bước ngây thơ của chàng trai mười tám với tấm bằng tốt nghiệp loại giỏi và đỗ đại học thủy lợi khoa công trình một cách xuất sắc. Tương lai tôi là giảng đường đại học với những khát vọng xa vời. Tôi ngạc nhiên vì Hà đã xung phong đi bộ đội ngay ngày đó, tôi cứ tưởng vì bố nó là bộ đội thì xin cho nó đi làm y tá gì đó, chứ không nghĩ nó lại về quê làm ruộng thế này. Nếu nói có điều kiện để đi thoát ly hồi đó phải là nó, chứ không phải những bạn khác, vì hồi đó bố nó đã là đại uý ở tổng cục hậu cần gì đó. Bố nó còn đem quân về xin ruộng hợp tác xã quê tôi gọi là tăng gia sản xuất. Chú ấy đưa quân về cả làng vui nhộn hẳn lên vì bộ đội làm xong phần ruộng của mình là đi giúp dân luôn. Mùa màng của bà con trong làng năm ấy bao giờ cũng thu hoạch nhanh chóng và sớm sửa trước khi mùa mưa đến. Hà là con cưng của gia đình có ba anh em, anh cả nó đã vào trường sĩ quan, chị thứ hai đã là giáo viên, với nó bố nó chẳng khó khăn tìm cho một nơi yên ổn để có thể phát triển tốt lâu dài. vậy mà, đúng là tình yêu có lý

riêng của nó. Bố mẹ mình giận lắm, Hà tâm tình với tôi, khi biết mình nằng nặc xin ra quân để có anh Minh. Bố bảo mày ngu như con bò, đang thuận lợi mọi điều, chỉ cần mày hết nghĩa vụ, bố sẽ xin cho mày một công việc phù hợp, sao lại đi đâm đầu vào chồng con cơ chứ. Mình biết là sai lời bố mẹ nên không cãi, gần nhà ngoại thế nhưng thời gian đó, có khi cả năm mình không dám vác mặt về, vì mình có phải lao động như các cậu hồi ở nhà đâu, cây không biết, cày thì không, nhà chồng còn có người nói ra nói vào, anh Minh rước công chúa về nhà thì phải hầu cả đời còn gì. Nhưng anh Minh thương mình lắm, anh chẳng nói với ai, chỉ lẳng lặng cùng mình đầu tắt, mặt tối làm lụng, cậu thấy đấy, cơ ngơi bọn mình chỉ có thế này để trông nom quả thực ở đây, bọn mình có ngôi nhà ba tầng trong xóm, đầy đủ tiện nghi, các cháu của cậu ngoan, học giỏi, hát hay như mẹ. Thế rồi mọi chuyện cũng qua, bố mình bây giờ còn thương bọn mình hơn, ông bây giờ là chủ tịch hội cựu chiến binh huyện, anh Minh hội xã, mình là hội viên, vui lắm. Mình bằng lòng với hạnh phúc nhỏ nhoi của mình.

Hôm nay bọn nó muốn kéo nhau ra đây để thưởng thức mùi đồng quê như cái Xinh vừa nói, được nói cười giữa đồng thê này mới thú. Nhà quê là phải thoáng đãng. Mà này, cậu đừng chảnh mắng việc hội lớp nhé, tớ biết cậu có quá nhiều hội nên cậu mệt mỏi, tớ chỉ có hội đồng ngũ, với hội lớp, các bạn mình chỉ có mỗi hội lớp, nên cậu đừng để các bạn ý về mình không ra gì. Hôm ông cụ nhà cậu mất, hội lớp vừa tổ chức ra, chúng tớ có mang vòng hoa đến viếng, nhưng cậu chẳng để ý, cứ mãi tiếp khách cơ quan. Bọn nó buồn lắm, tớ bảo, đừng trách Quân, hôm nay nhà cậu ấy quá đông khách, có gì mình bảo cậu ấy sau. Vậy mà hơn chục năm rồi, tớ quên bém, hôm nay tự dưng nhớ ra, nhắc cậu thế thôi, chứ cũng chẳng có ai nói gì đâu. Mong cậu luôn khỏe mạnh, hạnh phúc là được.

Hà cười khanh khách rồi cất tiếng hát, giọng Hà còn khỏe khoắn như ngày nào: cả cuộc đời cha đi bộ đội, quà về cho mẹ là mái tóc pha sương, cánh đồng xanh mướt như nâng tiếng hát của Hà lên cao, bay xa. Chúng tôi ngồi im lặng bên nhau, trong tiếng hát của cô ca sĩ lớp 12 Engày nào. Hình như mọi người đều trao cho nhau những ánh mắt yêu thương hơn. Riêng tôi thấy xấu hổ với Hà và các bạn. Chao ôi, lẽ việc lập hội lớp phải là thằng Hiền lớp trưởng hoặc là tôi mới phải chứ nhỉ, sao là Hà ?

Thanh Đàm, đêm 19/4/2009

GÃ THẤU KHOÁN NGHIỆP DƯ

Tôi nhờ một tay cò số đỏ làm cho cái số để yên tâm mà tồn tại, trên chính mảnh đất của mình đã mất cả tỷ bạc ra mua, thời buổi lạ lùng, ở nhà mình lại cứ lo đồ giả. Hôm qua nghe nói có vụ số đỏ giả, tôi thất kinh, bèn gọi cho tay cò, hăn bảo, không có gì phải rối lên thế, mai sắp đi cùng tôi ra tận công đường để ký tất cả các giấy tờ hợp lệ. Không ai lừa sắp cả. Sắp có tiền, chúng tôi có công, thời buổi bây giờ sòng phẳng như ăn bát phở sáng nhất định không nên ăn chịu. Tôi thua cái lý của hăn.

Hôm nay tôi phải đến phòng Tài & Môi ở huyện đường để ký các loại giấy tờ đã được nhà chức trách thực thi. Với tư cách công dân tôi ngồi cầm cúi ký ba cuốn sổ to, hai cuốn sổ nhỏ, mấy loại giấy biên nhận, cuối cùng thì cô nhân viên đưa cho cái sổ bìa màu đỏ, có quăng vài chục chữ mang tính chất xác định thửa đất có x mét vuông kia là thuộc sở hữu của tôi từ ngày mồng một tháng ba năm nay. Dấu triện đỏ, chữ ký của ông trưởng phòng tài môi to, đậm và rõ. Tôi thở phào, thế là từ nay mình có số đỏ. Niềm vui râm ran, như thế tôi vừa chinh phục được cả thế giới này. Cái cảm giác đất nhà mình chưa có số đỏ tự nhiên bay biến đi đâu. Lát nữa về ngõ mình sẽ vênh mặt với bọn cùng ngõ. Nhà tớ có số đỏ rồi nhá. Niềm hoan hỉ âm thầm ngấm vào ruột gan tôi. Song chợt giật thót, món tiền vừa thanh toán năm mươi phần trăm còn lại (trước khi có hồ sơ để tôi ký kết, không phải cả nhà rông rảnh đi xuống phường đã phải đặt cọc năm mươi phần trăm rồi (Tay cò bảo, các sắp có tiền sướng thật. Mà nói thực, tôi có sắp xó gì đâu, hăn cứ tung tôi lên giới thế cơ chứ) đã tiêu vèo hai tháng tiền lương của tôi. Tổng cộng là mất bốn tháng tiền lương. Nếu không vì việc này, chắc tôi có thể mua được cái laptop hạng thường để hi hoe với bạn bè cho nó ra cái mác công chức thời @. Nhưng lại hụt hẫng khi chính mình, một công dân đủ tư cách, vừa được thực hiện quyền công dân đúng luật pháp, ký kết tất cả giấy tờ hợp pháp (chỉ có điều mình vẫn phải đi đêm) để được sở hữu một cuốn sổ bìa màu đỏ, có ghi tên tuổi mình được sở hữu x mét vuông đất đã có dấu triện đỏ!. Lòng buồn lao xao.

Đúng lúc tôi đến huyện đường gặp ngay một ca, tay cò bảo, sắp nghe đi là hiểu hết lẽ đời.

Tôi nom ông cụ còn tráng kiện, mặc bộ quân phục cũ, giọng ông sang sảng;

tay ông vung lên hết như ông vung tay súng ngoài chiến trường

Tôi nói cho các ông bà biết nhé, đây là lần thứ ba tôi đến rồi mà không xong thì tôi sẽ gặp cấp trên của các ông các bà đấy.

Phía sau khung kính cao hơn mặt người, dáng một cô khá đẹp, áo đỏ, nét mày đậm, má bầu trắng, nhìn thấy hiền, cô bặm môi không ngẩng lên, nói cho đủ cái phồng nhốn nháo người nghe, giọng cô đanh lại:

Thách ông đi kiện đấy, đây chỉ làm đúng thủ tục, chưa chi đã cậy.

Chị nói ai cậy, chị là cán bộ nhà nước, tiếp dân phải đàn ông, bằng tuổi cháu ngoại út của người ta mà phách lối.

Không ai phách lác ông cả, chưa làm đúng thì làm cho đúng mới cấp sổ.

A mày giỏi nhỉ, mày dám thách cả tao à, mày, mày.

Mọi người can ngăn ông lão. Nét mặt ông như lên cơn co giật. Cô mặt bầu nét mày ngang đậm nguýt dài ông lão rồi đứng lên đi ra khỏi phòng. Người nhà đỡ ông ngồi xuống, vuốt ve động viên ông cố nhịn cho xong việc. Bà con dâu, chị ta nói to, xưng danh như thế, tay cầm chiếc nón quạt lấy, quạt để. Giọng ầm ức, lần thứ ba đi lại rồi các bác ạ. Một quá, hôm thì chưa ký xác nhận hai bên giáp ranh, hôm thì chưa đủ chữ ký mọi người trong nhà, hôm thì thiếu giấy xác nhận của khu phố, hôm thì của, của những con ma nữa. Chịu, ông cụ cứ cố để chết cho yên, chia cho mỗi đứa một tí gọi là lộc các cụ để lại. Tôi thì bảo, cứ kệ nó, rồi thì vật đổi sao dời, người ta lại chả cần đến sổ đỏ, sổ đen gì nữa thì sao. Với lại các cụ ở mấy mươi đời, mỗi cái giấy có dấu lần tay thời tây mà có sao đâu. Bây giờ dân mình làm sao ý, cứ đổ xô đi làm, nó mới khổ thế này.

Mọi người chêm ra, chêm vào xôn xao cả căn phòng của huyện đường. Tay cò và tôi ngồi đợi làm sổ cùng chứng kiến vụ việc đó. Gã nói nhỏ với tôi, sếp thấy chưa, cứ như sếp có phải nhẹ gánh! Gã nói tiếp, sếp lựa chọn dịch vụ này là hay đấy, tiền mua được như thế là rẻ, cái gì phàm mua được bằng tiền thì là rẻ. Tôi nghĩ bụng, đang xót hết cả ruột vì món tiền dịch vụ với ông lại còn ra bộ rẻ đất. Gã rì rầm, nếu các sếp tự đi làm nó hành ra bã. Nhìn con áo đỏ đang toe toét cười kia kìa, nó hách lắm, bắt vánh, bẻ vẹo người ta cứ xơi

xoir. Hôm nọ có ông cựu chiến binh bên phường Thăng Lợi đến làm, nó bắt ông ấy đến năm lượt, bảy lần, ông cụ cúi quất um lên hết như ông hôm nay. Nó già mồm bảo, ông đi mách ai thì cứ mách, đây chỉ làm đúng luật. Mẹ kiếp, luật là do chúng nó bày đặt chứ luật nào vào đây thì cũng ngồi yên. Nhưng hôm đó, ông cụ đã thẳng bước gõ phòng trưởng phòng, tay ông kéo cửa, miệng ông nói như hô quân xung trận:

Thưa ông trưởng phòng, giấy tờ nhà tôi đã đủ, phiền ông xem giúp rồi ông cho con dân được làm người lương thiện ạ.

Tay trưởng phòng lạch bạch cái bụng bự bước ra, sợ to chuyện nên đã dang tay mời lão kia vào, tử tế một hồi, lão già đã rời khỏi phòng trưởng phòng Tài&Môi của huyện với nét mặt mãn nguyện. Ông nói to cả cái phòng đông như hôm nay nghe:

Thưa các ông các bà, tôi đã được làm phận sự công dân đúng nghĩa, tôi đã được đồng chí trưởng phòng Tài&Môi của huyện xin lỗi rồi, mọi việc không có gì, cô nhân viên sẽ bị kiểm điểm, bà con cứ tin tưởng mà làm. Đúng là văn hoá xin lỗi và cảm ơn ở ta bây giờ cũng hiếm thật.

Cả phòng chờ im lặng, nghi ngờ lời nói của ông già. Nói nhỏ với sếp, bọn nó không chịu được chữ liêm đâu. Sâu mọt lắm. Chỉ loè bịp bữa đó thôi, thế nào mấy ông nhà báo chẳng cho nó vài cái dòng ngợi ca văn minh một cửa, nhưng không có đâu. Nghĩa là như thế nào? Sếp đúng là người giỏi, nó chẳng tha ai đâu, chén được là nó chén. Nó hành thế để bà con muốn đỡ mệt mỏi thì thò tay vào ví tiền đưa cho nó là hết mệt mỏi. Đường nào chả tới tháp rùa hả sếp. Nhưng mà. Chẳng có nhưng gì hết, việc quan quan làm, việc dân dân làm, chẳng thích thì thôi, dân có cần nhưng quan không vội đấy. Ngày trước, chuyện nhập khẩu cũng nghe ghê lắm phải không ông. Gã nhếch mép, bây giờ cũng vẫn thế, hôm qua tay cò bạn tôi vừa tóm được một mẻ khá, nhập khẩu cho hai vợ chồng nhà nọ, kiếm mười triệu luôn. Khiếp, tôi thốt lên, bây giờ luật cư trú mới rồi ông ơi, liên thông một cửa, ba tuần là có sổ hộ khẩu. Tôi thao thao, gã chẳng thèm để ý và lăm râm bảo, sếp đúng người giỏi thật.

Đại loại, tào lao với gã cho hết giờ phải đợi cô nhân viên phòng Tài&Môi đi đóng triện sổ nên mới rông dài. Ngồi chán trong phòng gã kéo tôi ra quán nước để tôi trả năm mươi phần trăm số tiền còn lại, gã kể tiếp. Cuộc đời của gã cũng khá lênh đênh và bầm dập.

Gã kể. Tôi đã từng đi thầu công trình ở biên giới Móng Cái quê bạn, tôi chỉ là dân thầu khoán nghiệp dư thôi mà. Tôi ừ ừ vâng, bật cười vì cái danh hào gã tự bày đặt nói với tôi. Nhìn đôi mắt gã tha thiết, cái miệng gã như muốn trút bầu tâm sự, tôi không nỡ cười nhạo! Tôi không muốn lân la làm gì cho tốn công sức, thời gian, số đồ cầm rồi, tiền trao cháo múc đã xong, quan hệ sòng phẳng bán mua rạch ròi. Nhưng nhìn bộ ria con kiến của gã tôi đâm ra nể gã. Đôi mắt đen nhìn thẳng, trong trẻo, không mảy may gợn ý tà gian, gương mặt chữ điền khiến người ta tin cậy gã hơn. Vì lẽ đó tôi đã ngồi nghe gã kể chuyện đời trong cơn mưa xuân dầm dấp.

Gã thầu khoán có bộ ria con kiến rất đẹp. Phong độ, nếu chỉ nhìn bề ngoài thì chẳng ai nghĩ gã là một tên cò đúng nghĩa, nhưng người đời dễ nhầm gã là một vị giáo sư khả kính nào đó vì bộ ria tủa rất công phu và quần áo, giày da là lượt cẩn thận. Tôi làm việc với gã quãng nửa tiếng đồng hồ thì mọi chuyện xong xuôi. Đó là quãng tháng trước, gã nói chưa bao giờ làm khách hàng phải thất vọng, đã làm là phải có uy tín và trách nhiệm. Nộp năm mươi phần trăm trước khi hồ sơ đến tay khách hàng. Năm mươi phần trăm còn lại khi số đồ trao tay. Ba tuần là xong xuôi mọi chuyện. Thế mà đúng hẹn thật, sự nhanh này làm tôi chạy bờ hơi tai món tiền hai tháng lương giật gấu vá vai, may mà lo kịp. Gã tiếp tục câu chuyện. Chỉ có ba năm ở đất Móng Cái thôi nhưng gã nói đã biết hết cả anh hùng và vĩ nhân xứ biên viễn ấy. Tôi nổi khùng, đây ở mấy chục năm còn chẳng biết ai nữa là, ba năm bọ, hỏi ông biết gì, nói đúng tôi sẽ. Gã bảo, tôi nói sai làm gì, toàn chuyện tà trời, không khéo vỡ miệng có ngày. Giọng gã vẫn điềm đạm. Hình như gã không biết nổi nóng hoặc không cần biết thiên hạ quan tâm đến vấn đề gã nói ở mức nào hay không, giọng gã vẫn như vút người ta phải nghe chuyện. Tôi ok, kể đi xem có cung cấp cho dân Móng Cái chính hiệu đúng như đã biết không? Gã kể. Nhờ người bạn là kiến trúc sư lỡ vận ở Hà Nội ra Móng Cái từ thời mới mở cửa mai mỗi tôi được tiếp quản một công trình biệt thự nằm sát đường 18 thuộc Hòn Gai, tất nhiên tiền của ông sếp vùng biên mang về xây. Lão chủ nhà đã từng đuổi 3 tốp thợ. Không hiểu vì lý do gì. Đến tôi, thằng bạn chiến hữu bảo, ông cứ nhận tiền tạm ứng đi, chơi được đó. Tôi bảo, không, cứ phải đến xem thực hư thế nào. Hắn đánh con xe mới cóng về đón tôi. Ông chủ nhìn tôi như thăm dò và bảo ok thì ký hợp đồng. Tôi định chuồn vì nghề thầu khoán lâu đời đã dạy cho tôi biết nhìn người như dân giang hồ vật! Tôi định bai bai, thằng bạn hất mặt, ok đi cho ông chủ vui. Tôi như bị ma dẫn, quý đưa cũng ok láo lơ. Tay chủ mặt rỗ, dài như cái lưỡi cày. Mắt nhỏ, nói chuyện

không nhìn thẳng đối phương. Bước đi bập bạch. Miệng mồm, mỗi lời nói cất lên cứ như có kim châm, lạnh lùng và sắc gọn. hôm sau tôi đưa thợ ra. Đám thợ làm được mấy buổi khó nhau, nhà này buôn đồ cổ giàu lắm, nó hỏi, phải không hả sếp, tôi bảo, muốn có miếng ăn thì cầm miệng, nói ít thôi không lại vỡ cái tọng cơm vào ruột. Vì tôi nhìn bộ dạng ông chủ, nhân bản tướng đoán, lại thêm mắt lơ đãng, mặt rỗ thì không thể dị hình hơn bất cứ những bậc dị hình nào mà tôi đã có lần đọc trong những câu chuyện võ lâm của tào. Loại người dị hình, dị tướng thế, chắc chắn không bao giờ là điềm lành với những kẻ như tôi. Vì thế, tôi dặn đám thợ kỹ lưỡng, nhưng cái giống rỗ hơi cứ hay thóc mách, thế nên đã suýt bị đuổi đấy.

Lão chủ vậy, nhưng phu nhân của quý sứ thì lại tuyệt vời, bà rất mực đoan trang, ăn nói nhẹ nhàng, ân cần cho đám thợ từng giấc ăn, giấc ngủ. Những bữa cúng móng, đồ tẩm một, tẩm hai có lộc bà đưa cho bọn thợ hết. Mà chẳng cúng bái đâu, ngày thường bà vẫn lặng lẽ khi cân thịt mông sấn, khi con cá trắm hai ba cân nhét vào bếp cho đám thợ. Bọn nó sợ tôi mắng nên chỉ báo cáo là thi thoảng, chỉ nhận vài ít hoa quả chứ không dám lấy hơn, chúng sợ tôi mắng tham bát bỏ mâm, làm thợ nhưng đừng để người ta chê hèn. Nên đi đến công trình nào, bọn thợ của tôi cũng biết ý tứ lắm. Nhà chủ nào cũng khen bọn chúng thật thà, đạo đức. Nhưng tôi muốn rèn luyện chúng thế để còn sống chết lâu dài với nhau, ham miếng xôi thừa, thịt thiu có khi hỏng việc lớn, nó chỉ nghĩ đến miếng ăn là sẽ không làm việc tốt được. Mà phàm đã nhắm nhắm nghĩ đến ăn thì không sớm cũng muộn sẽ hỏng! Tôi luôn nghĩ thế và thực hiện đúng như thế, bọn nó hiểu tôi nên cũng chấp hành nghiêm chỉnh. Và quả nhiên, luật lệ đó đã chứng minh trong bước đường thăng trầm khắp thiên hạ ăn cơm hớt, chúng tôi luôn được quý trọng thật sự. Tôi tin mình cũng không đến nỗi dần dần. Gã thợ dài, tay vợ hòn sỏi dưới chân ném bụp xuống mặt nước, hòn sỏi trong tích tắc đã lặn sâu dưới tầng bùn mát lạnh đáy hồ, chỉ còn những vòng xoáy nhỏ lan lan trên mặt nước, giọng gã trở nên điềm tĩnh hơn bao giờ.

Bữa đó, ông chủ về giữa chiều xem công việc thế nào. Ông dòm nom kỹ càng mọi nơi, tất nhiên cả xó bếp bữa bãi của đám thợ, ông thấy con gà cúng thu lu nằm trong đám bếp của đám thợ xây ông ta đã găm lên :

Mẹ kiếp, ai cho chúng mày ăn lộc nhà ông. Chúng mày muốn làm hay muốn cuốn xéo. Thằng chủ đâu, gọi nó ra đây, ông đã trả lương hậu hĩnh rồi mà còn

láo thế này à. Lộc nhà ông chứ lộc nhà chúng bay à.

Đám thợ xanh mắt mèo xin xỏ rồi rít. Mãi sau phu nhân ông chủ mới xuất hiện, bà vội phân bua, thế thọt mãi là do bà, chứ không phải do đám thợ, giọng bà mềm như bún, ngọt hơn mía:

Ông à, em có san chút ít phần lộc nhà mình cho các cháu, các cụ dậy rồi, việc cúng bái càng tán nhiều lộc thì càng được nhiều lộc mình à. Em nghĩ, ông đi cả tuần, các con cũng thế, mình em cũng không thể ăn hết, mà việc này, càng tán rộng thì gia chủ càng được lộc đó ông.

Hừ, bà chỉ được cái nhân nghĩa không đâu.

Không phải thế, em xin ông mà, tán lộc càng xa nhà ta càng được lộc. Ông quên rồi sao?

Đấy nhé, chúng mày nghe rõ chưa, không vì bà chủ xin xỏ, tao sẽ không tha cho chúng mày đâu. Tao sẽ đuổi hết, bọn chúng mày đúng là lũ vô học. Tôi nói với bà, chỉ một lần thôi đấy, lần sau đừng trách tôi ác.

Chẳng hiểu vì câu nói của vợ tán lộc càng xa nhà ta càng được lộc có lay động tâm can ông ta không, nhưng ông chủ cũng nguôi giận. Đám thợ bám nhau mặt xanh, nanh vàng. Nghe điện thoại bọn thợ tôi vội từ Hà Nội lao xuống Hòn Gai để kiểm tra công trình và xem thực hư ra sao. Tôi đến nơi thì mọi chuyện đã yên. Lúc đó công trình đang vào giai đoạn hoàn thiện. Chiều nào tôi cũng phải tiếp nhận những đơn hàng thuộc diện quà biếu của ông chủ. Ông Nguyễn thì toàn bộ cửa gỗ lim loại một, ông Đào thì toàn bộ nền gạch men từ ngoài cổng trở vào, ông Vũ thì toàn cảnh non bộ trước cửa hết vài chục mét đất còn thấy thiếu. Bà Liễu thì toàn bộ rèm cửa lớn bé. Ông này, bà kia nhiều và nhiều lắm. Tóm lại ngôi nhà được trang trí đều từ những món quà biếu khổng lồ, nhìn đến phát thèm. Là người từng đi thi công nhiều công trình lớn nhưng tôi chưa thấy ở đâu có một công trình nhiều hàng độc như thế.

Hôm hoàn thiện cơ bản, may tốp thợ của tôi không bị đuổi nên cái biệt thự màu nâu theo phong thủy là hợp tuổi ông chủ (ông chỉ hợp với gam nâu) đã hoàn thiện như mong muốn. Phu nhân ông chủ gọi tôi vào và bảo:

Này cậu, có mấy cây gỗ chống lò ngày xưa để làm củi, giờ có nhà mới chẳng dùng vào việc gì, cậu đem về quê mà đóng bưng chuồng lợn cho khỏi phí. Mai tiện xe chở lợn trong quê ra, cậu nhờ họ vào chở đi cho sạch nhé.

Tôi cũng chẳng ham, nhưng nghĩ thôi, lấy lòng cho bà chủ vui, mình cho đám mấy đứa em ở nhà làm nghề chăn nuôi nó đỡ phải mua, mà lại tiện xe từ quê ra. Tôi đáp:

Vâng, em cảm ơn bà chị, mai thằng em chú nó có chuyến chở lợn ra Cẩm Phả em sẽ gọi nó vào chở ạ.

Chiều hôm sau tôi bảo chú lái xe đánh vào để vứt đồng gỗ quăng hai chục cây lớn nhỏ bằng bắp đùi, bắp tay lòng không bà chủ chỉ chiều qua. Không hiểu sao, xe lợn chú em vừa tới thì xe ông chủ vừa về. Ông lạnh lùng hất hàm hỏi tôi, giọng nhẹ như gió:

Này, có gì mà đánh cả cái xe lợn hôi thối vào đây thế?

Dạ, thưa anh, chị nhà nói mấy cây gỗ.

Lại cho cậu chứ gì, không được, để đó, còn dùng vào khối việc.

Nhưng chị đã nói.

Không ai nói vào đây cả, tôi nói cậu nghe. Hết.

Tôi không thể làm gì khác, mình có gặng mấy cây gỗ mục nó lại chẹt tiền công anh em thì khốn. Ngậm bồ hòn làm ngọt tôi bảo chú lái xe chở lợn đi về, có gì tôi sẽ gọi. Nó cáu nhố nước bọt phì phì. Dạo đó chớm mùa đông, phu nhân ông chủ biết tôi đã không nhận được mấy cây gỗ mục đó, bà nhăn nhó một cách kín đáo. Sau đó, một hôm bà kéo tôi lại nói nhỏ với tôi:

Này cậu, tôi áy náy quá, vì tôi thành ra cậu bị vạ lây, con người đến lạ, nhưng, ông ấy cũng tốt lòng thôi, cậu đừng giận, phải cái hay cái gắt, dễ làm mát lòng người khác. Thôi, cậu bỏ qua đi, tôi chuẩn bị mua cho mỗi đứa thợ, kể cả cậu một món quà gọi là chút tình của tôi với anh em.

Tôi bảo:

Bà không phải bày vẽ thế, không khéo ông chủ biết chuyện lại phiền cho bà, tôi thay mặt anh em cảm ơn cái ân đức của bà.

Bà lắc đầu kiên quyết. Tôi cũng không nói lại nữa, hồi đó, hàng biên tràn ngập (nhà bà cũng chẳng phải mua) bà cho mỗi đứa một chiếc chăn len nhẹ gọi là lấy cái tình khi công trình mấy chục tỷ vừa hoàn thành. Tôi hí hửng bảo đảm thợ. Chúng cũng vui lắm. Nhưng, chẳng hiểu sao, ông chủ vẫn biết. Đúng lúc phu nhân đang nói lời úy lạo với mấy anh em thì ông ấy về. Cặp mắt lơnh ông ấy đá xéo xuống đồng chăn rồi gầm bảo vợ:

Cô mang đám chăn này về kho. Đây không phải nơi cô đi làm bố thí.

Phu nhân sếp uất lắm, mặt bà không còn hạt máu. Bà lặng câm đi về phía nhà kho. Tôi đoán nước mắt bà chắc đã chảy rơi. Không đợi tôi phân bua, ông chủ kêu tôi đưa đi thăm toàn bộ tòa nhà. Ông bảo:

Cậu khéo tay đấy, tốp cậu là tốp thứ năm tôi mới ưng. Nhưng vì khéo tay, cậu phải thiết kế trình bày cho tôi nữa mới được về. Tôi sẽ trả công xứng đáng.

Tôi bảo:

Anh yêu cầu nhưng phải phù hợp với sở trường.

Trường đoán mẹ gì, tôi nhìn là biết cậu làm được. Thế này nhé, tôi đã đi hết các châu lục trên thế giới. Cậu biết không, đi đến đâu tôi có kỷ vật đến đó. Tòa nhà này bao nhiêu phòng thì cậu chia chúng ra bấy nhiêu phòng cho tôi và đương nhiên là phải Thẩm mỹ và đúng phong thủy. Nhìn cậu bố trí khu non bộ tiền sảnh kia tôi biết cậu rất tài hoa.

Tôi chỉ còn nước im lặng. Ông chủ thao thao:

Tôi nói cho cậu biết, tôi ngậm bồ hòn 10 năm làm phó cho trưởng, để hai mươi năm làm trưởng đến giờ thì tôi phải được tận hưởng mọi điều. Có tiền mà ngu chơi là vớ. Có tiền là phải biết tận dụng mọi điều kiện để thụ hưởng. Mai kia cậu giàu như tôi cậu sẽ thấy đồng tiền nó hay thế nào.

Ông chủ cứ nói, cục cằn, thô lỗ. Tôi như viên gạch bị mọi sự chà đạp của thế giới sẵn sàng giáng lên mặt.

Cậu biết không, toàn bộ cửa gỗ xịn nhà này là quà của thằng X. trùm xã hội đen nơi tôi quản lý nó đấy. Nó cho tôi thì tôi phải nhả cho nó, sòng phẳng, ở đời, không nên nợ nần nhau làm gì. Khu non bộ tiền sảnh là thằng phó xã hội đen dâng cho tôi. Hi, ở đó tồn tại hai thế lực sáng và tối. Đứa nào biết nắm được cơ hội thì quyền lực sẽ bền. Tôi là một thằng làm được điều đó. Có thằng xui tôi đầu cơ chính trị lên cao, tôi bảo, đểch chơi, mình con cháu nhà ông vua xuất thân từ nghề đánh cá. Mẹ kiếp, bến sông nào mình kiếm được nhiều tiền thì đó chính nơi mình làm vua. Hực. Hôm nào về quê tôi cho cậu một đôi cá gỗ sơn son thiếp vàng mà bày cho đẹp.

Ông chủ nói nhiều lắm, lải nhải, âm điệu của giọng nói như từ âm ty dội về. Tôi nghe lồm bồm, đầu óc chỉ nghĩ đến đồng tiền công sao lấy đủ là được. Ông ấy bảo, có tiền cũng phải biết chơi bởi cho nó ra cuộc đời chứ. Đáng cậu đàn bà mê phải biết. Bộ râu kia thì làm chết đứt đứt con người ta còn gì. Ông chủ sờ tay lên cằm vuốt vuốt rồi bảo, tớ có đủ thứ mỗi râu không tài nào mọc được. Nhiều lúc cũng bức mình ra phết. Cậu có biết chọn con gái như thế nào là ngon không. Phải chọn đám mỏng nở, các cụ nhà ta bảo, to mỏng rộng háng mà. Cậu biết không, tớ cú nhất có lần một con bồ lại dám chê cằm tớ nhẵn thín như đít nhái, hôn nhạt toẹt, phải có ria hay râu nó mới thêm phần đậm đà. Tớ đã chí nuôi râu nhưng không tài nào làm cho nó mọc được. Cú tiết thật, tớ mà có bộ ria tuyệt như cậu thì bọn đàn bà đang điếm ở cái xứ này tớ cho chết hết. Một tuần tớ không có vài chầu khoản đó, người như ngổ. Cậu biết không, tớ làm vua ở cái xứ u tì cốc đó nên tớ chẳng ngán đứa nào. Bọn thằng X còn dâng lên mấy con phò non quốc tịch khác cho tớ nữa kia, nhưng tớ chẳng buồn nhận. Bọn đó hàng mã đấy, râu vào có ngày đứt. Nhưng không sao, tớ không có râu, tớ lại có thứ cạo được râu. Hi hi hi, bọn đàn bà thèm tiền ok hết, mà đám này nó đểch cần râu của tớ có hay không, nó cần cái kia cơ là chính, khớ khớ. Cậu biết không, ních đủ tứ sơn hào hải vị vào, không nhả ra có mà bị úng à. Nhưng nếu có thuốc gì nuôi được bộ ria đẹp như cậu tớ vẫn đầu tư. Con bé chê tớ không râu là con bé tớ yêu nhất. Cậu tưởng tớ không biết yêu á, không đâu, tuổi tớ, u năm mươi đuôi chơi với nhưng còn say mê lắm, yêu mạnh hơn cả ngày xưa mỗi tình đầu ấy chứ. Bọn đàn bà rời tớ ra đều thốt lên, đúng là một bạo chúa! Bọn nó khen tớ đấy. Hực.

Tôi liếc nhìn ông chủ, những nốt rỗ huê tàn dư của trận đậu mùa thuở nhỏ của ông như những nốt ong châm đỏ tím, nhìn chẳng khác một tổ ong bị bỏ từ lâu. Đôi mắt lơn như hai vệt đen của con lơn ban đêm. Tôi nói vài câu

ngăn gọi là xã giao để cho ông chủ đỡ nghĩ mình vô học. Ông ta cười gằn về thích thú, ông ta nhìn tôi, ngắm nghía tôi như ngắm một mối hàng, cân đo đong đếm tôi xem tôi đáng bao nhiêu. Một hồi sau ông ta bảo:

Kể ra cũng tiếc cho cậu, một tay trai tráng thế này mà lại không gặp vận, gặp thời, lẽ ra cậu phải làm một thằng ra trò mới đúng. Nhưng không sao, cậu đáng yêu đấy, đừng nản lòng thế nào cũng nên nghiệp lớn, nếu cậu đã gặp tớ.

Tôi chột dạ, bỏ mẹ, không biết mình gặp phải thánh nhân hay quái nhân ở đất này đây. Kinh nghiệm của tên làm thuê khắp thiên hạ, đi đến vùng đất nào tôi cũng phải nhăm nhăm có cái cọc nào đó để vịn vào. Làm ăn thời buổi khó khăn, dính vào những ông cầm quyền nơi mình đến thường vừa hên mà lại không hên lắm. Nói như cánh buôn bán là năm mươi ăn năm mươi. Tôi ra đây là do tay bạn làm kiến trúc sư rủ mới dám tự tin đi, chứ nếu không có ai, tôi còn dẫn đo chán. Mỗi công trình tôi làm, không dưới năm loại người đến hỏi thăm. Nào là hộ khẩu tạm trú ở đâu, có giấy phép chưa. Đến thằng dân phòng mặc áo có biển đề dân phòng đó, cũng hoành hoẹ:

Ông mang cả đàn thợ đi mà không báo làng, báo xã là không được đâu. Phạm luật đó.

Nó đến một lần chưa chán, nó đến lần hai, lần ba, thôi thì dúm cho nó dăm ba chục để nó không hỏi thăm nữa, cho đám thợ ngủ yên mai còn đi làm, mất ngủ vì bị hỏi thăm hộ khẩu tạm trú hàng đêm thì đũa chó nào nó còn đủ sức mà đi làm cho mình nữa. Thế là nhắm mắt đi đêm cho nó xong... Cái tay điện nước khu vực cũng phức tạp lắm, cứ nộp đủ một khoản gấp mười lần bình thường thì ok, còn không, ông cứ đợi đấy, ông chưa đủ thủ tục, đừng có hòng mà điện với nước. Mình làm nhà để kinh doanh, nếu không có điện nước, làm nhà xong có ma nó mua. Thế là tặc lưỡi, luật lá cho nó trôi để tiền mình đỡ bị ám quẻ.

Một mối lắm, nhưng số giờ bắt mình phải làm công việc này thì biết trốn đi đâu. Bây giờ lại gặp tay chủ lạ hoặc, lạ hươ, lại còn cam đoan, cậu gặp tôi sẽ khá thì tôi không biết nói thế nào. Vừa lo, vừa nghi ngờ lòng tốt của ông ta. Tôi sinh ra đã hay tò mò, công việc đã bắt tôi biết quan sát ông chủ nào có mặt thiện, mặt ác. Nhìn ông chủ này, tôi chẳng thấy an tâm chút nào.

Định bụng công trình xong, tiền tôi nhận đủ, sẽ chuồn êm. không chào ông

chủ, chỉ dám lén chào bà phu nhân đẹp như tranh vẽ một mệnh phụ thời Xuân thu-Chiến quốc. Thề sẽ không bao giờ quay lại mảnh đất này nữa. Nhưng không dễ như tôi nghĩ. Vừa về nghỉ ngơi được một tuần thì thằng bạn kiến trúc sư gọi điện :

Ông phải ra ngay, lần này ra hẳn Móng Cái, chứ không ở Hòn Gai đâu nhá, công trình này ngon lắm, không bị giám sát như biệt thự nâu kia đâu.

Nhưng xin ông tha cho. Tôi gào lên

Ông phải đi giúp tôi. Thằng bạn kiến trúc sư cũng gào lên rồi cúp máy đánh rụp.

Tôi như bị cơn sốt bất ngờ ập đến. Sớm hôm sau tôi lên xe đi Móng Cái. Vượt gần bốn trăm cây số, non nửa là con đường vòng vèo lắc lư làm tôi bải hoải. Tay kiến trúc sư đón tôi với nụ cười đặc chí:

Thế mới là bạn chứ, vụ này, nói thật với ông rất hay, ông đừng lăm cẩm nghĩ ngợi, cứ xem xét công trình rồi hô quân ra sau cũng được.

Bố mày cứ bắt cóc bỏ đĩa, tớ hã cái lão mắt lơ lửng lắm, đây là lãnh địa của hã, liệu công trình này.

Hã là chủ đầu tư, nhưng không sao đâu, đây là công trình nhà nước.

Dù gì thì cũng là hã.

Ông nhát như cáy, quên điều đó đi mình uống cốc bia cho mát đã.

Tôi thấp thỏm theo chân thằng bạn. Nhìn nó phấn khởi vậy, tôi biết đây là món hời của hã, âu cũng là giúp hã thôi, chứ từ lúc gặp ông chủ mắt lơ lửng tôi chẳng có dám tin một điều gì ở con người bạo chúa đó.

Đó là một công trình kè bờ sông. Chủ dự án là ông đó, thằng bạn bảo, mối quan hệ ngoại giao của nó, ông vẫn phải giúp tôi. Nhưng bờ sông toàn cuội trắng. Xi măng mác thấp cứ đổ đêm thì sáng nó tụt đi đâu mất. Tôi hã quá, cứ như An Dương Vương xây thành Cổ Loa. Tôi gọi thằng bạn kiến trúc sư đến nói với nó việc này chắc hỏng. Nó hơn hớn cái mặt lên :

Đỗ thì làm lại, nhà nước lo ma. Công trình quốc gia đại sự, ông cứ làm đi. Lo lắng ích gì.

Nhưng tôi cứ thấy

Ông thấy lương tâm cắn dứt à?

Ừ.

Mẹ kiếp, bỏ cái râu rĩ nhà quê đó đi. Hôm nay nó đỗ, mai xây lại.

Nhưng mà.

Tôi nói với thằng bạn thế, rồi đến đêm bàn với anh em bấm bụng rút quân không lấy tiền công, mình mà cứ làm thế này thì mang tội chết. Thổ thần ở đây không dung tha cho mình đâu. Đám thợ trung thành với tôi trên mọi nẻo đường nhìn tôi há hốc mồm. Lần đầu tiên bọn chúng thấy một thằng nửa hảo hán, nửa giang hồ như tôi lại biết sợ thổ thần. Thế là cả bọn nhất trí sớm mai chuồn. Nhưng không hiểu sao, sáng sớm hôm sau, thằng bạn đến gõ cửa lán thợ và bảo tôi:

Ông đúng là một tên giang hồ vặt, ông hèn kém, mới có thế mà đá ra quần. thành không đỗ, làm sao có tiền xây thành mới!

Tôi lớn lên không học hành được nhiều, làm được là do kinh nghiệm, thấy nó cứ ma mị thế này, thôi, mình cứ theo sách các cụ, ba sáu chước, chước chuồn là hơn. Thằng bạn kiến trúc sư thất nghiệp ở Hà Nội vớ được cái phao cứu sinh miền biên ải này chần chục năm cứ cười. Hăn bảo, khôn ăn dại, dại ăn khôn, thế mới là đời. Tao không có những ngày thất cơ lỡ vận suýt ra thằng ăn mày ở Hà Nội thì làm sao có ngày ở miền biên ải này mà kiếm tiền kiểu quý tộc cơ chứ. Ông đếch hiểu gì, gan bé quá. Nhưng không sao, tặng ông. Nó bỏ lửng câu nói. Sau một hồi nó vĩa vào mặt tôi đủ thứ lèm nhèm rồi nó bảo:

Thôi ông về, ông cầm ít tiền lộ phí cho mấy thầy trò. Tặng ông chỉ kiếm cơm ở xó quê là được. Ông hiền quá. Đời ác lắm, ông hiền thế chỉ có nước ăn cám.

Tôi thật thà, ừ có thể tôi hiền thật.

Gã kể xong, hỏi tôi: Ông đó sếp biết chứ?

Ông nào? Tôi giật mình hỏi lại

Ông mắt lươn ý.

Không cần nửa giây tôi đáp chắc nịch.

Hắn chết rồi.

Nhưng có người bảo hắn chết vì không trúng nhiệm kỳ thứ sáu!

Gã cười chảy nước mắt. Tôi trở mắt nhìn gã. Mắt gã như u tối một thoáng. Tôi bài hoải cả người. Gió đông như dựng đứng những tán liễu ven hồ nơi tôi và gã thầu khoán nghiệp dư ngồi. Tự dưng tôi thấy chuyện của gã rõ chán.

Thanh Đàm đêm 18/3/2009

TÔI

Trường chúng tôi học gọi là trường cấp 2+3, nghĩa là cả cấp 2 và cấp 3, là một lớp không cùng độ tuổi. Có anh đã lấy vợ, có anh đang học thì bỏ đi công nhân, chỉ lũ nhóc chúng tôi là theo học đến nơi đến chốn. Tôi có nhiều biệt danh, lại còn được mệnh danh là khéo tay, là tài hoa, nhưng cũng là một tên ngang bướng. Tôi có tài tổ chức một tờ báo tường từ đầu đến cuối, nên hẳn cứ làm báo tường là thầy gọi tới tôi. Và một điều nữa là tôi như có năng khiếu hùng biện, nhất là khi được nói về những điều mang tính nguyên tắc, luật lệ, các bạn cùng khoá đã gọi tôi là nhà hùng biện của lớp, đó cũng là một kỷ niệm đặc biệt thời học trò ngắn ngủi của tôi.

Cùng bàn tôi có thằng Si và thằng Sáu. Hai thằng kia lớn hơn tôi hai tuổi, cũng học giỏi và nghịch chẳng kém tôi là mấy. Nhóm chúng tôi không thân nhau nhưng về các trò nghịch ngợm thì nếu ở lớp xảy ra chuyện gì thì nhất định cả lớp đều chia về chúng tôi điều tra là ra hết. Tự dưng chúng tôi như bộ ba không hẹn mà gặp. Thằng Si cao lênh khênh, hay nói ngược dí dỏm, nó có tài vẽ hoa lá cành trên tờ bích báo, thằng Sáu thì mập mạp, hay mách lẻo, nhưng rất giỏi viết những bài báo châm chọc các bạn lười học. Tôi không biết hai thứ đó nhưng tôi biết sắp xếp cho tờ báo có hồn. Nghĩa là trình bày hoàn thiện một tờ báo trọn vẹn là tôi. Ngày 20.11 năm ấy chúng tôi đã làm xong mọi việc. Nhìn thành quả một tờ báo vừa hoàn thành tôi sướng rơn, hết một ngày chủ nhật vì nó, như anh thợ tạc xong bức tượng ưng ý, tôi khoái trí cười thầm đứng nhìn tờ báo vừa ráo mực, ráo hồ treo lên bức tường làm bảng tin của nhà trường. Ngày mai là thứ hai rồi, cả trường sẽ được chiêm ngưỡng thành quả của chúng tôi mấy ngày hì hục chắc chắn sẽ nhận được nhiều lời khen nhất là báo tường 6A cho mà xem.

Trong cái tuần làm báo tường ấy, chúng tôi đã xảy ra một cuộc cãi nhau. Thằng Si nói rằng, ở Tân Đảo người ta không có làm báo tường như thế này đâu. Đất nước ấy văn minh lắm, học sinh thích học thì học, thích đi dã ngoại thì đi. Cô giáo có thể yêu học sinh và thầy giáo cũng có thể yêu các cô học trò. Tôi và thằng Sáu cãi, làm gì có chuyện đó. Thằng Si bảo, con Ngân ở cạnh nhà tao vừa ở Tân Đảo về kể thế, không tin chúng mày đến mà hỏi nó. Cuộc cãi vã không đi đến hồi kết. Chuyện đến đó thì cũng kết thúc. Nhưng không hiểu sao sáng hôm sau, tờ bích báo treo ở bảng tin dưới gốc cây xà cừ

lại có thêm một hình ảnh vẽ một ông thầy đeo kính cận đang âu yếm cô học trò rất chi là nghịch mắt. Cả trường xôn xao về phi vụ này. Bọn làm báo tường liệu thật đấy, ai lại vẽ thầy Cường với con Ngân Tân Đảo bao giờ. Đúng là thầy Cường với con Ngân chứ còn ai vào đây nữa. Mà hình như thầy Cường còn yêu cả mấy đứa nữa cơ. Những tiếng thì thầm cứ lan rộng trong trường. Không ai bảo ai đều nhìn thầy Cường với con mắt dò xét và thăm dò. Đạo đó trong thị xã có nhiều Việt Kiều ở Tân Đảo về. Thực lòng bọn nhóc chúng tôi cũng chẳng biết Tân Đảo là ở đâu, chỉ nghe nói ở nước ngoài, xa lắm. Thị xã dành hẳn một quả đồi cho họ ở, ngọn đồi trọc cao nhất thị xã, lên đến khu nhà họ ở phải vượt qua một con dốc nên mọi người quen gọi đấy là dốc Việt Kiều. Cái Ngân chắc cũng hơn tôi một hai tuổi gì đó, nó được ăn bơ sữa nên trắng trẻo và thông minh hơn những đứa cùng lứa. Nó thông minh và có duyên. Lại được lớn lên ở cái xứ Tân Đảo xa xôi ấy nên nó rất hiện đại và có những câu chuyện hơn hẳn chúng tôi, cả về suy nghĩ và lối sống. Dù bố mẹ nó cũng làm công nhân mỏ như bố mẹ chúng tôi. Vụ báo tường âm ỉ cả trường, tất nhiên tôi là thằng bị gọi đến đầu tiên. Hội đồng kỷ luật nhà trường đã mở một cuộc họp xét kỷ luật tôi, cái tội dám tự tiện trình bày trên tờ bích báo của trường hình ảnh dâm ô truy lạc làm ảnh hưởng đến thanh danh của các thầy giáo và học sinh. Tôi cãi ngay, em không làm chuyện đó, em là người duy nhất treo báo lên, em thì không có chuyện nhăng nhít ấy. Nhưng em xin các thầy kiểm tra lại, cái hình vẽ ấy không phải nằm trong tờ báo mà nằm ngoài tờ báo. Cả hội đồng đều xôn xao, trong ngoài là thế nào, cái hình đó nằm chèn ềnh trên tờ bích báo mà cậu còn cố cãi. Cậu đừng ngoan cố mà chối tội như thế, tư tưởng lập trường cậu để đâu, học sinh dưới mái trường xã hội chủ nghĩa là không được thiếu trung thực như thế. Cậu hãy nghiêm túc nhận lỗi đi. Tôi òa khóc khi thầy Cường, vâng chính thầy Cường là vị là chủ tịch hội đồng xét kỷ luật hôm ấy với những lập luận đanh thép buộc tôi phải nhận lỗi, tôi đã cố bình tĩnh để phân tích rằng cái hình đó là do ai đã khéo léo dán vào tờ bích báo, vì tôi nhớ, ở khung hình báo ấy tôi còn viết bốn câu thơ của một bạn học sinh trong lớp viết về trò quay cóp. Tôi không thể nhầm lẫn. Nếu không tin các thầy trong hội đồng ra xem có đúng không. Cả phòng họp như ngưng lại. Thầy Cường sắc mặt đang đỏ chuyển sang tái. Thầy ra hiệu cho cô Nghĩa ra kiểm tra lại xem có đúng không. Cô Nghĩa đi một lát quay lại báo cáo là điều tôi vừa nói là hoàn toàn đúng, vì chính tay cô đã khéo léo bóc mảnh giấy có hình âu yếm kia thì hiện ra mảnh báo có bốn câu thơ mà tôi vừa trình bày. Cả hội đồng thở phào, chuyện râm ran cả phòng. Thầy Cường lúc trước đã tuyên bố cảnh cáo tôi với hình thức cảnh cáo toàn trường và ghi

vào học bạ, nhưng đến lúc này thầy vẫn tuyên bố cảnh cáo tôi, nhưng giảm án không ghi vào học bạ. Chuyện tường chỉ có là xong, nhưng từ đó tôi bị nhà trường ghi vào sổ theo dõi, một phần tử ngỗ ngược, tư tưởng có vấn đề. Rằng phải xem xét lại thành phần tiểu tư sản này, vì bố mẹ nó không phải là công nhân thuần túy. Bố nó từng làm việc trong nhà máy xe lửa ở Hà Nội, sau hoà bình mới về đây lập nghiệp, chắc chắn có vấn đề. Mẹ nó không tiểu tư sản mà lại làm nghề thợ may, nếu không thế thì phải làm công nhân mỏ chứ. Tôi không biết phải thanh minh như thế nào, tôi nói với bố tôi, con nghỉ học để xin đi làm công nhân mỏ cho họ biết tay. Con đã mười bốn rồi, con có thể đội than, có thể kéo dây điện trên mỏ. Khi nghe tôi sậm sục như vậy, bố tôi bảo, con cứ học giỏi là được, không ai làm hại con đâu. Cứ yên tâm, bố mẹ không phải thành phần tiểu tư sản đâu mà sợ, rồi con sẽ thấy điều đó là đúng. Nghe bố nói thế tôi mới yên tâm đi học tiếp. Nhưng sau vụ ấy, cả trường gọi tôi là luật gia, vì khi được gọi lên đối chất, đối lý, tôi đã trình bày mạch lạc, khúc triết, đâu ra đấy, các thầy cô trong hội đồng hôm ấy còn ngạc nhiên về tài lập luận của tôi.

Sau này tôi mới điều tra ra được tác giả cái hình trên tờ bích báo dán thêm đó chính là thằng Si. Nó thù tôi vì tôi được hơn nó mấy con chín toán, nhưng cái chính là nó thù con Ngân không thêm để ý tới nó, mà lại để ý tới thầy Cường. Mà thầy Cường theo nó thì chẳng có gì, ngoài cặp kính trắng trông ra đáng trí thức. Thằng Sáu biết chuyện thì chỉ thủng thẳng cười. Cái thằng ngấm ngấm lắm, không tỏ rõ quan điểm lập trường bao giờ, yêu ai, ghét ai không bao giờ nó nói. Đạo ấy chiến tranh đang lan rộng, cả trường nô nức làm đơn tình nguyện tòng quân, đó là đạo chúng tôi đã vào lớp chín. Cả ba đứa đều hung hăng làm đơn tình nguyện tòng quân. Cả ba đứa đều trúng tuyển. Cả ba đứa cùng đi B. Nhưng chẳng hiểu sao thằng Sáu lại được trở ra Bắc ngay để làm cán bộ khung gì đó. Chúng tôi bật tin nhau luôn cho tới ngày chiến thắng. Thằng Si đã hy sinh ở cao nguyên trong trận đánh đồn ở làng Alia thuộc Quảng Trị, tôi chưa tới đó nhưng nghe nói đó là một trận đánh rất lớn mà Si có nhiệm vụ dẫn một mũi tiến công đã hy sinh khi còn viên đạn cuối cùng Si đã tiêu diệt hai tên lính nữa bằng phát đạn xuyên tảo. Là tôi cũng nghe kể thế, chứ có gặp lại Si đâu. Còn tôi tự nhiên trở thành phóng viên ảnh tại mặt trận. Mà cái danh oai hùng đó là bởi tôi có năng khiếu làm bích báo cho đơn vị, từ đơn vị cơ sở lên trung đoàn, rồi lên sư đoàn, tôi có tiếng là khéo tay và biết làm báo. Rồi do công việc tôi được giao cả máy ảnh để phục vụ nhiệm vụ. Rồi tôi trở thành phóng viên của sư đoàn. Nhưng ở chiến trường tôi là trợ lý

chính trị sư đoàn và đảm đương đủ việc . Từ chặt cây làm lán, đến lo trang trí hội trường khi có hội nghị, có khi còn làm cả họa sĩ vẽ những tấm pano lớn. Một kỷ niệm mà tôi không bao giờ quên là dạo đó, không hiểu sao tôi lại nghĩ ra vẽ mô hình bảo tàng Tây Nguyên với hình hài ngôi nhà rông Tây Nguyên rất lớn, thể hiện ý tưởng cho ngày hoà bình, sư đoàn sẽ có được một nhà bảo tàng kiểu này. Tôi đã được chính uỷ sư đoàn gọi lên và xạc cho một trận, đang trong chiến tranh, đồng chí lạc quan tếu, bao giờ hết chiến tranh thì muốn vẽ hươu, vẽ vượn gì thì vẽ, chỉ được cái cầm đèn chạy trước ô tô. Nhưng sau đó ông lại cho tôi tổ chức hẳn một triển lãm vừa ảnh, vừa tranh của tôi tại lán của đơn vị, nhân có một đoàn cán bộ của Bộ tổng tham mưu đi thăm chiến trường. Khi đoàn đến thăm, một thủ trưởng có dáng người quắc thước, xem tranh của tôi say mê, rồi cuối cùng ông vỗ vai tôi và bảo, mình có vợ là họa sĩ, nếu cô ấy mà được đi chiến trường thì cô ấy sẽ được thoả thuê mà vẽ. Khi nào hết chiến tranh thì cậu cố về trường Mỹ thuật mà học nhé, cậu sẽ thành tài đó. Lời khen ấy làm tôi sướng râm ran cả tuần, rồi mọi việc như một giấc mơ kéo theo mọi thứ. Tôi mê mải chụp ảnh, vẽ vời, bạ cái gì cũng muốn biến nó thành tác phẩm nghệ thuật. Và sau chiến dịch mùa xuân năm ấy thì tôi được phục viên. Chính uỷ sư đoàn bảo tôi, cậu nên ở lại phục vụ quân đội lâu dài, cái tài của cậu có đất dụng võ khi hoà bình đấy. Nhưng tôi năng nặc xin về, lý do đơn giản, bố mẹ đã già, tôi thì đi lâu quá rồi, về cho bố mẹ mừng.

Mười năm ở chiến trường, khoác balo về với cái thẻ thương binh loại nhẹ. Tôi như lạc giữa cuộc đời trần tục. Chẳng biết bắt đầu từ đâu, xin vào mỏ làm cũng không dễ. Lộn ngược chiếc balo còn nguyên bụi đỏ vùng đất bazan tôi còn có một tài sản đáng giá là chiếc máy ảnh hiệu nikon cũ kỹ, khi ra quân, ông thủ trưởng bảo thôi, cho cậu mang về làm kỷ niệm, dù sao nó cũng gắn bó với cậu suốt cuộc đời quân ngũ còn gì. Tôi liều mở hiệu ảnh. Không hiểu sao, khách hàng rất đông vì thương anh thương binh nghèo như tôi hay không thì không biết, nhưng hiệu ảnh của tôi tấp nập khách ngày đêm. Chụp ảnh là một điều xa xỉ đối với dân thị xã than, cái thị xã bụi mù cả ngày. Song, chỉ được thời gian đầu dư khách. Hiệu ảnh của tôi không có trang thiết bị mới, không có cửa hàng cửa hiệu lộng lẫy như một số cửa hàng khác trong thị xã đã bắt đầu biết đầu tư để câu khách nên khách của tôi cứ thưa thoáng dần, rồi gần như mất khách khi có một vài nhà ảnh khác có cơ đầu tư hiện đại, biết chiều khách bằng những ngón nghề mới toe, với bản chất của dân chúng là hay tò mò và hiếu kỳ, hay thích cái mới nên họ sang hết những nhà ảnh đó,

vậy là hiệu ảnh của tôi bị đẹp ngay lập tức. Tôi buồn bã tự xin vào xí nghiệp gỗ làm công nhân, thôi thì có đồng lương cho nó ra cái con người nhà nước, lòng tự nhủ vậy và cắt chiếc máy ảnh vào ngăn tủ, nuối tiếc quãng thời gian gắn bó với nó bao nhiêu là thân thiết, nó gần như người bạn tri âm của tôi. Tôi làm thợ phụ ở xưởng cửa. Lương ba cọc ba đồng, nhưng may sao, khi phát hiện ra tôi, một tay thợ chụp ảnh vừa bị giải nghệ, ông giám đốc xí nghiệp đã gọi tôi lên gặp và nói một giọng nghiêm túc hiếm thấy, anh đừng giấu nghề, vừa là bộ đội, vừa là đảng viên, anh phải biết phát huy nghề nghiệp của bản thân để xây dựng xí nghiệp chứ. Từ ngày mai anh về phòng thi đua làm việc của một họa sĩ trang trí cho xí nghiệp và chụp ảnh các hoạt động của đơn vị. Một lần nữa tôi lại được trở về với công việc quen thuộc của một gã thợ ảnh nghiệp dư. Công việc cũng không đến nỗi đầu gió mặt muối. Được làm đúng cái nghề mình yêu thích, như làm cho bầu máu làm nghệ thuật của tôi bùng cháy. Những lúc buồn hay khi rảnh rỗi, tôi lại ngốn vào đó một vài cuộn phim để chụp những bức ảnh nghệ thuật mà mình thích. Dù không mở hiệu nhưng cả thị xã ai cũng biết cái tài chụp ảnh của tôi. Cuộc sống dần khấm khá lên, tôi đã có uy tín về nghề, có tiền để trang trải những vấn đề về cuộc sống. Dần dà, việc thưởng thức nghệ thuật cũng được nâng lên, tôi phải nhanh chóng thích nghi với thị hiếu của bà con nhân dân thị xã. Những bức ảnh nghệ thuật của tôi được dịp phô trương, được đánh giá, được tôn vinh. Bức Thiếu nữ biển bất ngờ được giải đặc biệt trong một cuộc thi ảnh toàn quốc, không được nhiều tiền, nhưng có tước hiệu hân hoi. Bỗng nhiên tôi thành một người nổi tiếng. Tôi được kết nạp vào Hội văn học nghệ thuật tỉnh, xin được nói thêm, từ ngày quay sang ảnh nghệ thuật, tôi chỉ chuyên chụp ảnh các thiếu nữ. Tôi có một đam mê cháy bỏng là được tạo ra những khuôn hình của các gái từ cái ống kính cổ lỗ sĩ của mình. Nhất là được chụp các cô gái tuổi mới lớn đang căng tròn nhựa sống, tôi có khá nhiều bức thiếu nữ ở mọi tư thế, và điều quan trọng hơn cả, mà các nghệ sĩ đàn anh trong tỉnh tôi không có, ấy là chụp nuy. Niềm vui dâng trào, còn hơn cả cái đận được triển lãm riêng cả ảnh và tranh trong chiến trường. Hồi đó quãng đầu năm chín mươi, ảnh loại này ít được biết đến, may ra chỉ trong giới nghệ sĩ mới có thể thì thầm với nhau. Có dư luận tôi có vấn đề về giới tính gì đó nên không lấy vợ, nhờ điều đó mà tán tỉnh các cô gái con nhà lành để làm nghề. Bức nuy ấy (là họ thì thầm với nhau nhưng vẫn đến tai tôi), nghe đâu, cô người yêu cũ dâng tặng cho chàng vì mười năm tôi ở chiến trường, nàng không chịu được đã đi lấy chồng. Nàng thương tôi mười năm trở về không những tả tơi cả giáp trận mà còn bị giáng thêm một đòn chí tử là người yêu đi

lấy chồng. Chồng nàng ghen với tôi, nàng càng cú tiết, nàng nói nếu tôi đồng ý nàng sẽ ly dị để về với tôi. Nhưng chuyện đó không thành, nàng đã thể hiện yêu tôi bằng cách đem con bé cho tôi chọn làm đối tượng thẩm mỹ để tôi sáng tác! Câu chuyện hư thực cứ thế kéo dài thêm. Tôi vốn một tên hung hăng, muốn chứng minh sự vô tội của nàng, dù sao trong câu chuyện ấy cũng có một phần liên quan tới mẹ con nàng, nhưng không phải như thiên hạ đồn thổi. Đến nỗi có nhiều bà mẹ trong thị xã cấm con gái đến hiệu ảnh tôi dù chỉ chụp ảnh làm thẻ học sinh! Để chứng minh điều ấy là phi lý, nhân đại hội văn nghệ tỉnh năm ấy, tôi đã đề nghị ông chủ tịch hội cho treo bức nuy phóng to bên hành lang đại hội. Cái máu công thần, cái máu hung hăng của một tên nghệ sĩ luôn bấp chấp đã nói là làm, tôi sẽ treo cho họ biết, cái đẹp phải có ngôn ngữ riêng biệt của nó, đừng vì cái tư tưởng hủ lậu, nhìn vào đâu là nảy sinh tà dâm ở đấy, thế đâu phải là nghệ thuật đích thực. Các ông nói các ông này nọ, nhưng các ông chứa đầy những dục vọng tầm thường, hể mở miệng là ra giọng phỉ báng, đơm đặt người khác. Mà cái tật của cái nghệ sĩ là hay đơm đặt lắm.

Tôi rất ghi ơn ông chủ tịch hội văn nghệ tỉnh, một trí thức nho học đã ngầm đồng tình với tôi (ông không ra mặt phát ngôn để giữ cái ý, cái tứ) cho tôi treo bức ảnh đó. Một cô gái tròn trịa, da nâu, mắt lẳng, mái tóc bông bênh, cặp vú nghênh lên như đôi sừng nghé đầy thách thức. Đại hội văn nghệ tỉnh năm đó diễn ngay bên bờ biển, nhưng không khí trong và ngoài đại hội đều nóng lên vì bức ảnh nuy của tôi. Người đồng tình thì bảo, thời hiện đại các nghệ sĩ cũng phải cách tân đi chứ, suốt ngày khăn đóng áo the lạc hậu rồi mấy ông nghệ sĩ nửa mùa ời. Kẻ lại chê bôi, thời văn nghệ xuống hạng hay sao mà đưa những tác phẩm kém thẩm mỹ đến vậy ra đại hội mà trưng diện, không khéo nguy to, văn nghệ sĩ không còn chí khí mà chiến đấu, là vũ khí văn nghệ sắc bén của Đảng nữa. Tư tưởng văn nghệ sĩ lệch lạc quá, mang danh văn nghệ sĩ phải để cho nhân dân trông vào chứ, đất nước, dân tộc mà qua lăng kính suy đồi của các ông ấy như thế này thì hỏng, hỏng. Một đồn mười, mười đồn trăm. Người ta nói phen này ông chủ tịch hội của tôi sẽ phải ra đi, mất chức, nghe đâu lão này là một lão đồ nho gàn lẫm, không bao giờ biết lụy ai. Lão đã cương với trên nhiều lần rồi, lần này coi như cốc nước tràn ly. Tôi đã nghĩ, nếu quả có chuyện đó, tôi sẽ lên tỉnh đấu tranh đòi công bằng. Làm gì có chuyện chỉ vì một bức ảnh nuy của hội viên mà phải cách chức một con người, các đồng chí phải xem xét thấu đáo chứ. Thế giới người ta có đủ các trường phái, không có các trường phái thì có mà tụt lùi à, tại sao mình

chỉ đi có một đường, một con đường mòn thì làm sao phát triển được, vân vân và vân vân. trong đầu tôi đã chuẩn bị sẵn mọi tình huống để lý lẽ, biện bạch, triết luận với trên. Quả nhiên, sau hai tuần kết thúc cái đại hội đình đám ấy, tôi bị gọi về tỉnh để kiểm điểm. Ông chủ tịch hội văn nghệ tỉnh thấy tôi thập thò ở cửa hội đã ôn tồn bảo tôi: Cậu cứ bình tĩnh, chuyện chẳng có gì đâu, tay bí thư là con trai cậu bạn tứ hời chiến dịch Điện Biên, nếu có vấn đề gì tứ nói đỡ cho. Nghe ông nói thế, tôi có phần yên tâm, không phải vì sợ, mà vì mình sẽ có thêm đồng minh. Tôi không thân cận với ông này, vì tôi chỉ là tay máy ở thị xã lẻ, mới tò te là hội viên mới của ông sau cái giải thưởng toàn quốc. Danh ông thì tôi có nghe qua các anh hội viên trong hội văn nghệ tỉnh, ông là người của Đảng cử sang lãnh đạo văn nghệ, ông không làm văn chương, nhưng xuất phát từ một giáo viên văn trung học hạng khá của tỉnh. Ông chín chu, lịch lãm, kiệm lời và có phần hơi thiên về tính nhu, ai chê ông điểm này, ông cười bảo, sống với anh em văn nghệ không nhu thì cương với ai. Rồi ông cười hiền. Người ta nói về ông với những lời triu mến như thế này, là người cách tân, thoáng, cương trực, không tả, chẳng hữu. Không sao, tôi nghĩ, ông không có những đặc điểm ấy tôi cũng đủ bản lĩnh đối chất với trên, ít nhất là cải thiện được không khí dư luận, là chuyện này nọ chỉ là tầm phào, người ta chỉ đồn thôi. Tôi có gì để mất, ngoài tình yêu nghệ thuật, nên tôi sẽ nói hết, tại sao tôi có bức ảnh đó, tại sao tôi lại thể hiện nghệ thuật qua hình ảnh đó mà cứ phải theo những lối mòn nhạt nhẽo, vô vị, không đem đến cho người xem hiệu quả thưởng thức nghệ thuật một cách chân thực hơn. Bản chất tôi là không chấp nhận bất cứ điều gì khuất tất, nói là nói thẳng toẹt, không vòng vo, lấp lửng. Nếu được đối chất với đồng chí bí thư có hỏi tôi sẽ trả lời thẳng căng, tôi đã giáp mặt với quân thù trong lửa đạn, bom nổ, đạn rơi tôi còn chẳng sợ, tôi chiến đấu vì cái đẹp chứ chẳng làm xấu ai cái gì cả. Xin kể thêm một chi tiết nữa, trước khi về tỉnh, Yên, nàng người yêu của tôi đã tới hiệu ảnh bảo tôi, nếu người ta kỷ luật gì gì đó anh thì cứ để em lên, em sẽ nhận tội cho anh, tại em mà anh có bức ảnh đó. Tôi quát nàng, cô ngu thế, tôi không khiến, tự dừng lại đâm sầm vào chuyện của người khác, cái thằng chồng cô nó không xé xác cô ra. Yên ôm mặt khóc và đi về. Hôm ấy bầu trời thị xã sũng nước, một cơn mưa rào rõ to. Tôi thấy hối hận đã mắng nàng hơi quá. Nhưng thực tình tôi không muốn nàng phải liên lụy. Nàng đã vì tôi để tôi đạt được niềm ao ước là một nghệ sĩ vì cái đẹp, trân trọng cái đẹp. Hỏi rằng trên đời này có ai yêu tôi như nàng? Nhiều lúc tôi tự hỏi tôi có phải là kẻ may mắn, giàu có nhất thế gian này. Mỗi lương duyên đang dở được trả lại bằng bức ảnh nuy, khát vọng sáng tác của tôi ập ụp từ thuở trong chiến trường

đã được chính nàng bù đắp bằng đứa con gái măng tơ yêu quý nhất của nàng, đứa con gái nàng lấy tên tôi đệm cho nó. Sau bức Thiếu nữ biển được giải toàn quốc, nàng đã đến nói với tôi, rằng nàng vẫn còn yêu tôi vô cùng và muốn dâng hiến một phần máu thịt của nàng cho nghệ thuật sáng tác của tôi được thăng hoa hơn. Tôi như mù mịt nghe theo lời của nàng như một chú cún con mừng rỡ chủ nhân của mình sau những ngày đi xa trở về. Thú thực, Yên yêu tôi bây giờ là yêu cái thằng thợ ảnh hăm hăm, chứ cái thằng tôi của hơn hai mươi năm trước thì nàng chỉ biết là ngưỡng mộ một anh chàng cùng lớp giỏi bao biện, cãi lý với thầy cô, hung hăng nhất đám, nhưng hay bệnh đám con gái. Còn câu chuyện giữa cha nàng và cha tôi có hứa hẹn làm thân gia cũng chỉ là chuyện tầm phào lúc trà dư tửu hậu. Nàng và tôi chưa thể gọi là tình yêu, mà chỉ là một mối lương duyên hờ hững. Nhưng bây giờ thì nàng yêu và ngưỡng mộ tôi thực. Nàng bảo, nếu giúp được tôi cái gì có thể nàng sẽ giúp. Tôi bảo chỉ muốn chụp ảnh nuy các cô gái. Nàng không nói gì, rồi nàng hẹn tôi ra bãi biển, tôi đã cật vấn nàng dừng cố vì tôi làm gì, nhưng nàng nằng nặc, việc này em là người quyết định, anh phải đến, tôi nghĩ mình sẽ mắc tội đến nơi. Ai ngờ, khi tôi đến bãi biển, nàng và con gái đã có mặt trên chiếc thuyền nhỏ. Cô con gái mỏng manh, duyên hơn mẹ, má hồng căng tròn tuổi thanh xuân cuộn lên qua bầu ngực non. Nó nhìn tôi đầy nghi ngờ, nàng bảo, con xuống đi, đừng để bác chờ, con phải nghe mẹ chứ. Như một đạo diễn tài ba, nàng sắp đặt cho con bé ngồi đứng đủ tư thế và lúc ấy, tôi hoá thành thằng điên, cứ giương máy lên mà chụp, ngón tay rất bông vì lên phim, vì chụp, hết cuộc phim thì nàng cũng ra lệnh thôi. Cấm anh không được tiết lộ điều gì về con bé. Và nàng đưa con lên thuyền, nàng đứng trên mũi thuyền nghiêm mặt bảo tôi, giọng nàng lạnh băng, cấm anh không được tìm con bé. Tôi oà khóc, em đừng đi. Nhưng hai cánh tay nàng như một vũ điệu của sức mạnh vung lên, sải dài và con thuyền nhỏ lao vút vào vùng sương mù dày đặc của vịnh biển. Tôi như hoá đá trên bờ cát. Tôi đã ôm chiếc nikon cũ kỹ và khóc như mưa, lúc đó tôi chỉ sợ có kẻ nào đó cướp mất chiếc máy ảnh mà tôi vừa cố công gắng hết sức để tạo ra những góc độ của nghệ thuật cho bức ảnh nuy mà mình ước muốn cả đời. Tôi khóc vì mẹ con nàng quá vì tôi. Nơi thị xã biển này đâu phải xứ thị thành lớn, người mẫu không bao giờ tìm được. Đây là sự hiến dâng tột cùng của Yên, lúc đầu tôi có ý định đặt bức ảnh tên là Hiến dâng, nhưng để tránh người ta hiểu lầm mới đổi là Thiếu nữ biển. Từ đó đó, lúc nào tôi cũng coi như Yên là đấng tối cao của tôi, em đã hy sinh một phần đời mình cho cái sự nghiệp điên rồ của tôi. Mà tôi thì có đáng để nàng phải hy sinh như thế. Mãi sau này hỏi nàng thì nàng bảo, tình yêu của em với

anh, không thể giống như muôn vạn tình yêu khác. Em cũng khác mọi người. Tôi đã không bao giờ được biết lý do cụ thể hơn nữa, vì sau cái buổi giúp tôi ấy, nàng đã ly dị chồng và hai mẹ con đã tìm con đường riêng cho mình ở một vùng đất khác cách thị xã quê hương nửa vòng trái đất. Tôi buồn vô hạn.

Trong khi chờ đợi đồng chí bí thư đến, tôi thấy lạ, chuyện nhỏ như con kiến sao phải đích thân bí thư gặp để giải thích cơ chứ, tôi ngồi chuyện vãn với ông chủ tịch hội văn nghệ tỉnh. Ông nói rằng, văn nghệ là phải đi tiên phong thì mới định hướng được xã hội. Ngồi chờ sự biến thiên của sống mới phản ảnh thì sẽ muộn mất, chậm quá thì hoá ra văn nghệ chỉ ăn theo nói leo thôi à. Cậu chưa phải là mới, cũng không phải là sớm, nhưng hơi đột ngột một chút nên nó bị phản đối tức thì, đó là lẽ đương nhiên. Tôi gật gù thừa nhận, và nói với ông rằng, bởi lẽ tôi đang trên con đường mới mở nên hăng say đi, hăm hở đi, không cần biết nó gian truân như thế nào, với lại chất lính tráng, luôn biết là có thương vong nhưng đã ra trận rồi thì chấp nhận mọi điều. Ông cười khà khà và bảo, cái chất lính của cậu còn đậm đặc lắm. Hồi bọn tớ tham gia chiến dịch Điện Biên. Đang nói tới đó thì cô nhân viên báo ông chủ tịch có khách. Tôi xin rút lui. Ông bảo đợi ông ở bên này, ông đích đặc sang phòng khách. Tôi đọc hết hai tập thơ của hai tác giả mới, một tập chỉ viết thơ châm chống tham nhũng và một cuốn thì tỏ ra tìm tòi, thể hiện bằng thi pháp thơ mới, kiểu: ở đây chén, anh vẫn là Chữ Đồng Tử. Dưới cát dày em vẫn là Tiên Dung hoặc: Thời em yêu anh là thời nô lệ của đồng tiền. Không có tiền ta thành kẻ hành khất. Hai ta sẽ là một kẻ hành khất khổng lồ. Hành khất tình yêu. Nghe đâu cả hai cuốn sách này cũng đang được rầm rộ quảng cáo. Người ta bảo văn chương bây giờ đang lên ngôi, nếu chỉ thuần túy mô tả vẻ đẹp của con người theo kiểu nhân văn giai phẩm thì xưa rồi, không ai đọc nữa. Bây giờ phải viết theo kiểu chạm nọc một tý mới ăn khách. Hoặc viết theo kiểu cời chuồng mới gọi là cách tân. Nghĩ tới điều này tôi chột bật cười. Thì tấm ảnh nuy của tôi cũng là một kiểu làm thơ khoả thân còn gì. Rõ khổ, nếu mà cứ vội quy kết thế thì chẳng ai dám sáng tạo cái gì nữa. Trước khi về tỉnh, nhóm nghệ sĩ chụp ảnh nghiệp dư cùng thị xã với tôi bảo, ông đừng có đầu hàng sớm, muốn thành danh thì phải dám hy sinh. Thì tôi có lẩn tẩn gì đâu, nhưng hư thực thế nào thì phải lên tỉnh đã.

Ông chủ tịch hội tỉnh đi một hồi rồi trở lại với nét mặt của người chiến thắng. Ông bảo tôi, cậu đúng là lính, ra trận đã đánh là đánh thắng, tốt rồi, cậu cứ về đi, yên tâm mà sáng tác. Sáng tác cho tốt vào, nhất định không

được tả quá, hay hữu quá đâu nhé. Làm cái gì thì làm cho nó đàng hoàng, đừng để cho người ta xì xào, cuộc đời phức tạp lắm, con người là cả những mớ hỗn độn phức tạp. Tôi cảm ơn ông trân trọng, ông vỗ vai tôi nói, cậu từng là lính bảy năm hả, cậu cả nhà tớ cũng nhập ngũ năm ấy đấy, nhưng nó hy sinh rồi. Còn được trở về mà làm việc thì làm cho nó tốt hơn nữa. Ông tiễn tôi xuống tiền sảnh, còn dừng lại bên đường vẫy cho một chiếc xe hàng vừa trở tới.

Tôi lên xe về nhà mà lòng thấy thên thưng. Có thể thôi mà bắt người ta phải xe đồ, mất thời gian lên tỉnh làm việc. Và tự thấy đắc thắng là mình đã làm nên một trò trống đáng đồng tiền bát gạo cho vùng đất này, mà từ trước tới nay chưa ai làm được. Tôi như được nhân thêm niềm hưng phấn nghề nghiệp cực điểm. Cuộc sống cứ thế trôi đi như muôn vạn ngày đã qua thế giới này. Tóc tôi đã lốm đốm bạc. Thành công cũng nhiều và thất bại cũng lắm. Yên thì mãi mãi ở bên kia nửa vòng trái đất. Thủ trưởng cũ ngày xưa ở chiến trường, ông giám đốc xưởng cưa, ông chủ tịch hội văn nghệ tỉnh, bao người đã giúp để tôi bước đi chông chênh trên con đường nghệ thuật lắm truân chuyên mà cũng lắm vinh quang. Các vị ấy mỗi người một phương, tôi vẫn không bỏ thói quen thường niên đi thực tế, nhưng chẳng có khi nào được bấm máy hồi hả như trong chiến trường, hay chìm đắm say mê khi Yên đạo diễn cho tôi chụp bên bờ biển. Hình như khoảnh khắc của nghệ thuật chỉ đến với tôi một lần và không bao giờ trở lại, dù tôi vẫn miệt mài khoác balo đi dọc dài đất nước. Cảm xúc tràn ngập nhưng không phải là cảm xúc để tạo ra những khoảnh khắc nghệ thuật đích thực. Tôi vẫn đi tìm với những khát vọng mới. Tôi giờ chứng buồn bực, chẳng lẽ tài mình đã cạn, trí mình đã lú, tôi định bụng phen này sẽ đi xa một chuyến để biết đâu lại chẳng gặt hái được cái gì đó cho ra trò. Lên Tây Bắc, tôi nghĩ đến vùng đất đó và khoác balo lên đường không một chút đắn đo. Khi đặt balo xuống nhà một người bạn tôi chợt nhận ra một dáng người quen quen. Tôi hỏi bạn, bạn bảo ông quen gì lão ấy hả, cứ để đó đã, tối gọi lão sang uống rượu ông tha hồ tra hỏi xem mình quen lão, hay lão quen mình. Gớm, cứ như quen cả thế giới không bằng, lão ấy là một nhà thơ đấy, nhưng mai danh ẩn tích lâu rồi. Gàn lắm, chẳng coi ai ra gì, bị phốt dưới xuôi, bị bắt bải, bắt đặc chí nhưng thấy phong cảnh ở đây thơm tho quá bèn ở lại lập nghiệp. Mà lão cũng đại cơ, tớ mà như thế, tớ phải cái phăng teo, làm gì có chuyện tự ái quân tử vật ấy.

Đêm đó, sau chặng đường dài, mệt mỏi tôi ngủ thiếp đi, giấc ngủ êm ái đưa

tôi trở lại một miền xa lắc nào đó. Nhưng toàn gặp người quen, Yên nhìn tôi đắm thắm và bảo, anh còn đi tìm cái gì nữa, đời người chỉ một lần được sống, một lần được yêu, một lần được chết, sống thế nào cho ra sống, thế thôi, em không biết triết lý đâu nhé. Nàng cười, giọng nàng vang lên khanh khách nhưng hơi lạnh. Ông thủ trưởng cũ thì bảo, cậu chẳng làm nên tích sự gì, đưa cho cậu cả một tài sản quý giá mà chẳng làm nên tích sự gì. Cậu rõ là một tay thợ nghiệp dư hạng bét. Ông nói xong thì giọng gió nổi lên mù mịt. Ông chủ tịch hội tỉnh hiện ra thì cười cười, khuôn mặt nhà nho như dẫn ra, nhìn tôi với cả một sự trù mẫn thì bảo, cậu là một tay khá. Nhưng đạo nọ tứ nói dối cậu đấy. Sau hôm tiễn cậu về là tứ bị ngay, mất quan điểm lập trường, lãnh đạo văn nghệ mà không định hướng được mục đích cho nghệ sĩ, để họ tự do sáng tác theo ý thích, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của nhân dân, không những thế, nếu ở tỉnh có ba thằng như cậu thì phá tan bao nhiêu hạnh phúc gia đình khác chỉ vì cách tân với chả cách teo của các cậu. Nhưng không sao, tứ già rồi, chuyện đó coi như hoà, cậu vẫn được vinh danh còn tứ thì xếp lại cho lớp trẻ các cậu phấn đấu lên. Khà khà, cậu nghe thế có được không, ông nghệ sĩ?

Tôi bật dậy. Bếp lửa giữa sàn nhà bạn vẫn đang hồng rực. Tiếng ngáy của hân vang lên đều đều. Tôi bèn vợ vội chiếc điều cày và muốn rút một điều, lại sợ tiếng kêu của cái điều làm hỏng giấc ngủ của bạn. Đành thôi và tôi ngồi lặng trong đêm tối nghĩ miên man, bóng đêm đen như nhung làm tôi tỉnh táo lạ, nhất định mai tôi xuôi để đi tìm ông chủ tịch hội tỉnh. Bao nhiêu năm rồi sao không ai nói với tôi điều ẩn khuất ấy. Tôi vẫn nghĩ mình là một đấng anh hùng, mình đã ghi danh lịch sử một vùng đất, từ trước tới nay chưa ai làm được điều đó cả. Nhất định mai tôi sẽ xuôi. Trong bóng tối tôi chợt nhận ra mình hình như tỉnh táo hơn.

Hạ Long, sớm 24.3.2006

VỤNG ĐẰNG

Ngồi nhà trên mỏm đồi nhìn ra Vịnh biển thanh bình đến nao lòng, cái vụng biển có tên kỳ lạ, vụng Đẳng. Buổi sáng tiếng chim lanh lảnh, buổi chiều ánh hoàng hôn biển như nhuộm biếc căn nhà nhỏ. Bà Nhàn thấy mình lựa chọn thật là đúng ý. Cuối đời có khoảng không gian yên bình thế này thì thật tuyệt vời, nó sẽ giúp bà phục hồi sức khoẻ nhanh hơn sau ba năm xa người chồng mãi kiếp. Bà không yêu ông. Sự thật cay đắng khi ngày cuối cùng bà nâng giắc ông trên giường bệnh. Ông nhìn bà với ánh mắt vẫn đắm đuối muôn thuở. Giọng ông yếu lắm nhưng vẫn rành rẽ. Em à, em đã làm tròn bốn phận cho cha con anh suốt cuộc đời. Cảm ơn em. Cảm ơn em. Bà rấn rấn nước mắt, không, xin anh đừng nói thế, em yêu các con, em. Thôi mà, em đừng giấu lòng làm gì. Anh biết. Và chỉ dặn em, khi anh đi xa, em hãy làm theo ý mình. Hình như người ấy vẫn đợi em. Khô oo ông. Tiếng bà ngắt quãng, mấy đứa con xúm vào nâng mẹ, nâng bố. Mắt ông nhắm nhẹ nhàng như ngủ. Hai bàn tay vẫn nắm chặt tay bà. Sắc mặt ông như hồng rực lên một giây rồi lui hẳn. Bà khóc không thành tiếng. Khóc không nước mắt. Trời ơi, hoá ra anh quá hiểu mình, hoá ra anh đã chuẩn bị đi trước để cho mình biết, mọi điều anh đạt được cả, duy chỉ có một điều tình yêu của mình thì không. Ôi chao, trái tim già nua hơn năm chục tuổi đầu bây giờ hình như đang rớm máu. Cơn lạnh ủa vào từng thớ thịt, cơn lạnh âm ỉ không kéo bà Nhàn ra khỏi cơn đau đớn tột độ, dù vẫn biết, kết cục này không thể khác. Mong anh ở nơi xa xôi kia hãy thanh thản vì đã nói ra được điều đau lòng cả cuộc đời bên em mà không có một giọt yêu, đừng trách em, xin anh đừng trách em.

Cuốn phim cuộc đời chậm chậm quay lại. Trên mỏm núi của xóm cư dân nghèo này, bà Nhàn như được thanh thản để tự kiểm đếm lại những việc diễn ra cuộc đời mình. Đây là căn nhà cũ kỹ của người bạn thuở hàn vi nhượng rẻ cho, người bạn già nhờ lộc của mấy đứa con phương trưởng có tiền đã hạ sơn. Thành phố ven biển, leo cheo những dãy nhà trên lưng núi, ngày xưa là tuyệt vời, nhưng bây giờ thì nhà nhà tiến quân xuống biển. Mấy cái vụng biển ngày xưa bà Nhàn còn ra bắt còng cáy, còn có địa danh là cầu khi, lán bè, lán tre thì nay đã thành những khu đất rộng, vuông vắn, những khu cao ốc mới tole đã trỗi lên. Những cái tên giản dị lại thành tên địa danh hành chính hẳn hoi, nào Phường Lán Bè, phường Lán Tre, phố Cầu Khi. Những khu nhà trên lưng chừng núi như bị bỏ quên, trở thành những khu địa ốc ẻo ọp, chỉ có dân

nghèo còn ở lại. Mỗi dãy nhà đều gắn với lịch sử một cơ quan, đoàn thể nào đó. Những dãy nhà liền nhau, thẳng tắp và vòng vèo ôm trọn vòng eo của trái núi. Ngày trước thì còn đông dân cư, nhưng sau dần thì cứ thưa đi. Phần nhà có điều kiện hạ sơn theo nhiều cách khác nhau, phần, những công việc ở nơi đây không đảm bảo thu nhập thì họ tự bỏ đi tìm những khu đất rộng hơn để định cư. Chứ cứ sống cheo leo thế này, đưa được tải gạo lên lưng chừng núi cũng đủ ốm. Thời buổi kỹ trị, nhiều thứ đã thay đổi nên càng có khát vọng đổi đời là xuống núi. Những căn phòng tồi tàn, mặt nhà nọ úp vào lưng nhà kia, sau một dãy lại một vòng eo của núi, bưng bít, âm u và luẩn quẩn. Đám có điều kiện lên quan chức còn có cơ thay đổi, chứ phần đông là thợ thuyền làm sao mà cất cổ dễ thế được. Bà Nhàn thì lại muốn quay lại cái thời cơn thác định mệnh chưa đi bà đi khỏi nơi đây, bà nhớ rằng sim ngọt lịm trên đỉnh đồi. Những buổi chiều hè có thể núp dưới những cây sim già nua để ngắm hoàng hôn biển. Nhớ buổi giao lưu với chi đoàn thanh niên của xí nghiệp cơ khí, với bao nhiêu trò chơi trong trẻo thuở say mê đó. Nơi đó bà gặp những chàng trai khoẻ khoắn và vui tính. Nhàn gặp Dương trù mến, chăm sóc bạn gái khéo như ai, diễn kịch đóng con gái như thật, gặp Đỗ mạnh mẽ, ào ào như sóng biển với giọng nam cao hể xung phong hát là cất cao bài hát Tôi là người thợ lò, gặp Soái với thân hình săn chắc miệng dẻo quẹo sau cặp môi mỏng với cách bông đùa bầy bạ đến thái quá. Ôi, biết bao là kỷ niệm ở khu đồi sim này thuở ấy. Đỗ đã nhanh chân hơn Dương và thế là vòng xoáy như cơn thác ngày lũ kéo Nhàn đi. Con thác định mệnh đã không cho phép cho Nhàn được suy tính, được do dự. Lúc đó Nhàn là thanh niên trẻ nhất chi đoàn, đơn vị lại đông nữ, nên khi đi giao lưu bao giờ Nhàn cũng được cử đầu tiên. Vì thế mới có dịp để gặp mấy chàng dân cơ khí trong đó có bí thư chi đoàn Đỗ. Nhàn ban đầu chỉ mê cái dáng vẻ dong dỏng của Đỗ, cái giọng hát nam cao cuốn hút như sóng biển của Đỗ, Nhàn đâu biết Đỗ có một cái đầu luôn bốc lửa. Một cái đầu sắp sẵn các cung bậc cho cuộc đời sau này. Dù Đỗ chỉ hơn Nhàn ba tuổi, nhưng Đỗ rất có trí tuệ, thông minh đến ranh mãnh. Đỗ làm bí thư chi đoàn hai năm đã được cất nhắc lên phó bí thư đoàn Xí nghiệp, rồi nửa năm sau thì thay anh Sáng bí thư chuyển sang công việc khác. Đỗ chuyển sang làm Bí thư đoàn Xí nghiệp quãng nửa năm, với nhiều nỗ lực, làm phong trào đoàn của Xí nghiệp lúc nào cũng như điều gặp gió. Và đương nhiên, cấp trên đã không ngớt lời khen ngợi Đỗ. Những thang bậc cứ thế mà nối nhau chìa ra cho Đỗ bước lên bục vinh quang. Chính cái lúc rực rỡ thời điểm đó, Đỗ đã làm cái việc mà Nhàn không bao giờ tha thứ. Bữa đó, nhân có buổi học tập chính trị chung mấy đơn vị trong khu vực, trong khi chờ diễn

giả, Đỗ đã gọi Nhàn vào phòng riêng, Đỗ nói:

Em ạ, anh biết thế này là không phải, nhưng hãy tin anh, nhất định anh sẽ làm đúng những gì anh nghĩ, vì em, cho em.

Anh Đỗ, anh nói gì em không hiểu.

Chưa kịp nghe Đỗ trả lời thì ông Minh, Trưởng ban tuyên giáo, thủ trưởng trực tiếp của Đỗ bước vào, ông cười hể hả khi nhìn thấy Nhàn đang lúng túng với khuôn mặt đỏ ửng. Ông xuề xòa ngồi xuống và bảo:

Tốt rồi, đây là cô Nhàn mà chú cứ giới thiệu mãi với tôi phải không? Tốt rồi, nhìn em Nhàn thế này thì sự nghiệp của chú còn lên cao vọt vọt nữa.

Dạ, báo cáo anh.

Tốt rồi, mình được Đỗ nói về em mãi rồi, hôm nay nhân có buổi học chính trị chung mình mới được chú ấy thông tin cô có đến, mình ghé qua chút thôi. Coi như tốt rồi, thế nhé, chúc các bạn như ý, Đỗ sớm báo cáo tổ chức đi nhé. Chuyện này còn liên quan đến nhiều việc lớn nữa đấy. Hai cô chú cùng tiến là tốt rồi. Thế nhé, tốt rồi, mình ra hội trường trước đây.

Vâng, thủ trưởng đi trước ạ.

Cả hai cùng lúu rú chào. Sau thì cùng ngượng ngùng nhìn nhau. Nhàn vừa định nói thì Đỗ đã ôm chầm lấy và nói vội vàng:

Anh yêu em, anh yêu em, đừng chối anh, anh biết, anh sẽ làm cho em hạnh phúc, hôm nay thủ trưởng anh cũng biết rồi. Tuần sau anh sẽ báo cáo tổ chức.

Ờ hay, em không yêu anh, anh buông em ra.

Em phải yêu anh. Giọng Đỗ tỏ vẻ kiên quyết có phần đắc thắng.

Em không.

Nhàn, anh nói cho em biết, thời buổi này, khi thủ trưởng đã biết việc của hai đứa mình coi như xong, em có lu loa lên cũng không ai cứu được em, thậm chí em còn chôn vùi luôn tuổi thanh xuân của mình. Em có hiểu anh nói

không.

Nhà khóc nước nỡ, cô chạy khỏi căn phòng đó. Đêm ấy cô thức trắng đêm và suy nghĩ những điều Đỗ nói. Cô biết, cô đã sập bẫy Đỗ. Ai chẳng biết, thời buổi mà cái án hủ hoá lan ra thì coi như tuyệt mệnh luôn. Nếu Đỗ đã cố tình thì cô khó thoát khỏi anh ta. Nhất là anh ta lại đang là cán bộ, chỉ cần ai đó nói rằng cô đã làm thanh danh anh ta bị tổn thương thì chỉ có nước về quê mẹ. Cô biết rằng, người ta làm cán bộ, người ta có nhiều quyền lắm, trời ơi, đầu cô rối bời. Cô nghỉ làm và kéo con Thu bạn thân lên đòi sim vật những quả sim đang ương ăn đến xót bụng mà vẫn chưa nghĩ ra cách nào để thoát khỏi cái bẫy này. Cái Thu chất phác cũng chỉ biết xui:

Thôi cậu ạ, âu cũng là số giờ, cậu cứ ừ bừa đi, biết đâu.

Bừa là bừa thế nào, tớ có yêu hấn đâu, cậu thử nghĩ, không yêu sao ở với nhau được, mà lại ở cả đời?

Ừ, nhưng mà.

Nhưng nhiếc gì, nhất định tớ sẽ tung hê cho hấn bẽ mặt.

Ui, xin cậu, cậu đừng tỏ vẻ thế, Đỗ đã biết cái bẫy như thế, cậu sẽ là người thiệt, và không chỉ cậu, mà Dương cũng sẽ bị thiệt theo.

Sao lại lôi Dương vào đây?

Tớ không thông mình như cậu, tớ cũng biết, tay Đỗ còn lâu mới chịu đầu hàng cậu. Khi người ta muốn, hơn nữa, người ta lại có thể lực, người ta làm gì chẳng được. Với lại, trong chuyện này, cậu có Đỗ cũng được chứ sao, chẳng gì cũng lấy chồng cán bộ, chứ Dương thì tương lai đã có gì đâu.

Hừm, cậu cũng lý luận nhỉ.

Hihihi, thì ở với cậu mãi thì tớ cũng khôn thêm đấy.

Vậy bây giờ tính sao?

Thì cậu phải nói với Dương một câu.

Không, không bao giờ, cậu nói với Dương cho tớ.

Ui ui, tớ không làm việc đó được.

Câu chuyện với cô bạn gái ở chung phòng tập thể chỉ có ngần ấy. Thời con gái trong trẻo vội vàng ngăn ngủ chỉ chừng ấy. Chưa kịp nói, chưa kịp nghĩ thì ngay sáng hôm sau, Đỗ cùng Dương, là Dương chứ không ai khác đến phòng của Nhàn và Thu. Đỗ bô la bô lô:

Nhàn ơi, hôm nay anh với Dương rủ em và bạn Thu ra vụng Đẳng bắt ngán, cào sò, biết đâu anh em mình lại được bữa cải thiện ra trò. Ngoài đó anh còn có người bạn có thuyền câu mình mượn bơi lòng vòng cho vui, nhé, Thu đâu, mình cùng đi nào.

Dương cũng hòa vào:Ừ, lâu rồi nhóm tập thể bọn mình không đi chơi chung với nhau, hôm nay bọn mình đi cho bỏ bao ngày mãi miết đi làm.

Thu cũng tùm cười bảo:

Thật đấy, từ ngày xí nghiệp em kết nghĩa với các anh, chưa hôm nào em được đi chơi chung thể này đâu, anh Đỗ và anh Dương đúng là tâm lý.

Ba người câu ra câu vào ra vẻ ồm ồm, chỉ riêng Nhàn lòng rối như tơ vò. Bữa đi chơi đó, tuy nhiên Nhàn vẫn phải đóng vai vui vẻ, cười nói cả ngày, khi tập bơi thuyền không hiểu sao cô còn bị lộn xuống biển. Nhàn chơi với, may Đỗ đã nhảy xuống dìu lên. Tranh thủ lúc mọi người còn hoảng, Đỗ đã cố vớt vát:

Đúng là định mệnh, em mãi là của anh. Nói rồi, Đỗ ghé môi, miết nhẹ lên má Nhàn, đó là nụ hôn đầu đời, mà mãi sau này Nhàn vẫn nghĩ nó đã tước đi đời con gái trong trẻo của cô.

Chỉ sau bữa đi chơi đó hai tuần, mọi việc tiến hành như đã có kịch bản từ trước. Đám cưới tập thể đơn giản, rượu, chè, thuốc thì được phân phối rồi, căn phòng tập thể Dương và Đỗ ở thì Dương nhường cho Đỗ luôn, Dương lại sang phòng cánh độc thân khác. Căn phòng cấp bốn cheo veo bên vách núi bỗng sáng bừng khi có đôi vợ chồng trẻ. Thời gian như không chờ bất cứ một điều gì, Nhàn được điều về làm phát thanh viên đài xí nghiệp, phần cô có giọng nói khá chuẩn, lại biết dẫn dắt chương trình, phần do Đỗ mà Nhàn

được phân công về đó. Rồi Đỗ được đi học trường Phương Đông mãi bên Liên Xô. Lúc này Nhàn đã mang thai mấy tháng. Không khỏi lo lắng cho vợ ở nhà một mình với bụng mang dạ chửa. Đỗ đã mời Dương đến và nói:

Ông Dương ạ, chả gì anh em mình cũng cùng quê, lại cùng dân tộc thể với nhau mãi, tôi biết, ông luôn yêu quý vợ chồng tôi, tôi phải đi ba năm, cha mẹ nội ngoại đều ở xa, nhìn vợ bụng mang dạ chửa ở nhà tôi không đành, nhưng vì nhiệm vụ, ông cố gắng giúp vợ chồng tôi nếu Nhàn cần đến. Tôi chân thành nhờ cậy ông đấy.

Gương mặt Dương lúc đó như có đám mây ngang qua, gương mặt Đỗ như hơn hơn hớn hớn tự đắc. Đỗ đi, Nhàn như cất được gánh nặng đè ngang lúc nào cũng như có lỗi với Dương. Đỗ đi, dù sao khi được nói chuyện cùng Dương chắc chắn Nhàn không còn bị bó buộc như trước nữa.

Nhàn biết, sau đám cưới của Nhàn, Dương buồn lắm. Anh nhanh chóng lấy vợ. Cũng chỉ dăm bữa nửa tháng tìm hiểu gì đó, Dương đã tổ chức đám cưới với một cô giáo dạy cấp một ở cùng thị xã. Vợ Dương tên Thanh, cô nhỏ nhắn, tháo vát chăm lo cho Dương chu đáo. Và, cũng nhờ cái vía của Đỗ, trước khi Đỗ đi học, Dương được bố trí làm trưởng phòng kỹ thuật của Xí nghiệp. Mặc dù vị trí đó phải đợi khi Dương có tấm bằng đại học tại chức mới được ngồi vào đó. Nhưng Đỗ đã đàm phán với lãnh đạo xí nghiệp, rằng năng lực của Dương, tấm bằng chỉ là cái phù hiệu, thực lực mới là quan trọng. Dương nhiên, không ai lại từ chối lời đề nghị của ông bộ tứ đang nhiều triển vọng tiến xa hơn nữa. Chính Dương cũng ngỡ ngàng khi được điều về làm trưởng phòng kỹ thuật. Ba năm vèo trôi. Nhàn sinh con xong thì cũng là lúc cô có bằng đại học kinh tế, Đỗ cũng về nước và được điều về tỉnh. Nhàn lại được điều chuyển về tỉnh theo. Đỗ nói để phù hợp cho công tác của anh và cả tương lai cho con. Nhàn được tổ chức giao nhiệm vụ làm Giám đốc công ty số sổ của tỉnh, công việc như điều gặp gió. Nhàn cũng bị cuốn theo cơ man những công việc được giao hoàn toàn mới mẻ. Vừa giữ vai lãnh đạo đơn vị, vừa giữ vai phụ nhân Phó bí thư tỉnh uỷ nên cô cũng chẳng còn thời gian mà nghĩ ngợi về những năm tháng khó khăn đã qua hay cảm xúc riêng tư gì nữa. Nhưng thực tình, có những lúc khi giữa núi công việc Nhàn cũng bị chao đảo với niềm riêng thầm kín mà chẳng bao giờ cô nói với ai được. Ấy là sự áy náy với Dương vì Nhàn tham quyền lực mà bỗng nhiên lấy Đỗ, từ chối Dương mà Nhàn không một lời giải thích. Ấy là lời cầu hôn của Dương ở núi

vụng Đẳng ngày nào. Khuôn mặt Dương ngời ngời hiền dịu. Giọng Dương ấm áp, Dương đã học xong cấp ba, nhưng nhà nghèo nên Dương xin đi làm công nhân để có thể giúp gia đình đông con có tới chín anh chị em. Đạo đó, nhà máy cơ khí về tuyển người, chính Đỗ đã rủ Dương cùng đăng ký. Đỗ chỉ học lớp bảy xong ở nhà theo trâu ngay, khi ra xí nghiệp, chính Dương còn dạy Đỗ học lớp bổ túc văn hoá ban đêm chương trình cấp ba. Đỗ không lấy vậy làm buồn mà còn hào hứng đi học và được cử làm lớp trưởng, Đỗ luôn thể hiện cái tính năng nổ của mình ở bất kể chỗ nào. Với Nhàn, Dương hấp dẫn về sự tinh tế bao nhiêu thì Đỗ là kẻ thô kệch bấy nhiêu. Vậy mà số phận như người xưa nói, ghét của nào, trời trao của nấy.

Các con, các cháu đều phản đối, rằng bà già rồi, còn bao nhiêu sức lực nữa mà leo lên cái dốc thẳng đứng ý nếu làm bậc cũng ngót nghét năm trăm bậc chứ ít gì. Lại nữa, đang ở thủ đô tiện lợi mọi bề, tự dừng lại rũ bỏ để về với cái cửa sông, mồm đôi heo hút ấy. Đúng là bà dở hơi. Đúng là bó tay chấm com như cách bọn trẻ nói bây giờ. Nhưng bà Nhàn thì khác, bà bảo, bà về đây có lý do của bà. Sức khoẻ của bà tuy có chứng tật huyết áp nhưng còn khoẻ chán, mỗi ngày vẫn có thể đi tập thể dục, đi chợ, làm thơ vẫn ổn. Không phải ai theo bà làm gì. Đoạn cuối cuộc đời này bà muốn làm theo ý bà, đơn giản vậy thôi vì cả cuộc đời bà đã phải cuốn theo cơn lũ không định trước. Mỗi lần bị cuốn đi rồi dừng lại là bà phải thực hiện thiên chức của người đàn bà không có sự lựa chọn nào khác. Cũng không hẳn bà giàu sang mà tự giở rói làm cho mọi người ngạc nhiên, gây sự với chúng, mà chỉ đơn giản hai đứa con đã yên bề gia thất, ông ấy cũng đã xong ba năm. Căn nhà ở thủ đô tự nhiên bà thấy cô đơn, vì mỗi đêm thao thức là bà Nhàn lại nhớ tiếng rít của những chuyển phà cập bến. Đời người đến lạ. Có ai bắt tội đâu mà cứ tự hành hạ mình cơ chứ. Thời gian vèo trôi. Nếu nói như các nhà văn viết tiểu thuyết thì nó ra mấy đoạn chương hồi ấy chứ.

Hãy hình dung những đoàn đường đời bà đi qua xem nào. Đó là tuổi thanh xuân rực rỡ làm gái mở hớ hớ cười cả cả ngày, không ham hố, không cầu cạnh, không định đoạt số phận mình được. Nước chảy, bèo trôi, nhưng đây là dòng thác cuộc đời cuốn Nhàn đi nhanh đến nỗi không kịp định hình xem mình đang đi trên dòng thác ấy bằng thuyền, bằng bè hay bị chính dòng thác đó cuốn Nhàn đi. Nhớ những ngày khốn khó đó bà ứa nước mắt. Bà từng mê

văn chương đến cháy bỏng, chính hôm ngồi trên đồi sim, Dương đã bịa huyền thoại về cái vụng Đẳng làm bà mê mẩn, bà đã bảo Dương, anh phải là nhà văn mới đúng. Dương cười hiền, anh làm sao mà làm nhà văn được, chỉ làm nhà văn cho riêng em thôi, em đồng ý anh sẽ cả đời làm nhà văn cho riêng em. Bà đã gục vào vai Dương như thể cơn gió từ vụng Đẳng đẩy họ về bên nhau xoắn xuýt. Dương cũng từng nói với Nhàn nếu được mơ ước, anh cũng mơ làm nhà văn đấy.

Chuyện bịa về vụng Đẳng mà Dương kể đã ám ảnh bà thế này: Ngày xưa, cái vụng chưa có tên, dân chài cửa sông nơi đây thường tìm nơi neo đậu cho thuyền và gia đình mình những ngày động biển, những khu vực khuất nẻo lồm vào giữa những hòn núi sát biển đã được ngư dân gọi lại vũng tránh gió, sau nói trại ra thành vụng chứ không phải ăn vụng đâu nhé. Dương pha trò và cả hai cười như nắc nẻ. Phía dưới biển xa xa là những chiếc thuyền thông thả của ngư dân như gợi nhớ về một miền huyền thoại chưa xa. Ngày đó có hai gia đình thuyền chài khá thân nhau, họ đã cùng đóng thuyền, cùng quăng lưới, đánh chài ở vùng biển này. Những mẻ cá đầu tiên khoe nhau, những đứa con đầu tiên sinh ra họ đều đỡ lẫn nhau, rồi họ hứa gả con cho nhau khi sau này chúng lớn lên. Nhưng trời đất xoay chuyển, cô gái bị một thương nhân quyến rũ lên bờ, cô chẳng những không tiếc những tháng ngày đẹp đẽ ở vụng biển này mà còn cong cớn khi hạnh phúc giàu sang đến với cô. Chàng ngư dân trẻ buồn lắm, suốt ngày lặn lội đi kiếm cá hy vọng có ngày kéo cô bạn mà cha mẹ hứa gả bán như một lời nguyên linh thiêng đã chôn chặt tình yêu của anh. Vậy mà giấc mơ đẹp bị tước một cách phũ phàng. Một ngày trời không sóng to, không gió dữ, chàng trai ngồi trên thuyền véo von hát những câu dân ca đầy tiếc nuối, đau khổ, chàng hát mãi hát mãi, không ai can khuyên chàng dừng lại được, những câu hát chứa vào tim: vì sao thiếp lại phụ chàng/vì sao thiếp lại phũ phàng tình ta/tình mình đẹp tựa ngọc pha/thương ai phận lẻ đơm hoa một mình. Rồi hôm sau người ta thấy chàng chết nổi dạt vào mấy bụi sú ven cửa biển, khuôn mặt vẫn tươi rói, khoé miệng có một vết máu ứa ra, như thể câu hát chỉ vừa ngưng mấy giây. Chàng ngư dân tên là Đẳng, không hiểu sao cha mẹ đặt tên như thế, nhưng sau cái chết của chàng, vụng biển không tên thành có tên vụng Đẳng. Nghe xong chuyện, Nhàn truy vấn Dương chuyện này có thật không, Dương bí vì chẳng có ở sách nào cả, bèn nói thật, anh bịa đấy. Nhàn càng mê Dương hơn từ bữa đó. Cô mê cái trí tuệ của Dương hơn là cái vẻ ngoài thư sinh đẹp đẽ của anh, chính cô cũng không hiểu vì sao mình lại thế. Trong cả chuỗi ngày bên nhau trong trẻo đó, Dương

và Nhàn đều rất tâm đầu ý hợp.

Con phố mới sạch bong theo vệt đường bê tông mới trải. Số nhà 6B. Bà ngấp ngừng gõ cửa. Cô gái giúp việc mở cửa nhẹ nhàng mời bà:

Dạ, thưa, bà hỏi ai ạ?

Tôi, cô làm ơn cho tôi hỏi ông Dương?

Dạ, thưa bà, mời bà vào ạ.

Bà Nhàn ghé ngồi nơi bộ salo to tướng giữa phòng khách. Cô bé nhanh nhẩu lịch thiệp rót và mời bà chén nước chè nóng hổi. Cô bé nói:

Dạ, bà ngồi một lát, con vào gọi ông con ra ạ.

Bà Nhàn gật đầu mỉm cười với nó. Tim bà đập rộn lên. Tiếng nói khò khè của ai đó lọt ra ngoài phòng khách. Tiếng bước chân con bé trở lại, mặt nó như buồn hơn, nó nói với bà :

Dạ, bà ơi, ông con nói mời bà vào trong ạ.

Sao cơ, ông cháu mệt thế à, thế cháu là.

Vâng ạ, cháu là cháu ngoại của ông cháu, có phải bà là bà Nhàn?

Đúng rồi, nhưng mà sao cháu biết tên bà mà không cần hỏi nhỉ?

Bây giờ cháu hỏi bà đó thôi, cháu nhìn bà và đoán ra ngay là bà, ông cháu nhắc bà thường xuyên.

Hả, thế kia ư.

Vâng ạ, mời bà vào trong với ông cháu ạ.

Những bước chân bà Nhàn như run rẩy hơn. Từng bước cùng nhịp tim réo rắt, như thể cơn huyết áp hạ xuống bất chợt. Bà bước vào căn phòng có ông

ngồi nằm đó. Cái giường như rộng quá so với ông. Thân hình ông như mỏng đi, dán chặt xuống chiếc nệm to. Bà ứa nước mắt. Khuôn mặt ông như có hồng lên khi nghe bước chân bà. Bàn tay ông như muốn chìa ra nắm lấy tay bà, nhưng đều không thể cố gắng được. Bà mạnh dạn bước đến gần. Bà nắm tay ông. Hai luồng hơi ấm như truyền nhanh sang nhau, môi ông mấp máy, em...em...về đó ư? Bà khóc nức. Trong tiếng khóc, bà nghe cháu gái của ông trích đoạn: khi bà ngoại cháu bị ung thư mất, ông cháu đã ốm nặng lắm, nhưng sau khi cậu cháu bỏ về nơi trời xanh với nàng tiên nâu (câu này ông cháu hay nói thế) thì ông cháu quy hắc. Mẹ cháu đã đưa ông đi khắp các bệnh viện. Nhưng cứ gần khỏi ông cháu lại bị ngã, mỗi lần ngã là một lần tai biến mạch máu não. Bác sĩ bảo, ông cháu sẽ khó qua. Nhưng không thể nằm bệnh viện lâu được, mẹ cháu đưa ông về để tiện chăm sóc. Như bà thấy đó, ông cháu yếu lắm, nhưng khi có thể ông vẫn kể chuyện cổ tích cho cháu nghe, có cả chuyện về vụng Đẳng bà ạ. Nhờ thế, cháu biết bà ngay khi bà bấm chuông cửa nhà cháu mà. Cháu giỏi quá. Bà Nhàn thốt lên. Câu chuyện ngày nào, đôi sim, vụng biển, mối tình đầu tiên. Những cung bậc cuộc đời dài dặc bỗng ngăn lại cô đặc trong căn phòng này.

Bà nhớ cái ngày nhà máy cơ khí hết việc, Dương đã chạy đôn đáo xin sang xí nghiệp bến phà làm việc, không hiểu sao, Dương lại đi học lái phà. Một ngày Nhàn xuống xe đi qua phà sang bên này đã gặp ca làm của Dương. Nhàn bối rối vô cùng. Dương chủ động hỏi cô:

Kìa, Nhàn, em đi công tác về à? Dạo này Đỗ và các cháu thế nào.

Dạ, dạ, bình thường ạ.

Dương cười hề hề.

Chào nhé, anh đi đây.

Hai bàn tay Dương đeo chiếc găng bảo hộ dày bệt dầu mỡ giơ lên chào Nhàn rồi ung dung bước lên khoang lái. Chuyển phà ấy đi qua trong nỗi nặng nhọc của Nhàn. Rồi rất nhiều ngày đi qua, đi lại cái bến phà thân thương đó, Nhàn đã không cả dám dợm chân bước xuống khỏi xe, Nhàn chỉ sợ lại gặp chính ca lái máy của anh. Song cô tự khoả lấp bằng công việc, rồi sẽ có ngày cô trả nợ lãi cho Dương. Cô thầm nhủ vậy nhưng không phải cứ muốn là được. Mà cái bến phà thì không thể không đi qua. Tiếng xích neo phà vào bến luôn làm cho

Nhàn nhức nhối, dù sau này theo chồng về thủ đô sinh sống rất lâu rồi nhưng hễ nghe tiếng rin rít của cơn gió xiết trên mái tôn nhà hàng xóm thôi thì Nhàn đã mừng tượng ra cái bến phà ngày đó. Cứ nghĩ đến cảnh Dương thất thế đi lái phà là Nhàn không tài nào chịu nổi. Rồi Đỗ cũng biết, chính Đỗ đã đề xuất đưa Dương về đúng vị trí như năng lực, bằng cấp của Dương ở công ty khác. Phần Đỗ muốn tri ân người bạn nổi khổ cùng quê, phần muốn xoa dịu nỗi dày vò của Nhàn. Khi ấy Đỗ đã nói với Nhàn:

Mình ạ, thật lòng vợ chồng mình cũng chẳng có lỗi gì với Dương cả, nhưng tôi muốn giúp Dương để cảm tạ những năm mình ở nhà vắng tôi sinh con một mình, khi tôi biên biệt đang đi học bên Liên Xô. Lại nữa, Dương cũng cùng quê mình, lận đận quá, mà nó cũng gàn, tôi đã bảo đôi khi cũng nên nhịn đi nó không chịu, thành thử sắp xếp vào đâu cũng khó. Khấp tỉnh ai chẳng biết nó thế nào. Đang là kỹ sư bách khoa chế tạo máy hẳn hoi, lại nhảy thách đi làm anh lái phà. Mình có biết sao nó đi lái phà không?

Không ạ. Nhàn giật mình trả lời ngay.

Biết ngay mà, mình biết một mà không biết mười, nó cứ đi đấu với thằng phó giám đốc nên chúng nó mới đá đít. Tức khi ông Dương xin sang xí nghiệp bên, chẳng ma nào nó dùng cái kỹ sư chế tạo máy tại chức của ông ý, dù ông ý giỏi, tức quá, ông ý bèn lái phà cho chúng mày xem. Nói thật với mình, ông Dương ai mà chả biết là bạn của tôi, thế là mấy tay tổ chức tỉnh đã alo cho tôi, thế nên tôi mới gọi về mắng vốn cho vài câu và điều động ông ấy sang công ty xuất nhập khẩu rồi.

Lúc đó, Nhàn ghen đặng nơi cổ. Hoá ra, hoá ra Đỗ đã biết mọi chuyện. Ôi chao, suýt nữa thì.

Sau chuyến viếng thăm của bà Nhàn, ông Dương nhẹ nhàng đi về trời xanh. Cháu gái bà Nhàn gặp bữa đó đã nhắn lại rằng, câu cuối cùng ông cháu nói được vẫn là kêu tên bà. Trời ơi, bà khóc nức lên. Bà đã đến đưa tiễn ông. Đám tang đi giữa mùa hè gió lộng. Trời xanh, biển xanh và cây lá cũng xanh đến nhức mắt. Bà đi về phía đình đồi, nơi ngày xưa bà và Dương thường vật sim đuối nhau, nơi bây giờ người ta vừa xây xong một khu tượng đài uy nghi mô tả trận đánh nhau giữa đại đội tự vệ súng trường với máy bay Mỹ. Đại đội này đã hạ được những con ma, thần sấm, cả đại đội được vinh danh, riêng người đại đội trưởng anh hùng đã hy sinh khi tình yêu còn đang chớm nở với

cô nữ dân quân cùng đơn vị. Vì thế, nhà thiết kế ngoài việc thiết kế cụm tượng đài chiến thắng còn thiết kế thêm một góc phụ phù điêu biểu hiện tình yêu của đôi trai gái trong hình ảnh một bông hoa sim tím ngắt. Vì thế dân thành phố gọi ngọn đồi này là đồi chiến thắng hay đồi tình yêu là biết ngay nó ở đâu. Bà Nhân thông thả bước chân lên đỉnh đồi theo những bậc xi măng sạch sẽ. Mắt bà choáng ngợp vì phía dưới là vùng vịnh xanh biếc, vụng Đẳng đã bị chìm khuất dưới những ngôi biệt thự đủ kiểu, một thành phố ven biển vừa mọc lên như trong giấc mơ. Nếu có thể trở lại dương gian chắc chắn cả chồng bà và Dương, nhất là Dương sẽ không thể hình dung nổi nơi ngày xưa Dương bịa chuyện nay đã là những toà lâu đài tráng lệ thế kia.

Bà ngồi xuống một bậc thềm cạnh bức phù điêu tình yêu và xót xa. Mình luôn là kẻ đến muộn, chắc Dương trách bà lắm. Nhưng mà bà luôn mong muốn được bù đắp cho phần nào cho Dương đầy chứ, tuy nhiên lực bất tòng tâm mà. Con người có số mà, chắc Dương sẽ hiểu, Dương sẽ chia sẻ với bà, đợi ngày em về với trời xanh, nhất định em sẽ bay về phía anh, Dương nhé. Bà nức nở. Từng đàn hải âu chập chờn trên mặt biển. Gió như thốc tháo vào con tim đã già yếu và chịu đựng của bà mấy mươi năm qua. Vụng Đẳng chợt trở về hoang hoải như xưa, những cây sú, vẹt già cỗi, quả sú muối ăn vừa chua, vừa chan chát, quả sim chín ngọt lừ bỗng vắng ngắt khi Dương nghe tin Nhân lấy Đỗ!

HN, đầu hè 2011

GIÒ TẾT

Năm nào cũng vậy, cứ gần đến tết là nhà Hoàn lại bận bịu tít tít. Chẳng biết các cụ ngày xưa sao lại chọn nghề giã giò cơ chứ. Rồi đến đời Hoàn được các cụ truyền lại, nên đời Hoàn bây giờ cứ lẫn ra làm đến ba mươi Tết mới được nghỉ.

Món giò lụa gia truyền nhà Hoàn nức tiếng xứ này, cái giò bao giờ cũng thơm, lòng đào, lại rỗng để khi cắt khoanh bao giờ cũng có những khoang nhỏ như hoa. Nhà Hoàn từ xưa chả cần treo biển cũng không dám nhận hàng Tết. Nhưng bây giờ thì khác, người nhiều nên cùng khu đã thành một phố giò chả tấp nập. Đủ các loại biển hiệu, không biết đâu là nhà gia truyền thật, chỉ có dân lâu đời ở đây mới biết chính nhà Hoàn là chính gốc. Thời buổi bây giờ lại lắm kẻ thừa tiền, thừa của cứ nã vào trước giờ linh, tức là ngày Ba mươi mới lấy hàng nên Hoàn mệt nhoài. Nhưng mệt mà không dám bỏ nghề, vì bỏ thì trong năm thế nào cũng mất khách. Mà khách quanh năm còn nhiều hơn khách Tết chứ. Thế là cứ nhận, thế là cứ mài miết. Sáng ba mươi bao giờ vợ Hoàn cũng vội vội vàng vàng để sắm tết, nhưng đã vội vàng thì có bao giờ đủ, bao giờ được như ý. Vì còn nhanh chân mà về chọn lạt, chọn thịt, chọn lá, xay hạt tiêu, trăm thứ bà dẫn đến tay mụ ấy. Một nhọc vậy mà chả bao giờ thị ta thán. Một nhọc vậy mà thị vẫn phây phây, nhiều lúc thành thói Hoàn nghĩ thầm cứ thấy lạ lạ, chả bù cho con mẹ nhà hàng xóm làm trưởng phòng hay sếp gì đó, ngày nào cũng diện ngất trời đi làm. Mùa đông thì kính râm, váy bó, mùa hè thì váy xoè, áo sát nách, làn da trắng men sứ, khiến ai gặp cũng phải ngước nhìn. Hình như đời nàng chỉ có việc lên xe hơi, vì thấy sau một xe máy đời mới, hết kim vàng giọt lệ đến ước mơ xa xôi là xe tay ga hàng hiệu đời mới nhất, rồi nàng tiến thẳng tới xe hơi bốn bánh, túi xách mỗi ngày một kiểu. Mỗi khi nàng vù ga (khi còn đi xe máy) hoặc khi nàng bách bộ qua cửa nhà Hoàn để mua ba lạng giò hay chả ăn chơi, những lúc như thế bao giờ nàng cũng để lại mùi nước hoa nhẹ nhẹ quyến rũ. Ấy là nói theo diễn viên trên phim ảnh mỗi khi mài làm việc, cái màn hình mở tự do, lúc hát, lúc hò, lúc cười, lúc khóc, Hoàn có bao giờ xem kỹ mặt mũi họ, mà chỉ nghe giọng họ qua tiếng máy xay giò chả, qua tiếng chày nện xuống cối, chứ nghề giò chả nhà Hoàn có bao giờ mà diêm dúa được mà nói được những câu mỹ miều như thế. Mà cái nghề giò chả rõ ác, ngày thường thì không sao nhưng ngày lễ là tít tít mặt mày. Ngày xưa cái nghề giã giò cần có gân cốt khoẻ, bây giờ

thì có máy xay nên cũng đỡ tốn sức. Song cái máy xay mấy năm nay lại bị khách hàng chê, người ta có của ăn của để nên muốn ăn cái thứ mộc mạc quê mùa bảo rằng nó ngon hơn, vì thế cửa hàng nhà Hoàn cũng phải treo biển Giò giã tay gia truyền chứ không thì khách hàng sang nhà khác luôn. Ôi chao, những đòi hỏi quê mùa đó đã trở thành thứ thượng hạng ở mọi ngõ ngách thành phố thời thịnh vượng Vợ Hoàn bảo:

Này, nhà ạ, dạo này có mệt hơn không, tháng này nhà mình nhận có đến trăm cái giò giã tay ấi nhĩ. Đúng là đất giời đảo lộn, đang yên lành nhẹ nhàng cho nghề nhà mình giờ lại làm khổ cánh nhà nghề thêm rồi.

Hoàn cười khì khì bảo:

Mẹ mà cứ lo lắng làm gì, càng giò giã tay nhiều càng khoẻ món kia.

Hứ, chỉ được cái nồm là không ai bằng.

Lại không à, hôm trước mẹ mà chả khen.

Ông đừng có mà tưởng bở. Khen là tôi nói lại cái nhà bác beo béo, khách nhà cô Minh Thu, bác ấy cứ oang oang nói với cô Minh Thu là, chị yên tâm, nhất định Tết năm nay em sẽ thỉnh sếp mấy cân giò lựa, chả mực giò giã tay. Lâu rồi không được thưởng thức món giò giã tay, ăn sẽ ngon phải biết. Sếp cứ yên tâm, món giò giã tay để em lo nhé.

Hì, hì, mẹ mà chắc lại nghe nhầm rồi.

Nhầm là nhầm thế nào.

Hoàn nhìn khuôn mặt mẹ vợ ửng hồng tròn trịa, thân hình phốp pháp trắng hồng, cặp mông thâm nẩy, lòng ham muốn như muốn nghiêng ngả mẹ một cái. Trong lòng Hoàn nghĩ, com mẹ vợ đẽch biết gì, nghe thằng cấp dưới của cô Minh Thu nói vống lên thế, thì phải hiểu họ nói với nhau là nói chuyện khác chứ nhĩ. Hoàn ngày xưa cũng mơ mộng, khi nhập ngũ cũng làm thơ tặng cô Thu, nhưng nàng chẳng nói gì. Hoàn hết nghĩa vụ quân sự về lại theo nghiệp bố, mà thực lòng, chân tay Hoàn vạm vấp, đầu óc cũng không được sáng láng lắm, thấy cái nghề cha truyền vừa để lại vừa có cái ăn ngay cũng hay hay nên Hoàn chẳng thèm học hành gì thêm, yên tâm lấy cô vợ bên kia

núi Bài Thơ rồi cặm cùi với nghề. Đám đồng ngũ với Hoàn ra quân đều đi học đại học, cao đẳng, đi làm cán bộ, chúng rủ Hoàn đi nhưng Hoàn tặc lưỡi thôi. Nhưng lúc đó, cuộc sống còn nhiều khó khăn, cánh làm giò chả phát nhanh lắm, khi Hoàn có được ngôi nhà hai tầng khang trang sau dãy phố mặt tiền thì bọn bạn còn đói xanh người vì học xong ra trường rơi vào đúng thời kỳ khủng hoảng kinh tế, chả ma nào nhận làm, Hoàn thấy mình đi đúng nướ cờ. Nhưng rồi bất chợt nàng Minh Thu ở đâu lù lù xuất hiện trước mặt. Hoàn như thấy bóng mây che ngang đầu, và tự nhiên thì thoáng thăm so đo con mụ vợ vô tư nói cười hỉ hả bất kể chỗ nào với Minh Thu sành điệu thả bộ giữa phố. Sau khi Hoàn nhập ngũ, sau khi Hoàn lấy vợ, mãi mê với cối với chày, với giò lợn, giò bò, giò gà, giò lưỡi, chả quế, chả đậu thì Minh Thu đã học đến cái bằng cao vội, bằng Tiến sĩ ở nước ngoài về. Ngày xưa nàng đen đúa, còi cọc, giờ nàng gọn gàng, chớn chu sang trọng gấp cả trăm lần hình ảnh mà Hoàn có được trước khi nhập ngũ, trước khi còn ở trong trường học phổ thông, dù lớp trên, lớp dưới, nhưng ngày nào chẳng về chung con dốc về nhà. Thế mới có chuyện thả thơ cho nàng, thế mới có chuyện giờ nàng như bông hồng chói đỏ, lại như bóng mây che mắt Hoàn tối tăm. Có hôm nghĩ nhiều đến nàng Minh Thu, tay Hoàn đã rụng rời khi mẻ giò quá lửa, lờ tay. Mụ vợ Hoàn chì chiết:

Tôi nói rồi nhá, không tập trung vào mà làm, cứ hờ ra là đi hóng hớt, có ngày cả nhà đi ra đê mà ở, mà ở cái xứ ven núi, ven biển này, không có đê cho ông ở đâu. Ông chán cái nghề này rồi phồng, chán cũng không được bỏ, ông muốn các con ông giỏi giang, giàu sang hơn ông, như cô Minh Thu hàng xóm thì ông còn phải giã giò suốt đời nghe chưa.

Hoàn như bị trúng tên độc. Há hốc mồm. Mãi sau mới chẹp chẹp miệng:

Mẹ mày, mẹ mày chỉ già mồm, thì cả ngàn cái có cái chệch chứ. Cứ ngày nào cũng đẹp hồng đào, vừa gòn, lại rỗng có hoa, lại đủ lửa, thì ai nói làm gì. Mới lờ có tí đã gào nên. Mẹ mày thử hỏi, từ ngày tôi lấy mẹ mày, có bao giờ giò hỏng đâu. Chỉ được cái.

Cái gì, ông nói cái gì, tôi á, ngu như tôi, thì cũng biết, ông đang giã giò nhưng lại nghĩ chuyện khác. Ông liệu đấy, hai thằng con ông mà phải tiếp tục giã giò suốt đời là vì ông đấy.

Thôi, tôi xin mụ. Tết năm nay mụ đã nhận bao nhiêu cái giò giã rồi?

Đấy, không nói thì lại quên, năm nay trăm rưởi nhá, ề ra già không xong cho mà xem. Ông cứ tính đi, nếu không làm kịp còn lo mượn người.

Ờ, ờ, để tôi tính.

Nói rồi, đầu Hoàn nhẩm tính thời gian cho trăm rưởi cái giò già và hàng mấy trăm cái giò xay đủ loại, hàng mấy chục cân chả mỡ, chả lạc các loại, cung cấp cho người ta trước sáng Ba mươi. Bốn lăm tuổi đầu thì già nửa thời gian đó Hoàn gắn với nghề giò chả. Mà năm nào cũng thế, khi công việc cuối cùng của ngày Ba mươi xong thì tivi cũng chuyển đến bản nhạc Happy New Year nhộn nhịp. Năm nay cũng thế, những mẻ giò cuối cùng vừa vớt, những mẻ chả cuối cùng vừa ráo mỡ là chuyển đi hết. Hoàn thở phào hàng đi, tiền về, một cái tết xông xênh, một cái tết ấm cúng lại đến. Chiều Ba mươi Hoàn có thể yên tâm ngồi gói bánh chưng cho nhà mình. Làm những việc cần thiết như lau bàn thờ tổ tiên, sắp sửa lễ vật lên bàn thờ. Những công việc tuy nhẹ gấp ngàn lần so với công việc giò giò cả năm nhưng lòng Hoàn thấy linh thiêng lạ, cảm xúc dâng trào. Ngày mai lại bắt đầu một năm mới may mắn và kiếm nhiều tiền nuôi con ăn học. Cầu cho tương lai các con sẽ không vất vả như cha mẹ nó. Lại ngả người thành thoir ngả đầu vào khúc đùi vợ thấy nấy, nghe mụ chấm tay nước bọt đếm tiền hàng, loạt xoạt những tờ tiền mới chuẩn bị ngày Một Tết mừng tuổi cho con cháu trong nhà. Hạnh phúc và ước mơ giản dị thế thôi. Đang lâng lâng niềm vui khó tả thì có tiếng chuông cửa. Hoàn đi ra, chao ôi, Minh Thu.

Ô, xin chào, xin chào sếp, chuẩn bị tết tư tới đâu rồi hả hàng xóm?

Hoàn vui vẻ đùa tếu. Minh Thu hơi mỉm cười, nàng vận một chiếc váy đen, áo hoa đỏ, khoác ngoài chiếc măngtô trắng thật kiều diễm. Hình như hôm qua trên tivi đài tỉnh, cô Minh Thu trả lời phỏng vấn hay chỉ đạo một cuộc họp quan trọng nào đó, giọng nói lúc thì nghe gay gắt, lúc lại mềm như lạt. Hình như nàng nói về hàng thật và hàng giả, về ô nhiễm môi trường hay cái gì đó, Hoàn chẳng hiểu vì những thứ đó hết sức xa lạ với Hoàn. Hihihì, không thể hiểu cô bạn hàng xóm sao lại tài thế. Phở núi heo hút ngày nào lại sinh ra giai nhân thế không biết. Hoàn như tê cứng người. Minh Thu nhẹ nhàng nói:

Này ông, hôm nay tôi sang nhờ ông giúp chút xú.

Ờ ờ, bà, à, không, xin lỗi, sếp nhờ gì đến tay già giò xóm này nhì, cứ đùa

nhau thế?

Thật đấy.

Hoàn nhúu mày ngó ngang, ngó dọc. Minh Thu từ từ đưa tay phía sau lưng ra một chiếc túi màu đen và bảo:

Nói thật, tôi có chút quà tặng ông bà và các cháu, Tết nhất đến nơi rồi, chẳng có gì ngoài tút thuốc lá ba số 5, hộp socola Pháp, gọi là hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau. Cũng vì công việc nên tôi cũng ít có dịp sang nhau. Nhưng tôi nói thật, công việc của tôi có nhiều bận hàng nên có chút lộn lạo, biết nhà ông làm nghề. Tôi nhờ ông xem hộ, hai chiếc giò này có phải là giò giã tay không?

Hoàn sững người. Giò gói lá kín thế kia làm sao kiểm tra được giã tay hay xay máy nhỉ.

Không cần xem ngay, ông cứ dùng và cho tôi biết nó đúng là giò giã tay không thôi, chứ nói thật, bên nhà tôi, Tết cũng khá nhiều đồ nên hai cái giò này cũng không đáng kể gì. Ông cứ dùng rồi xác định giúp tôi có đúng không là được.

Nhưng mà.

Thì thế tôi mới nhờ đến ông.

Mắt nàng đen tròn rực sáng chiếu rọi vào mặt Hoàn. Như thế tia nhìn đó thu hết sinh khí của Hoàn. Không cần rào đón gì thêm, giọng nàng điềm tĩnh chào:

Công việc vậy thôi, chúc ông bà sang năm tươi tốt hơn năm nay.

Câu sau như chuốt ra, giọng của một chính khách kín kẽ buông ra ngọt lịm coi như một lời chào ông bạn hàng xóm. Có lẽ, Hoàn chưa bao giờ được nhận lời chào kiểu thế từ khi sinh ra đến giờ. Và, khi giai nhân hàng xóm về rồi, hai tay Hoàn vẫn cầm hai chiếc giò gói bằng lá chuối xanh nâu do luộc kỹ, bên ngoài có dính một vuông giấy nhỏ, chữ màu đỏ: Giò lụa gia truyền giã tay. Hoàn vò đầu bứt tai. Trong nhà, tiếng tivi đã vang lên những bài hát về

Tết, rộn ràng như mùa xuân đã thật sự gõ cửa nhà bạn. Lòng Hoàn như bị
thôi miên vì hai chiếc giò lá chuối.

VTN

Tháng Chạp 2010

BIỂN ĐÊM

Cứu vật, vật trả ơn, cứu người, người trả oán

(Thành ngữ)

Người xưa đã đúc kết thế, nghe thấy lạnh người. Hoá ra con người với con người sống với nhau thật lạnh lùng, tàn khốc, và sẵn sàng tận diệt nhau nếu có thể. Dung nói với tôi, em không biết nói cảm ơn anh ấy thế nào, người đàn ông đã hết lòng vì em không vì bất cứ điều kiện nào. Nhưng em không thể cất lời, vì nói thế nào cũng thành ra là mình xúc phạm người ta. Em nói như một kẻ mộng du khi ngồi vào ghế vẽ của tôi. Khổ thân tôi, hai mươi năm rời quê hương cũng là ngần ấy năm tôi kiếm sống bằng cái nghề mặt hàng vẽ chân dung rong và vẽ móng tay, móng chân cho các quý bà, quý cô ở xứ người. Trên dọc đại lộ S. ven biển thành phố này, người ta đã quá quen với một tên thợ vẽ lành nghề điềm đạm và lấy rẻ bất ngờ, một bức ký hoạ chân dung, một cái móng tay muốn vẽ theo yêu cầu thế nào tôi cũng đáp ứng được, miễn được vẽ, miễn được làm việc, tôi nhẫn nại sống để có thể tạo ra những cảm xúc mới giữa chốn xa lạ này. Khách trả tiền và tôi đáp lại bằng một câu thankyou ngọng nghịu với nụ cười như của tên ma cô, nhưng khách hàng vẫn hâm mộ tôi. Đông nhất là những buổi chiều cuối tuần. Hôm nay là một vị khách đặc biệt, một phụ nữ đồng hương mang gương mặt của Đức mẹ Maria khẽ khàng đến bên tôi và đề nghị vẽ cho em một bức chân dung. Em có vẻ mệt mỏi và bảo, thực ra em chỉ muốn được ngồi nói chuyện cùng anh, được nghe những âm thanh xứ mình từ một hoạ sĩ. Tôi giật mình cứ như em biết tường tận tôi chính từ cái xứ sở ấy đến đây, từ cái bến tắm trường của thằng con trai là tôi từ lúc bảy tám tuổi chiều nào cũng hò reo cùng lũ bạn trong xóm lao ra biển để tập bơi. Cho tới lúc lớn lên thì nhau bơi vượt Cửa Lục và cái Bến Đuan nhỏ bé và thơ mộng biết nhường nào.

Tui ra đi với một ý nghĩ điên rồ của tuổi trẻ, của thói huênh hoang không giới hạn của tuổi rồ dại. Vì tôi là một con chó ghẻ trong đàn con yêu của một gia đình có thể lực ở thị xã biển ấy. Bố tôi không chịu được khi lý lịch gia đình lại có một thằng con như tôi đổ đốn ra nghiện ngập, và cả nhà đã tìm cách tống khứ tôi khỏi biên giới với một mong muốn tôi sẽ trở về là một tên thương gia giàu có hoặc một trí thức gì đó được đào tạo ở tây về (dù chỉ là cái

mẽ bề ngoài nhưng tôi phải cai được nghiện, vì tôi luôn được đánh giá là một đứa con ngoan trò giỏi, nhưng tôi đã đánh mất điều đó trong niềm tin yêu của gia đình). Mọi người mong tôi sẽ trở thành một họa sĩ tài danh, vì tôi có năng khiếu hội họa rất khá. Nhưng tất cả chỉ là sự khát vọng hảo huyền. Tôi đã không làm cho niềm mong mỏi của cả nhà được toại nguyện khi đã tiêu đến những đồng tiền trợ cấp từ gia đình mà còn tự làm biến mất mình, làm cho cả nhà quên tôi còn hiện hữu trên thế giới này, và tự rửa nhục bằng cách lao đầu vào kiếm tiền và cai nghiện và trở thành một tên họa sĩ bất đắc dĩ nơi xứ người với một nghề vẽ rong lang thang nơi này để quên đi những năm tháng tươi đẹp đã đánh mất ở quê nhà.

Buổi tối bao giờ cũng cho em những cảm giác mới lạ, trong trẻo và nhớ quê ghê gớm, giọng em xa vắng. Đôi mắt em như có màu nước hồ thu trong vắt, phẳng lặng, không một gợn sóng. Hai mấy năm em chưa có dịp trở lại nơi ấy, chưa có dịp trở lại bến Đoan thơ mộng, nơi có một bến đò đã gắn bó một đoạn đời của em, một quãng bờ biển đẹp như tranh ôm vòng chân núi Bài Thơ. Có lúc em đã mơ mình sẽ làm thơ hay làm họa sĩ để mô tả cái khoảng không gian lý tưởng đó. Anh đã có lần nào vẽ bên chân núi Bài Thơ chưa? Nhiều lần phải không, em biết ngay mà, các họa sĩ, các nhà thơ mà không tới đó thì coi như chưa có tác phẩm để đời. Anh vẽ gì ở nơi ấy, khi mặt trời lặn hay khi mặt trời lên. Cả hai ạ, thế thì anh cũng nhớ nơi ấy lắm nhỉ. Em cũng thế. Những chuyến đò đêm luôn làm em nhớ da diết. Anh cũng vẽ biển đêm à. Trời ơi, vậy mà sao em lại không biết nhỉ. Thực tình, bây giờ xa nơi ấy rồi, em mới có dịp nhớ chi tiết thế, chứ thuở ấy chỉ mong mãi kiếm tiền để nuôi chồng, nuôi con mà thôi, thời gian đâu mà lan man nghĩ ngợi, đúng không anh? Tôi thừa nhận gật đầu, nét cọ đầu tiên vừa đặt đã hiện ra một vùng sáng phía sau em, biển đêm trên vịnh Bến Đoan, tay tôi như chùng lại, em nhỏ nhẹ, nhiều người bảo em hâm hay sao lại gọi Bến Đoan là bến đò, nhưng em thì nghĩ đó là tài sản của riêng em.

Vậy mà đã hơn hai mươi năm, Dung nhắc lại như một niềm thành kính. Thời gian như ngọn gió bắc cào cứ hun hút thổi mỗi lần em nghĩ tới nó. Con thuyền chòng chành cô đơn trong gió sớm. Người đàn ông hút thuốc lá liên tục. Mặt trời loé lên rồi lại bị đám sương mù trên mặt vịnh nuốt chửng. Em thấy xao lòng. Biển đêm đẹp lắm anh ạ. Khi những con tàu bật đèn, mặt vịnh bỗng chốc hoá thành bức tranh khổng lồ không có giới hạn. Chà chà, em có tư duy của một họa sĩ rồi, tôi cười và bảo em ngồi ngay ngắn lại để tôi có thể

vẽ cho em một bức chân dung như ý. Tôi bảo, anh làm nghề này từ lâu nhưng chưa bao giờ gặp một khách hàng kỳ lạ như em. Em cười, nụ cười bị ánh đèn bên bờ biển Fanxicô nuốt chửng. Em bảo, biển ở đây cũng đẹp nhưng không đẹp bằng biển quê mình, phải không anh? Tôi cười và đáp vâng thưa cô, tình yêu quê hương trong cô thật lớn. Em then đỏ mặt và như nói một mình, đó là nơi em còn món nợ chưa trả được. Đó không phải là con thuyền mà là con đò ngang anh ạ. Con đò có bến nhưng không vượt sông bao giờ. Đó là nghề của em, nghề lái đò ven biển. Hàng ngày những con tàu của tây, của ta neo đỗ trên mặt vịnh để trả hàng hoặc lấy hàng, em chở những hành khách của những con tàu khổng lồ ấy có nhu cầu vào bờ và trở lại tàu, bất kể là đêm hay ngày. Công việc suôn sẻ lắm, đó là giai đoạn đầu. Vợ chồng con cái hí hửng, rủng rỉnh tiền tiêu (rủng rỉnh theo nghĩa của nhà nghèo anh à), chồng em cũng phởn phơ ra mặt, hẳn cũng thuộc diện chí thú làm ăn. Chồng cạo chạy xe ôm trên bờ kiếm lấy hàng cho vợ bán theo những chuyến đò. Vài cây thuốc lá, mấy bánh thuốc Lào, mực khô, rượu nút lá chuối. Nói chung em cũng có một chút duyên nên khách đi đò cũng mến, người thương ít cho gói thuốc tây khi vừa cập bến, thương nhiều có thể cho những vật có giá trị hơn như đồ điện secanhan để bán kiếm lời. Có anh chạy tàu than còn cho những cục than kíp lê to tướng, mang về đun cả năm không hết. Hẳn nghiệm anh ạ. Tôi dừng bút, khuôn mặt nàng nghiêng nghiêng trông như một vệt nước mắt chảy dài. Hẳn mãi mê cờ bạc khi túi tiền vừa gọi là có đồng ra, đồng vào. Hẳn còn ôm cả thuốc để bán. Hẳn bị công án tóm khi đang bán thuốc đoạn cây xà cừ cổ thụ ven chân tượng đài. Không chối tội được, bị kết án tù, em thăm nuôi dài dài. Trong những ngày hẳn ở tù, em như một con thiêu thân lao vào kiếm tiền, miễn sao có thể đắp đổi qua ngày và dư dật ra là vào thăm nuôi hẳn. Cũng trong những ngày này, em đã được anh H. giúp đỡ tận tình. Anh ấy cũng có hoàn cảnh gần như em. Vợ ham chơi hụi đã nóng sạch tài sản vào hụi họ, không có khả năng trả nợ phải chịu tù giam. Anh H. là thủy thủ của một tàu chạy than thường qua Bến Đoan nên em quen. Ban đầu còn e dè, nhưng khi quen và hiểu hoàn cảnh của em rồi thì anh thương em thực lòng, anh bảo, cuộc đời anh đã quá tin vào một người đàn bà và đã mất tất cả vì người đàn bà đó. Anh ấy nói, nếu không gặp em, anh ấy đã mất hết lòng tin vào đàn bà, anh ấy nghĩ tất cả đàn bà đều là loại không ra gì. Bây giờ gặp em, nếu em cho phép anh sẽ xin được bù đắp một chút nào đấy mà lẽ ra người như em không phải gánh chịu. Cuộc sống bình lặng êm trôi, con người có phải gỗ đá đâu anh, sự giúp đỡ của anh ấy luôn là một món nợ đối với em. Vâng, chính cái đêm em tự nguyện hiến dâng cho anh ấy thì xảy ra cơ sự. Em

đã chuẩn bị điều này từ lâu rồi, em không thể đi bên cuộc đời anh ấy vô nghĩa được, điều đó làm em thấy lương tâm mình bị cắn dứt. Cái ý nghĩ thủy chung với người chồng hư đốn đã làm em tỉnh táo để tự phán xét mọi điều. Em đã chuẩn bị cho điều này từ lâu, hình như đối với đêm tân hôn em cũng không hồi hộp như đêm ấy. Đó là một đêm trời đầy sao. Chỉ có những ngọn đèn từ các con tàu hắt sáng lung linh một vùng vịnh. Con đò của em êm trôi nhẹ nhẹ trên mặt sóng. H. ngồi hút rất nhiều thuốc, nơi mũi thuyền anh ngồi bỗng nhiên trở thành một chấm sáng lập loè ma quái. Em rón rén đến bên và thì thầm, anh đừng hút thuốc nữa có được không, hãy nghe em một lần. Em đã tự nguyện khề khàng nằm xuống bên anh, gối đầu vào lòng anh ấy như một con mèo lười nhác. Em cất giọng giả trẻ con ngày xưa đếm, một ông sao sáng, hai ông sao sáng, ba ông sao sáng, bốn ông sao sáng. Đêm trôi cùng con đò định mệnh. Em và anh ấy cũng trôi theo. Một bóng đen bật lên thuyền người ướn sừng, hấn xông vào H. và cứ thế nện tới tấp vào người H. trong thế bị động, H. hầu như không chống cự được, bóng đen nện cho tới khi H. tắt thở. Em ra sức kêu cứu và bật được đèn lên khi mọi người vừa tới cũng là lúc H. vĩnh viễn không còn trên cõi đời này nữa. Em hận kẻ nào đã ra tay giết H., em hận kẻ nào đã đặt điều đẩy em vào một âm mưu giết người như thế. Em phải lên đồn công an giải thích, nhưng em chẳng biết giải thích cái gì, vì em và H. không hề gây thù chuốc oán cho ai. Em là lái đò, H. là khách đi đò, có sao kẻ nào đó đã đang tâm chủ ý giết H. Vì em, hay vì H. có mâu thuẫn với ai chẳng? Cả một thời gian dài, em không thể hiểu nổi, em suy sụp và phải bán con đò, không dám hành nghề nữa. Mỗi buổi chiều nhớ bến em tha thẩn ra ngoài đó chốc lát rồi về. Số phận đưa đẩy thế nào em lại gặp anh ở đây á, trái đất tròn và bé tí ấy mà. P. chồng em ra tù, hấn không thèm đếm xỉa tới em, coi như những năm tháng hấn ở tù không có công em thăm nuôi. Cuộc sống canh không lành, cơm chẳng ngọt nên em càng đau đớn hơn, những lúc này em càng nhớ H. hơn, em đã khóc rất nhiều lần và thường lên mộ H. vào ngày tuần rằm. Em cầu mong H. tha lỗi cho em. Chính vì điều này mà em phát hiện ra, P. đã theo dõi em lên thắp hương mộ H. và hấn đã tự ruồng rẫy em, và suy ra, chính P. chứ không ai khác đã giết H. hoặc đại loại hấn đã thuê một tên khốn nạn làm công việc bẩn thỉu đó. Buổi cuối cùng còn chung sống em đã gào lên và xông vào cào mặt hấn với một sức mạnh đến ngạc nhiên (vì lúc này do tinh thần suy sụp trước cái chết của H. trước sự bội bạc của P. em đã rất yếu) nhưng không hiểu sao mười móng tay em đã làm toạc khuôn mặt hăm hăm đen tối của hấn, em gào lên, tao sẽ giết mày để trả thù cho H. Nhưng hấn đã nhanh tay không kém và đã xô em ngã dúm dụi, hấn nện cho em

một trận như tử và bỏ đi. Nỗi uất hận đã làm em cùng quẫn, em nhớ Bến Đoan và tha thân ra đó vào một buổi chiều lạnh giá, em lội ào xuống nước, em sẽ chết để tìm được H. phía bên kia cuộc đời, và sẽ nói với H. rằng em xin được làm trâu ngựa cho H. suốt đời. Đó sẽ là sự cứu rỗi của em cho H. có thể em mới thanh thản. Nhưng chẳng hiểu sao, khi em tỉnh dậy, em đang được nằm trên nệm trắng, được sưởi ấm, được chăm sóc. Em đã gào thét đòi nhảy xuống biển để về quê, mọi người cười phá lên, và hình như trong số họ đã biết em chính là cô lái đò ở Bến Đoan, họ đã làm thủ tục hợp pháp để em được phục vụ trên con tàu chở hàng quốc tế ấy. Khi hết cuộc hành trình của con tàu, một ông thủy thủ tốt bụng đã xin em về giúp việc gia đình ông ấy. Em được sống lại, nhưng không bao giờ được trở lại nơi quê nhà yêu dấu nữa. Em không có tiền, và cái chính là em cũng sợ phải trở lại nơi ấy.

Tôi cũng vừa hoàn thành bức chân dung em, trời Fanxico đã quá đêm, lạnh và gió. Em mỉm cười sung sướng cầm bức hoạ tôi vẽ ngắm nghía một thôi dài và bảo em chưa có một bức hình nào như ý hơn bức hình này, rồi trả tiền tôi. Tôi nói, xin được vẽ tặng em, đừng trả tiền tôi, Quê Hương ạ, tôi nhấn mạnh hai chữ thân thương ấy để em hiểu tôi đâu không phải là kẻ chỉ biết kiếm tiền. Em khóc và quỳ xuống trước tôi, em xin anh, hãy nhận đồng tiền thù lao ít ỏi của em, đừng khinh em nghèo. Đã hai mươi năm em đã nhiều lần từ chối các cuộc tiệc tùng của gia chủ để không bị lôi kéo vào việc chụp hình kỷ niệm. Em sợ nhìn thấy mình trong gương, trong ảnh, em sợ đối diện với khuôn mặt mình ở bất cứ hình thức nào, đáy chiếc đĩa nhôm trong veo, hay khung cửa kính nhà bà chủ. Giờ em chỉ xin anh, cho em được gửi bức hình này về cho H. Tôi sửng sốt, sao lại cho H.? Vâng, em sẽ gửi ngay bây giờ. Nói rồi em nghiêng ngời thả bức hình xuống biển. Em quay lại bảo tôi, thế là em toại nguyện lắm rồi anh ạ, H. sẽ thấu lời sám hối nguyện cầu của em cho anh ấy hai mươi năm nay. Anh ấy bị thiệt thòi nhiều quá, thế mà anh ấy còn phù hộ cho em được sống sót, được người ta cứu mang. Anh ấy cho em nhiều quá.

Tôi thở dài nhún vai và thu đồ nghề, hình như biển đêm hôm nay ở Fanxico sóng to hơn thì phải, tôi cầu mong bức hoạ của tôi vẽ em sẽ trôi về được Bến Đoan như em mong muốn, có lẽ đây là lần đầu tiên và lần duy nhất tôi vẽ trước biển đêm với nhiều day dứt nhất.

VTN

NGƯỜI ĐÀN BÀ KHÓC

Giang luôn hiểu ý những khách hàng của quán. Hễ cứ thấy người đàn bà đó là Giang mở bản nhạc của Trịnh có lời Ngày mai em đi, biển nhớ thương em gọi thầm, da diết và níu kéo.

Nàng ngồi đó, với suất cơm văn phòng giá hai mươi lăm ngàn, một ly cà phê sữa đá. Bốn trưa trong tuần nàng đều có mặt. Tuần có năm ngày nhưng chỉ có bốn trưa ở quán, vì có lần nàng nói, trưa thứ sáu nàng sẽ ăn với ai đó cùng cơ quan để giữ mối thâm tình với đồng nghiệp cho phải phép.

Nàng đẹp, cái đẹp mặn mòi của những nữ thánh vùng biển miền Trung thừa gió, thừa nắng. Nhưng da nàng mịn màng như men sứ. Nàng chưa nói tên, hoặc có xưng tên, Giang cũng không để ý, hễ thấy nàng đến, trong đầu Giang nghĩ ngay, Sứ đã đến. Và cứ thế, Giang đưa đến cho nàng Sứ đúng những gì nàng yêu cầu. Bữa trưa thường đông khách, ít hôm mà Giang dành hẳn cho nàng một chút thời gian gọi là để được chiêm ngưỡng nàng lấy khách. Thời buổi công nghiệp nên những bữa trưa vừa dài vừa ngắn. Có khi nàng ngồi lâu thì Giang lại có quá đông khách, có khi nàng ngồi ngắn thì Giang lại chả kịp bày tỏ gì. Nhưng hình như nàng có vẻ bằng lòng với lựa chọn của mình vì đã chọn quán của Giang làm chỗ ngồi buổi trưa hàng ngày với những giai điệu du dương của thứ nhạc có tên gọi là Trịnh mơ màng, quyến rũ, thăm thẳm và cũng dữ dội vô cùng khi người ta yêu nhau, mất nhau. Hình như ngày xưa cha mẹ nàng chưa kịp cho nàng thưởng thức những ca khúc đó vì còn nghèo khó, còn nghèo khó ở cả nghĩa đen và nghĩa bóng nên từ khi biết yêu, nàng đã mê hoặc cái dòng nhạc Trịnh quyến rũ lạ kỳ đó. Thực ra, mãi sau này, khi những bữa trưa thừa khách, Giang mới được nghe nàng thổ lộ thế, nên Giang đã chia sẻ sự đồng cảm chân thành tự nhiên với nàng. Có lần nàng đã thốt lên:

Giang, ở cuộc đời này, em chưa bao giờ thấy ai chân thành như anh. Chân thành quá có khi lại tự giết mình đấy.

Không, tôi vẫn làm những gì mình thích. Giang đáp cụt lủn.

Nàng oà khóc. Con khóc như cơn lốc bất thường làm bục một đoạn đê vốn đã âm ỉ nứt ngấm, nước trào dâng xối xả. Nước mắt nàng như thể là nguồn suối

vô cùng tận tuôn xối xả. Giang lúng túng. Ôi, gương mặt mịn màng như sữa chan chứa nước mắt. Cả hai thứ như trộn lẫn vào nhau và tạo nên một màu trắng nhờ nhờ. Giang khoanh hai tay trước ngực, hết ngồi lại đứng, Giang bất lực trước những giọt nước mắt của Sứ. Nàng khóc hồi lâu rồi nhẹ nhàng đặt số tiền thường lệ của suất cơm trưa và ly cà phê dưới góc đĩa cơm rồi lấy khăn lau nhẹ những ngấn nước trên khuôn mặt đầy nỗi thất vọng. Sứ gật đầu chào Giang, nàng nhẹ gót ra khỏi quán nhưng lòng Giang thì như bị những âm thanh của đôi giày cao gót của nàng gõ liên hồi. Giang thấy trái tim mình như bị phanh ra hàng trăm mảnh. Lần đầu tiên Giang thấy mình bất lực trước đàn bà.

Giang

Nếu như cuộc đời cứ bình lặng, có lẽ Giang đã yên ổn làm một anh thợ cày đích thực ở làng. Nhưng trời phú cho Giang giọng hát hay say đắm lòng người từ khi mới bập bẹ những câu chữ đầu tiên. Giang theo mẹ đi hát ở những sân khấu lớn nhỏ trong làng, trong xã. Xa hơn đến huyện lỵ cùng các mẹ trong làng khi mùa màng đã xong xuôi, thóc đã đầy bồ, rơm đã lên đồng. Đó là những ngày vui tươi của những người nông dân quê Giang với những làn điệu chèo cổ, réo rắt, lay lắt lòng người khi những cánh đồng tràn ngập những cánh cò trắng bay trên những thửa ruộng xanh non nộn lúa màu. Réo rắt say đắm lòng người vì những câu ca bắt đầu từ chính ngôi làng quê thô mộc, từ một bến sông mỏng manh với vài ba chiếc đò ngang không vội vã, không hối thúc. Những đêm diễn không phải để thu tiền, để khoe xiêm áo như sau này Giang ra thành phố mới biết, mà những đêm diễn là để khoe, để thách đố nhau, làng nào mùa này có thôn nữ hát chèo hay hơn thôn nữ làng kia năm ngoái. Vùng quê nơi Giang sinh ra có tên gọi tổng Khuốc, không hiểu sao các cụ gọi tên làng như thế, chỉ biết khi lớn lên, Giang luôn được nghe hai từ chèo Khuốc với một niềm tự hào vô bờ bến. Và chính những đêm diễn ở phố huyện, Giang đã được một bác cán bộ huyện động viên mẹ Giang cho cậu bé đi học trường nhạc ở Hà Nội. Người cán bộ văn hoá này khuyên mẹ Giang chân thành, nếu thương con, muốn con thành đạt thì nên đầu tư cho nó từ bây giờ. Chẳng hiểu bắt đầu từ đâu, nhưng người đó, (sau này Giang biết) người đó mê mẹ Giang, mê cô thôn nữ một con của tổng Khuốc vì tiếng hát trong vắt, lạnh lót đến ngỡ ngàng len lỏi vào từng chân tơ kẽ tóc người

ta. Nó như dựng từng góc khuất thăm thăm của con người được bung ra, được kích thích, được hoan hỉ, được chia sẻ. Người đó mê mẹ Giang hay mẹ Giang mê người đó, cậu bé mười tuổi đâu biết. Chỉ đến khi Giang vào trường nhạc, thì mẹ cậu về ở hẳn với người đó trên phố huyện, bỏ lại bố con Giang với những lý do nào cũng có lý. Giang đã vào trường nhạc, Giang sẽ là niềm tự hào của mẹ. Còn bố Giang, bố đã theo một người nào đó trên công trình thủy điện Sông Đà và có con với nhau rồi. Mẹ không trả thù bố nhưng mẹ đi theo tình yêu của mẹ. Giang bảo, mẹ không tốt. Mẹ đã bỏ bố, bỏ con để đi. Mẹ sẽ phải gánh chịu mọi điều xấu nhất. Con sẽ bỏ học. Con sẽ là con. Con sẽ chứng minh cho mẹ biết. Mẹ đừng vì con mà hi sinh tình yêu của mẹ với bố. Giang gào khóc không dứt khi biết mẹ đã về phố huyện với người cán bộ văn hoá kia. Mẹ nước mắt lưng tròng âu yếm bảo, con ơi, tình yêu của mẹ ơi, mẹ không thể khác, mẹ lấy người ta là vì con. Mẹ có giỏi đến mấy mẹ cũng không thể nuôi con thành thiên tài được, vì mẹ yêu con. Không, con ghét mẹ, Giang gân cổ gào. Con ơi, người ta rất tốt. Nếu không tốt, sao người ta dám lấy mẹ và lo cho con đi học. Nếu người ta không tốt, mẹ con ta chỉ là kiếp cua cá thôi con ơi. Đoạn đời đó, luôn là cuốn phim quay chậm mỗi khi Giang nhớ về nó. Tuổi thơ vừa đẹp, vừa buồn. Làng quê đã lùi về dĩ vãng. Người cha có công cho Giang dòng máu của sự mạnh mẽ đã mất hút với tình yêu của mình mãi thượng nguồn sông Đà đúng như mẹ nói. Ông đi không một lời giã biệt. Không một lời nhả nhủ giọt máu của mình rằng, con hãy trở thành một nhà thơ, một nhạc sĩ hay một anh thợ cày. Mãi mãi cha Giang đi vào miền cổ tích của tuổi chín mười của cậu. Nhưng, Giang ghen với người đàn ông đã lấy mẹ. Ông ý khư khư giữ mẹ như giữ một bông hoa đẹp trong vườn nhà. Thời kỳ đầu ông ý còn lấy lòng mẹ chăm chút cậu, nhưng sau dần, chỉ còn là những cuộc gặp gỡ chan chứa nước mắt của mẹ với Giang. Mẹ bận bịu với đàn con với công việc gia đình, với người chồng mới. Giờ đây Giang chỉ còn là nỗi nhớ, nỗi buồn tủi của mẹ. Dù bé, nhưng Giang biết, mẹ không thể dành tình cảm, vật chất mãi cho mình được. Lại còn lũ em cùng mẹ kia nữa, chúng cũng cần chia với Giang lắm chứ. Cứ cố nài nỉ mẹ thì chỉ làm mẹ khổ thêm. Mỗi khi mẹ lên trường, khi mẹ về, bóng mẹ vội vã như sợ Giang nhìn thấy mẹ khóc, như sợ Giang nhìn thấy đôi mắt đẹp lấp lánh như Thị Mầu, vai diễn số một của chèo Khuốc Thuở nào, giờ chỉ còn là một nét mờ mờ, trốn chạy ảo vọng, trốn chạy tình mẫu tử, trốn chạy và trốn chạy. Nhiều lần nhìn hình ảnh mẹ như thế, Giang quay trở vào phòng nằm úp mặt xuống gối mà khóc. Cậu khóc cho hết tủi hờn, khóc cho hết giận tị tại sao mẹ phải vì mình mà làm như thế. tại sao, tại sao cơ chứ. Mẹ mong Giang sẽ sớm thành nhạc sĩ tài

ba. Lần nào mẹ cũng nhắc nhủ, con sẽ trưởng thành, con sẽ làm mẹ vui vì những khúc nhạc cả thế giới hát là do con viết ra, là do não của mẹ, xương của cha đã tạo nên cho con. Vững tâm mà học, vững tâm mà tiến lên, tình yêu của mẹ. Mãi sau này Giang mới thấu cái tình lớn lao của mẹ thì cậu đã bỏ phí mà nói đúng hơn là đã giết chết giấc mơ đó của mẹ. Giang không bao giờ ân hận vì điều đó. Dù mẹ có lôi cậu về cho ăn no đòn thì cậu vẫn cho cậu là đúng. Khi trưởng thành hơn, cậu hiểu ý nghĩa sâu xa của mẹ nhưng cậu càng thấm hơn, sự hi sinh của mẹ cho cậu thật quá đắt. Tại sao mẹ từ chối niềm đam mê của mẹ, rồi mẹ lại phải hi sinh vì cậu, một thằng bất tài, một con của đồng bé tẹo đã biết gì đâu ngoài mấy lời ca véo von theo mẹ, ngoài mấy nhịp tay theo tiếng trống phách của mẹ mỗi đêm hội làng. Tại sao mẹ đặt cược cuộc đời mẹ cho Giang khi cậu mới biết tập đánh vần nhưng mẹ đã cho rằng Giang sẽ thành thiên tài âm nhạc. Mẹ là một thôn nữ. một ca nữ thôn quê chưa bao giờ ra khỏi làng, mà có qua khỏi làng, qua bến đò Giang phía đầu làng là qua những câu hát cổ từ đời nào, đời nào. Những câu ca như cửa vào nỗi lòng chia ly của bao đôi tình nhân nào đó, mơ hồ mà hiện hữu. À ời, ai đi qua bến đò Giang/ Cho ta gửi chiếc nón sang tặng nàng /Nón gì nón ngỡ nón ngàn/ Bỏ cho ao ước gặp nàng một hai/Bao giờ sẵn để ra khoai/Để ta có được hôm mai bên mình/ Dập dình cái bến sông Đình/Cho ai ao ước cái tình nên duyên . Chao ôi, sao mẹ lại làm thế nhỉ? Cái bến sông Đình người làng quen gọi nôm như thế, khi nào tiếng hát cất lên nó trở thành cái bến Giang Đình mơ mộng, diệu vợi, phủ một màu huyền thoại về những câu chuyện bất tận về tình yêu của trai làng, gái làng thuở nào thuở nào. Câu hỏi đó ngàn lần cửa vào tim gan Giang, và mẹ đã đi qua cái bến đó thật, bằng mọi giá, mẹ đã đi chỉ để vì Giang, nhưng Giang vẫn không chịu làm những gì mẹ mong muốn. Cậu đã từ chối, mà không, cậu đã trả thù tình yêu của mẹ là đã bỏ cậu vào cái trường nhạc lăm thiên tài tương lai và sự kỳ thi đẳng cấp. Vì mẹ chỉ luôn nghĩ con trai mẹ là nhất, là số một, làm gì có kẻ nào hơn thế. Nhưng không phải như thế. Trường nhạc là của con nhà giàu. Bọn cùng lớp đều được học đàn từ thời chúng còn ở lớp mẫu giáo. Chúng nhìn Giang như một tên lạc loài. May cô Nhu, cô giáo chủ nhiệm đã phát hiện được điều này, chính cô đã lôi Giang từ xó hè góc khuất giảng đường về nhà cô khi bắt gặp cậu khóc thút thít một mình. Khi mọi việc đâu đó rồi, cô bảo Giang:

Con, Giang à, mẹ hiểu hoàn cảnh của con, hãy coi cô như mẹ, con hãy ngẩng cao đầu sống xứng đáng những gì mẹ để con đã cho con, con phải hứa với mẹ, từ nay học hành nghiêm chỉnh. Thiếu thốn gì mẹ lo cho. Con không có

quyền nói từ: không. Con hiểu mẹ chứ.

Giang khóc oà, cậu ôm chầm mẹ Nhu thốn thức. Nhưng chẳng đường đời có ngăn như lời cô nói đâu dù Giang đã rất nỗ lực. Cô Nhu đã động viên, đã khích lệ cậu được hai năm thì chồng cô, một giảng viên tài năng khoa âm nhạc dân tộc bị mắc bạo bệnh. Ông mất đi, để lại cho cô một nách ba đứa con còn bé như Giang. Bọn chúng chưa bị lìa xa cha mẹ như Giang nên chưa hiểu được hoàn cảnh của người mẹ khó khăn như thế nào. Giang vẫn cố gắng học tập, đỡ dần mẹ Nhu phần nào trong những công việc gia đình. Nhưng là đứa trẻ sớm bị xa cha mẹ nên cái tính ương gàn, dễ tủi thân, dễ buồn nản vì xuất thân của mình nên Giang đã lặng lẽ bỏ mẹ con cô Nhu đi không một lời từ biệt. Giang biết, đó là cái lỗi lớn nhất của đời Giang đã làm cho hai bà mẹ cùng đau khổ. Giang biết thế, nhưng vẫn biện bạch với bạn bè, mình làm thế là mình yêu kính các mẹ mình hơn, bởi lẽ, không làm như thế, mình sẽ không thể sống tiếp được.

Nhưng, cuộc đời Giang rất nhiều cung la thứ chẳng cho Giang thực hiện được khát vọng như Giang nghĩ. Sau mười năm lang thang xứ người, làm đủ nghề kiếm sống, từ chàng trai ngây thơ cậu đã trưởng thành, một gã trai có gương mặt đẹp như một vị Thánh lại có tướng mạo của một nghệ sĩ tài ba giờ đây đã nhào nhĩ những nét gió mưa tứ phương bầm dập khắc nên nét mặt cậu. Giang xuất hiện ở thành phố biển này với vai trò một anh chủ nhà hàng cafe lãng tử. Khách chen chân đến khi quán cafe mang tên Bến Giang Đình để nghe thứ nhạc đặc sắc của thế kỷ mang tên Trịnh. Gã chủ quán là Giang đôi khi ngẫu hứng còn ôm đàn ngồi hát lên những khúc nhạc mê ly đó, vì thế, người ta yêu ông Trịnh mười thì người ta cũng yêu Giang ngần ấy. Vì Giang biết chiều tất thấy các vị khách với những ca khúc của Trịnh bất kỳ giờ nào, khắc nào. Vì thế mà Giang có Sứ.

Sứ

Tên thật của nàng là Lam Thu, con một cặp vợ chồng tài hoa là bác sĩ của bệnh viện tỉnh. Giọng nàng giờ vẫn còn âm sắc của vùng sông Lam khắc nghiệt đó, tên nàng được ghép với con sông nổi tiếng chạy qua miền quê cha mẹ nàng và vì sinh vào mùa thu nên mẹ nàng đã đặt tên nàng như vậy. Sứ được nuôi dạy một cách bài bản, khoa học của hai vị bác sĩ, lớp trí thức gần

như đầu tiên của tỉnh khi xã hội được tiếp sức từ hai chữ đổi mới. Họ làm việc nhàn tản mà thu nhập thì cao vợi, nên việc nuôi một đứa con với họ chẳng nhằm nhò gì. Sứ như một cô công chúa được nuôi chiều đúng cách. Nhưng tính ương bướng của nàng thì chẳng ai so sánh được. Nàng thích mặc thế nào do nàng, thích ăn thế nào do nàng, đồ ai xui khiến nàng được. Đến khi thi đại học, mẹ nàng nói, con nên theo nghề y của cha mẹ, nàng khẳng khái, không, con đi làm kinh tế. Con sẽ đi du học, xem thế giới họ thế nào, mẹ chẳng nói, khát vọng thời trẻ của mẹ là được đi chu du thiên hạ là gì. Khát vọng đó mẹ không thực hiện được thì con thực hiện, mẹ hiểu con không? Câu hỏi nhưng là câu trả lời. Mẹ nàng biết, chẳng thể can được nó vì ngày xưa mình cũng rứa. Năm tháng qua đi trong sự bao bọc của cha mẹ. Nàng vững bước đi trên con đường học vấn thênh thang. Nhưng đến kỳ nghỉ giữa học kỳ cao học, từ xứ sở Cangguku nàng về tới ngôi nhà thân yêu giữa giờ thì nàng bất ngờ đến ngất xỉu. Nàng quen thích làm gì thì làm, nên dù bay mấy chục giờ bay thì nàng vẫn thích một mình một cuộc phiêu du. Không cần gọi điện trước, nàng sẽ làm ba mẹ bất ngờ với bữa cơm chiều do nàng tự biên, tự diễn. Thú vị lắm chứ. Nhưng, khi cánh cửa bật mở, đập vào mắt nàng, ba và một người đàn bà khác đang âu yếm trong căn phòng của nhà nàng. Ba nhìn nàng hồi lâu, đôi mắt đại chờ, sau hồi lâu ba thẳng thốt:

Con, con về đó ư, ba, ba

Im lặng

Tiếng gió từ phía sông Lam thổi về như lạnh hơn dù giữa trưa hè, gió Lào đang vật vờ ngoài kia. Giàn ti gôn trước nhà khe khẽ rơi từng mảnh hoa màu đỏ sậm chấp chới.

Sau ngày đó, nàng trở nên lặng lẽ hơn. Những bữa gặp nhau giữa gia đình, nàng cố gắng thu xếp mọi chuyện ổn thoả. Cố không để mẹ biết. Nhưng đêm nọ, sau một ngày học hành mệt lử, nàng lên mạng chat với mẹ. Hình mẹ qua cái bích khảm như rung rinh, xám xịt hơn mọi bữa. Nàng hỏi mẹ có gì không vui không, mẹ đáp, mẹ bình thường, chỉ nhớ con, lo cho con thôi. Nàng nhìn thấy giọt nước mắt chan chứa của mẹ. Nàng biết mẹ khóc, cứ xúc động là nước mắt chan chứa. Có lần mẹ nói, mẹ chẳng di truyền cho nàng cái gì ngoài thứ nước trogn vắt đó như một suối nguồn vô tận để mỗi khi xúc động là chan chứa đỏ. Người yêu đầu của mẹ đã đặt cho mẹ cái biệt anh thời còn sinh viên là người đàn khóc. Mấy chữ đó đối với mẹ như một món đồ quý.

Nàng biết vậy. Nhưng nàng vẫn nhoẻn cười. Nàng đùa, mẹ sinh em bé nữa đi. Mẹ đáp: không bao giờ. Nàng bảo, xa con mẹ nên sinh em bé để nó đỡ làm mẹ tẻ nhạt đi. Mẹ đáp: không, con ơi, không bao giờ, mẹ chỉ có mình con là đã quá đủ. Nhưng mẹ và ba. Không còn gì nữa. Mẹ. À, không, mẹ và ba không thể có em bé nữa, vì ba đang được cất nhắc lên giám đốc. Thế thì mẹ càng nên quyết định sớm. Không, à, quyết định sớm cái gì kia. Sinh thêm em bé. Trời ơi, con đừng làm mẹ rối thêm nữa. Thôi, con nghỉ đi, mai còn học tiếp. Mẹ, hôm nay con muốn nói với mẹ. Không, đừng nói gì nữa, con gái thông minh của mẹ, tình yêu của mẹ, hết thật rồi con ơi, à không, mẹ phải đi trực đây. Con ngủ ngoan con yêu.

Nàng bài hoải. Nàng biết. Cha nàng đã đánh bại anh chàng người yêu đầu của mẹ vì cái tính hãnh tiến. Cha có năng khiếu làm chính trị. Lúc đó ông ngoại đang là Bí thư thị xã. Ông rất mong mẹ nàng sẽ có thể nối nghiệp ông. Vì ông luôn nói, mẹ nàng có chất làm chính trị gia được. Vì ba cậu con trai của ông ngoại đều làm thương trường, họ không theo nghiệp bố. Vì thế, ông rất muốn mẹ nàng sẽ thực hiện được ước nguyện của ông. Nhưng không được, vì thế, cha nàng xuất hiện, ông đã mau chóng ưng thuận để hậu thuẫn cho mẹ nàng với cha. Cuộc hôn phối có lẽ hiếm hoi thời đó, ở một thị xã tỉnh lỵ còn nghèo khó, con gái cưng của bí thư thị xã kết hôn với một anh bác sĩ xuất thân con nhà nông dân. Ai cũng khen. Khen cô nữ bác sĩ khéo chọn chồng. Khen ông bí thư thị xã khéo chọn rể. Lời khen bao bọc họ. Nhưng mẹ nàng biết, chỉ sau đêm tân hôn, cha đúng như mẹ nghĩ, chỉ là một tên đầu cơ chính trị. Mẹ nàng âm thầm. Mẹ nàng phải chấp nhận mọi điều để giữ danh tiếng cho gia đình, cho bản thân, cho chồng, cho cô con gái cưng. Và bây giờ, mẹ không thể giấu nổi những khiếm khuyết của thời gian. Mẹ buông xuôi. Mẹ khóc. Người đàn bà khóc, nước mắt chan chứa trên khuôn mặt bầu bĩnh thông minh với những góc khuất của cuộc đời nhiều đam mê mà cũng lắm sự đau buồn. Không hiểu sao, nàng cũng hết mẹ. Cuộc hôn nhân chóng vánh đã làm các chàng trai thôi tấn công, theo đuổi nàng. Mỗi khi nàng đứng làm diễn giả ở đâu đó, sau buổi ấy, bao giờ cũng nhúc nhúc những cuộc điện thoại tán dương nàng. Giữa thành phố rộng lớn, nàng sợ sự vây hãm, sợ sự tung hô, nên nàng đã đồng ý lấy chồng. Lấy để mẹ yên lòng về nàng. Lấy để mẹ yên lòng nàng sẽ khá hơn mẹ. Nhưng, cuộc hôn nhân thì có thực. Trọn vẹn. Ngập tràn lời chúc tụng, tung hô. Ngập tràn những nụ cười. Nhưng, hình như nàng lại lặp lại mẹ. Người đàn bà khóc. Con Chíp sinh ra xinh như cô công chúa nhỏ trong chuyện cổ tích. Nàng tưởng mọi điều yên ả trong căn hộ sang trọng

giữa thành phố, căn hộ do nàng kiếm tiền làm ra, nhưng luôn bị người khác đe nẹt, nàng chỉ có cái mẽ. Nàng sao kiếm tiền được nhiều thế. Nếu có kiếm được thì cũng là do thứ nhan sắc trời ban. Suy ra, đàn bà kiếm được nhiều tiền thì phải hư thân. Ngấm ngấm, dò la, bõn cợt, bóng gió từ phía các người thân nhà chồng. Nàng không sợ họ. Nhưng nàng chán chồng vì, chồng lại hòa theo họ. Chồng nàng cũng sấm soi, cũng hạch sách nàng. Cũng thật lỗ bịch vô cùng. Nàng vốn dĩ yêu mê thứ âm nhạc bùa yêu, theo nàng nhạc Trịnh-là thứ nhạc đó. Vì thế, khi có người bạn đưa tới ngôi ở quán Bến Giang Đình một lần là nàng nhớ ngay. Những buổi trưa đã kéo tình yêu của nàng với chàng nhạc sĩ nửa mùa lại gần nhau. Nàng đã nghĩ, liệu mình có tội không nhỉ. Nhưng rồi lại biện bạch, không, tại chồng nàng hết, à không, tại nhan sắc nàng hết. Mẹ nàng vẫn nói. Đàn bà có nhan sắc là có con ma dữ trong người. Nên đàn bà nhan sắc luôn là con đàn bà vô duyên. Nước mắt đàn bà chỉ là cái cớ để trút xuống mong rửa được những sự nhẹ dạ chốc lát của kiếp đàn bà mà thôi. Nói chung, kiếp đàn bà luôn là kiếp khổ nạn. Nàng nghĩ đến Giang. Nàng khóc. Nàng thương Giang chừng nào. Mẹ Giang, mẹ nàng, và nàng nữa, những thân phận đàn bà nhan sắc có quỷ dữ bên trong. Nên khi thành bà tiên che chở cho con yêu. Khi thành quỷ dữ khi bị những thằng đàn ông ruồng bỏ. Và vì thế, chưa bao giờ nàng cảm thấy được yêu như bây giờ. Nàng yêu Giang. Tình yêu không vụ lợi. Tình yêu của sự bất tử. Nàng yêu những buổi trưa trong quán Bến Giang Đình.

Giang cũng thế. Bao mùa đi qua. Gã trai phong trần lần đầu tiên được người đàn bà yêu mình đến thế. Gã như thăng hoa. Tự nhiên viết liên hồi những tổ khúc về tình yêu. Những ca từ như làm cháy lòng những đôi tình nhân hơn. Tựa vào anh, em tựa vào anh, câu thơ nghiêng nghiêng, câu thơ trôi trên cánh bèo, tím ngắt bờ ao, à ời. Những câu chữ như rút từ ruột của Giang. Một bến sông Đình, một cánh cò, một cánh đồng lúa mênh mông. Tuổi thơ êm đềm và bão giông. Khát vọng và thất vọng. Âm nhạc réo rắt. Day dứt. Lênh lang ánh trăng đổ cùng lời tỏ tình muện màng đau khổ. Em đã có chồng. Tôi vẫn hoài trông mong nhớ một ngày em trở lại. Nhưng chỉ là nỗi nhớ vô vọng. Khách đến quán Giang ngày càng đông lý do vì ông chủ quán biết chiều khách, thứ nữa là khi có một mỹ nữ ngày ngày đến cùng Giang với những ly cafe đi giữa những điệu nhạc dịu dặt của Trịnh, của Giang. Những khúc nhạc về tình yêu trọn vẹn và những khúc nhạc về tình yêu bội tín. Những khúc nhạc về tình

yêu vô bờ nhưng âm thầm của gã khờ thấp kém cứ muốn yêu cô công chúa trong hoàng cung. Giang âm thầm mơ. Sứ cũng âm thầm mơ. Một ca khúc của hai người sẽ bay mãi cùng thời gian nghiêng trên cánh bay của tình yêu vĩnh cửu, đâu đó vang lên giai điệu lạnh lốt: trưa xa, câu thơ nghiêng trên cánh bèo, tím ngát bờ ao, phố vắng mình em nhớ anh, trưa, xôn xao cánh đồng, bóng mẹ nhòa mong, tình yêu như bóng mây cong.

V.T.N

Những ngày hạ nóng, 2010

CUỘC GẶP GỠ KHÔNG HẸN TRƯỚC

Dòng sông mãi miết trôi. Dòng người mãi miết trôi. Con tàu cao tốc nổi Hạ Long với Móng Cái gần hơn đi xe đò những hai tiếng nên Hạnh quyết định đi tàu cao tốc về cho nhanh.

Kỳ này về Hà Nội học sao thấy lâu quá thế. Những lần trước, Hạnh không có cảm giác thế. Vậy mà lần này gần đến khi kết thúc Hạnh thấy nôn nao trong dạ. Ôi, ngôi nhà bé nhỏ thân thương bên bờ biển. Gia đình đối với Hạnh luôn là niềm khao khát, niềm vui vô bờ bến khi chân cô chạm vào con ngõ nhà mình. Niềm vui tràn trề khi chạm vào cái má mìn màng của bé Hạnh Nguyên, niềm vui tốt độ khi chạm vào anh, một sĩ quan định cư ở vùng biển này rắn chắc và hồn hậu. Anh cho Hạnh được thỏa thuê với mọi niềm vui cô muốn. Cả hai gặp nhau khi ở cùng hòn đảo có tên cô đơn đó. Một lớp học, một đơn vị bộ đội đóng quân. Nỗi cô đơn này sẽ chia nỗi cô đơn kia. Thương nhau đứt ruột nên có cô đã từ bỏ người yêu ở thành phố để lấy một chàng sĩ quan ở đây. Với một cái lý rất đơn giản mà vô cùng mãnh liệt. Thà lỗi hẹn với một người để được lấy một sĩ quan ở đồn biên phòng heo hút để sau này đất nước có thêm những chàng sĩ quan tiếp tục bảo vệ biên giới. Lời hò hẹn thiêng liêng, giản dị nhưng vô cùng lãng mạn của các cô giáo đã làm cho hòn đảo cô đơn hết cô đơn. Với ý đó, không chỉ một cô cô giáo trẻ, mà ba bốn cô giáo trẻ đều làm thật! Ở đây gió phóng túng từ khu rừng dương đổ về không ngớt. Không khí trong lành và bình yên biết nhường nào. Nếu nói không thích về Hà Nội, hay không thích về các thành phố lớn thì ai cũng cho mình nhà quê, nhưng Hạnh luôn nói, mình thích nơi hoang vắng đó, mình không hợp với thành phố ồn ào. Ở Hà Nội, sao mà nhiều người thế, sao mà lắm xe thế. Chỉ nhìn dòng người nườm nượp đổ về thành phố là Hạnh cảm thấy ruột gan rối bời. Mười năm chia tay giảng đường sinh viên đầy mộng mơ, Hạnh cũng quên rồi nhiều thứ, chỉ còn vài đứa bạn thân là còn liên lạc thường xuyên chứ cả mấy chục đứa khác cũng chỉ thi thoảng có thông tin mơ hồ. Kỳ học này tình cờ Hạnh gặp lại Sinh, trời ơi, Sinh đã có học hàm, học vị hân hoan. Hạnh biết, người ta may mắn nên mới có điều kiện ở lại Hà Nội để thực hiện những ước mơ của đời người mà không mấy ai không mong muốn đạt được. Cuộc gặp bất ngờ đó cả hai đã hẹn nhau ra quán cà phê ngồi để hàn huyên. Sinh nhìn Hạnh chăm chăm qua mắt kính cận dày rồi cất giọng, không cần hiểu Hạnh nghĩ gì, giọng nhều xuống, cảm giác thật nặng nhọc:

Hạnh, cậu vẫn đẹp và nồng nàn như ngày nào.

Hì, tán tỉnh rẻ tiền.

Sao cơ?

Thôi đi ông, uống đi, có gì kể tôi nghe xem sao?

Có gì mà kể, học xong các cậu về tỉnh hết, tớ ở lại tiếp tục học lên, tiếp tục phấn đấu có gì đâu mà ngạc nhiên.

Con đường của cậu hạnh thông quá, chả bù cho bọn mình.

Hạnh nói rồi thở dài.

Sinh mân mê ly cà phê trong tay, không uống, chăm chăm nhìn Hạnh. Vài chiếc lá chấp chới bay rồi rớt xuống trước mặt Sinh. Cậu vồ lấy, rồi lại mở tay ra bóp vụn chiếc lá tội nghiệp.

Tâm trạng Hạnh thật rộng rãi. Ngọn gió từ phía hồ thổi tới làm mái tóc bồng bềnh của Hạnh như được vén lên, gương mặt cô rạng rỡ hẳn lên. Ngày nào nhỉ, ôi, một giấc mơ quá nhanh, ra trường, hồi hả xin việc. Nhờ cậy mãi mới được một suất dạy ở một hòn đảo xa tít ngoài biên giới Móng Cái. Ban đầu theo quy định là ba năm, sau là năm năm, rồi không có người thay, cứ dạy miết. Sinh con, làm nhà rồi cũng vẫn chẳng được về đất liền. Chính sách vẫn ở ngoài vùng phủ sóng. Những lứa học trò đã lớn lên từ lớp học của Hạnh, đã trở về chính thành phố có hòn đảo cô đơn trực thuộc kia làm lãnh đạo. Chợt nhận ra, có cô giáo của mình đã hiến trọn tuổi thanh xuân ở đó mà chưa được về đất liền. Thế là có sự khích lệ. Thế là đơn từ, thế là rùm beng. Nhưng mọi việc đều suôn sẻ và đúng pháp luật. Ban đầu Hạnh sợ người ta trù úm mình đứng đầu đơn, sợ nhiều thứ. Nhưng không, hình như các cấp thẩm quyền nào đó thấy đây là một khiếm khuyết mà họ từng bỏ quên nên đã đồng ý cho thay ca một loạt các giáo viên đã cống hiến từ hơn mười năm trở lại được về đất liền. Hạnh mừng phát khóc. Thế là cũng có ngày mình được tin vào điều gì chứ. Chả lẽ pháp luật có như không. Ngại nhất mấy bữa báo đài về hỏi trực tiếp các giáo viên ở hòn đảo cô đơn này, mặt Hạnh cứ giương lên trả lời đầu tiên các nhà báo về vụ việc các cô giáo bị bỏ quên giữa hòn đảo cô đơn. Hạnh lo thắt ruột. Ôn trời, mọi việc đã xong. hĩ lại mới thấy hoảng, một

kỳ tích của đời người. Không chỉ mình vì mình, mà vì gần hai mươi con người đều là phụ nữ cả đã quên rằng mình có quyền cống hiến thì mình cũng có quyền đòi hỏi quyền lợi chứ. Giữa nơi đầu sóng ngọn gió vẫn vang lên những câu chữ ê a, truyền lửa cho lũ học trò làng chài nghèo khó hướng tới những bến bờ chữ nghĩa đầy mê hoặc. Ấy mà cũng khoảng thời gian đó, Sinh đã comple đủ bộ. Thật xót xa thay. Hạnh muốn khóc. Trời ơi, sao số phận lại dễ thỏa hiệp, dễ trao vương miện cho những kẻ như Sinh thế nhỉ. Một tên sinh viên lười nhác, một tên cơ hội số một. Giờ gặp nhau trong hoàn cảnh thật trớ trêu thầy & trò. Vì Hạnh và Sinh cùng học Cao đẳng, khi ra trường Hạnh xin đi dạy ngay còn Sinh ở lại lo lót để học liên thông đại học, rồi như một sự sắp đặt, hết thạc sĩ đến tiến sĩ trong vòng mười năm hai đứa không gặp nhau. Thật bẽ bàng. Hồi nào Hạnh làm lớp trưởng còn đe Sinh, đừng có cậy bố bạn làm bí thư huyện ủy mà không chấp hành các quy định của nhà trường. Tớ có thể báo cáo lên nhà trường về hành vi của cậu đó. Sinh trâng trâng, cho báo, đây cóc sợ nhé. Cả lớp ngán anh chàng con giời đó, chỉ có Hạnh là có thể đe nẹt được cậu ta vài câu, nhưng cũng chẳng bõ bèn gì. Việc cậu quậy thì cậu cứ quậy, lớp mất điểm thi đua kệ lớp. Sinh có đủ các trò về làm loạn lớp toán của Hạnh. Nhưng Sinh không những không nghe lớp trưởng Hạnh răn đe, tiếp tục gây trò càn quấy, làm mất điểm thi của lớp, mà còn dám trêu lại Hạnh, mà không phải là trêu mà là thật. Sinh làm cây si trước cửa phòng Hạnh cho đến khi khóa học kết thúc. Trò đó coi như khóa miệng Hạnh lại. Ở đâu, lúc nào hễ mở miệng được là Sinh nói đang cửa em Hạnh, nhất định phải cửa được em Hạnh mới đáng bậc anh hùng. Hạnh không tài nào gỡ được cái gai đó vì nếu làm to chuyện ra, cũng chẳng có chứng cứ nào, nếu im im thì coi như bằng lòng với tuyên bố của Sinh. Chứ Hạnh thừa biết Sinh muốn quậy thì phải khóa Hạnh bằng cách ấy, mà chỉ cách ấy mới làm cho Hạnh hết đe nẹt Sinh làm anh chàng mất mặt trước bạn bè. May sao cũng là năm cuối, vốn khéo léo thu xếp, Hạnh đã thoát được cái trò lố đó của Sinh. Ra trường vẫn vui vẻ với nhau, nhưng đó cũng là kỷ niệm buồn với Hạnh.

Nhưng đến hôm qua, sau gần hai mươi năm gặp lại, nhìn Sinh trong dáng vẻ đó, Hạnh không khỏi xót xa. Một cái gì đó như chặn ngang lòng cô. Nhân cách, trí tuệ, thời cuộc, ôi, toàn những thứ ma mị xa vời nào đó biến một con ngỗng thành một con thiên nga. Biến một hòn đất thành ông bụt thật. Ôi, thời gian thật kinh hoàng. Nếu không vì đồng lương eo hẹp, cô cũng chẳng muốn đi học làm gì. Nhưng vì sự sinh tồn, vì thời cuộc phải theo. Không có bằng

đại học, là giáo viên chưa đủ chuẩn với tuổi Hạnh là không thể chấp nhận. Thế là cứ xoay vòng và phải nương theo.

Hôm qua, trước khi chia tay, Sinh còn nói đầy xúc động:

Hạnh, tôi thật sự ngưỡng mộ em. Không phải bây giờ mà từ gần hai mươi năm trước, nhưng em không tin tôi.

Hạnh ngả người cười như nắc nẻ, cười chảy nước mắt, cô nghĩ, sao lại vẫn có những thứ từ ngữ rẻ tiền như thế tồn tại nhỉ, rồi quay lại trả lời:

Thưa tiến sĩ, phó giáo sư Hoàng Sinh, em Hạnh của thầy đã là cô gái gần bốn mươi tuổi rồi ạ, em đâu phải cô bé mười tám ngày nào mà thầy dỗ cho em ăn kẹo.

Hạnh, em đừng cười, tôi nói thật, tôi rất ngưỡng mộ em, tôi rất nhớ em.

Hạnh lại cười rũ ra, rồi cô thốt lên:

Thôi, tôi xin ông đừng đóng vở kịch dở ẹc đó nữa, vở đó ông đóng gần hai mươi năm trước còn chưa ăn khách, còn bây giờ thì ế hàng rồi. Thôi chào tạm biệt.

Ơ, Hạnh, kìa Hạnh, em, em. Tôi chưa bao giờ đùa em. Tất cả những điều đó là có thật.

Hạnh đi như ma đuổi. Thật kinh tởm. Thật lỗ bịch. Thật nhảm nhí.

Cô đi như ma đuổi và về khách sạn vô lấy máy điện thoại gọi rú rít cho Loan, cô bạn thân ngày nào. Loan nghe xong cười sảng sặc trong máy, Hạnh quát lên:

Mày có bị điên không mà cứ cười như hóa rồ thế?

Tao chưa điên nhưng lão Sinh điên rồi.

Điên mà nó làm thầy tao

Thế mới có chuyện để mày kể tao nghe.

Ừ nhỉ.

Hạnh tắt máy và chột bần thần. Khung cảnh ngoài cửa sổ, mưa hạ giữa mùa Hà Nội ẩm ì từ chiều qua bây giờ bắt đầu đang rúc rích nhả từng hạt. Rồi xối xả, xối xả hơn nữa, mù mịt ô cửa cửa kính. Căn phòng khách sạn nhỏ xíu như bị bưng kín bởi làn mưa dày đặc đó. Hạnh nằm vắt tay lên trán. Giấc ngủ ngăn ngủi chột đến. Giấc mơ ngăn ngủi cũng trườn tới. Hòn đảo xa mờ nhỏ như một dấu chấm nặng. Những đứa trẻ làng chài nghèo khó ngày ngày cắp những chiếc túi đủ màu đến lớp. Bọn trẻ hầu như đi chân đất, không biết đánh răng. Có hôm cô giáo còn phải buộc tóc họ, cho ăn thêm cơm nguội vì ở nhà, trên thuyền của chúng làm gì có đủ gạo cho con ăn. Có hôm, giông lũ ập đến bất ngờ, các cô đợi trò đỏ mắt chẳng đứa nào đến được vì từ hòn đảo này đến hòn đảo kia đều phải đi thuyền, mà mưa lũ như thế, chỉ còn cách độn thổ đến trường. Mười năm, mười hai năm, mười ba năm, từng giọt thời gian trôi. Không mộng mị, không tiếc nuối đã có mặt ở hòn đảo đó. Mỗi mùa chim ngói về. Lũ trẻ làng chài tóc hoe nắng, răng sứt, xách cả xâu chim đến biểu các cô. Nhìn lũ chim mà ứa nước mắt. Khi về đất liền lâu rồi, nhưng năm học nào, Hạnh cũng nhận được những lá thư của các em, và bao giờ cũng có câu tái bút. Mùa chim ngói về rồi, cô không trở lại với chúng em thật à. Hạnh òa khóc. Hạnh chơi vơi. Có lẽ trong cuộc đời cô, lúc yếu lòng nhất chính là lúc cô nghĩ về lũ trò nhỏ đó. Nước mắt ngấm vào da mặt, cô tỉnh dậy. Trời vừa ngớt mưa. Trời Hà Nội trong veo khi hoàng hôn vừa chột ửng lên để rồi nhường cho màn đêm dịu nhẹ tràn đến. Cô hứa với lòng mình sẽ cứng rắn hơn. Dù phải đối mặt với Sinh ở học kỳ cuối này.

Chiều chủ nhật, 1.8.2010

SỰ LỰA CHỌN

Tôi là người đàn bà thành đạt, là một người đàn bà có thể gọi là hoàn mỹ trong xã hội, vừa có trí tuệ, có tiền bạc, có chồng đẹp, con khôn. Thậm chí tôi là một phụ nữ đẹp, có một vẻ cao sang của bậc mệnh phụ, như nhiều người chân thành nhận xét chứ không phải những kẻ bốc giời ngưỡng mộ tôi nói thế. Nghĩa là người đời nhìn tôi bằng con mắt đầy ngưỡng mộ, nhất là mấy cô bạn gái thân còn đang lặn lội với miếng cơm manh áo thường ngày với những lo toan về chồng con.

Vậy mà tôi lại thấy mình chưa hoàn hảo, chưa được sống đúng cuộc đời của người đàn bà đích thực là tôi. Nhiều khi nằm nghĩ miên man và chợt nhận ra những điều phi lý từ chính mình. Nếu nói ra, sẽ có người bảo tôi, thưa quý bà, quý bà còn đòi gì nữa khi mọi thứ tốt đẹp nhất trên cõi đời này đã thuộc về bà, nằm trong bàn tay bà. Vậy bà còn định tìm tới thiên đường nào nữa. Trong tôi lại chợt thấy hổ thẹn với chính mình, nhưng cái tình yêu phù phiếm xa xôi kia sao cứ ngự trị trái tim tôi, nó cứ song hành cùng cuộc đời tôi, không lúc nào dứt ra khỏi trái tim khổ đau của tôi. Ngôi nhà vào ra luẩn quẩn chỉ có mỗi mình tôi, đứa con trai duy nhất đang du học ở Bắc Kinh năm thì mười họa gửi cho mẹ một tấm thiệp nhân ngày sinh, ngày tám tháng ba, ngày tôi lên chức, nhận quyền...nhưng toàn qua mạng internet. Ông chồng thì mê mãi trời Tây với bao nhiêu cám dỗ của đồng tiền với những dự án bạc tỷ. Anh nói anh yêu tôi tất thủy, càng yêu tôi bao nhiêu anh càng muốn làm ra thật nhiều tiền để tôi được sung sướng hơn, nhất định tôi phải được tôn thờ theo đúng nghĩa, đúng cái lời thề thứa sinh viên lần đầu tiên anh thổ lộ cùng tôi. Sang của tôi lành hiền và ít biểu lộ tình cảm ra ngoài, có chăng chỉ là những gì thật sự cần thiết anh mới nói. Anh có thể chăm chút tôi kỳ cùng theo ý tôi mỗi lần anh về nước. Tôi đòi đi tắm suối nước nóng, tôi đòi đi thuyền trên Hồ Tây khi vào độ trăng về và nếu có thể anh sẽ hái cả trời sao xuống cho tôi, anh sẵn sàng làm tất. Và những ngày anh ở nhà, thì kiểu gì, mỗi buổi sáng anh cũng đặt trước bàn tôi một bó hồng vàng, một loài hoa tôi yêu thích từ thời sinh viên, những bông hồng vàng thay anh nói rất nhiều điều, những năm tháng khốn khó và những ước mơ một thời còn ngồi trên ghế nhà trường đầy lãng mạn và bảo thủ giờ đã xa lắc, xa lơ.

Ban đầu, khi chồng và con đi xa tôi chỉ còn nỗi nhớ con da diết, nhớ con đến

thắt ruột, nhưng lạ một điều, không nhớ Sang! Tôi cứ tự hỏi hay bây giờ mình đã hết cảm xúc nhớ anh, mà anh có tội lỗi gì đâu, tại sao, tại sao cơ chứ? Sang như mất hút cuối con đường xa tít, như một sự lặng lẽ, tự nguyện ra khỏi cuộc đời tôi, còn Tuấn thì hiển hiện ngự trị tôi từng ngày. Anh trọn vẹn trong tôi, trở thành một phần cuộc sống của tôi. Những nỗi dằn vặt ấy chưa kịp tan thì tôi bị nhấn chìm bởi những tin nhắn, những cuộc điện thoại của Tuấn. Một người đàn ông lịch lãm (tôi nghĩ nếu so sánh, thì Sang của tôi cũng không kém anh), nhưng thú thật, tôi bị hút hồn bởi dáng vẻ đỉnh đạc uyên bác của anh, cái dáng vẻ của một tên trí thức còn giữ được sự giản dị của một cậu bé nhà quê, dấu vết quê kiểng như còn nguyên, điều này tôi rất khoái. Vì tôi rất ghét những kẻ vừa ra khỏi làng quê năm mười năm đã ra vẻ thị thành này nọ, đang nói giọng quê mình lại treọ treọ ra giọng miền khác. Vừa tức cười vừa không thể chịu được cái đám trí thức thời nay đến là dễ thích nghi! Những tin nhắn của Tuấn thường làm cho trái tim tôi muốn quy xuống, những lời ngọt ngào với giọng nói ấm áp của Tuấn cứ như dội vào trái tim tôi như những tia nắng ấm của ngày đông tháng giá bất chợt tràn về. Nó như có phép ma dụ tôi mỗi khi tôi phải đối diện với chuỗi ngày cô đơn chờ chồng, đợi con trong căn nhà sang trọng giữa thành phố hoa lệ.

Tuấn và tôi cùng làm luận văn tiến sĩ một đợt, anh là một giám đốc công ty làm ăn phát đạt trong thành phố. Thật ra, một người làm quản lý như bây giờ, thông thường không ai còn mê say nghiên cứu khoa học làm gì, nhưng Tuấn thì khác, anh nói, anh chỉ mong muốn có được những điều anh thích, nếu điều đó nằm trong khả năng của anh, chứ anh không cố. Ước mơ làm tiến sĩ là có từ thời sinh viên, nhưng em thấy đấy, bao nhiêu năm lao động, phấn đấu để đạt được mục đích của mình anh đã phải trả giá, một cái giá quá đắt và bây giờ trên bốn mươi anh mới đi thực hiện được khát vọng của đời mình. Vợ anh nhắc nhở bảo, anh có làm thêm tiến sĩ hay trên tiến sĩ thì cũng thế thôi, lương anh cũng không tăng hơn, quyền lực anh cũng không tăng hơn thì anh học làm gì cho bận bịu và tốn kém, học xong rồi về hưu, cái bằng tiến sĩ bỏ không. Anh không nhất trí quan điểm này, anh phải đi học, có thể thôi, không ai ngăn cản được bước chân anh. Trở về thành từ một thằng bé chăn trâu khổ khổ anh đã phấn đấu được như bây giờ thì anh tiếp tục phải đi đến cùng của khát vọng. Quê anh là một làng khoa bảng, nhà anh chưa có ai được ghi danh bia đá để thờ. Anh nhất định phải làm được điều này, dù khó đến mấy. Không điều gì có thể cản được anh. Tôi như cô bé sinh viên ngày nào trọn tròn mắt nghe anh nói, rồi vô tư thốt lên, đúng

rồi, đàn ông phải có khí phách mới là đàn ông chứ. Anh nhìn tôi, cái nhìn ngờ ngàng và định mệnh. Sau tròng kính là đôi mắt hiền nheo nheo nhìn tôi như cân đo đong đếm. Anh cầm tay tôi và hơi siết nhẹ, bàn tay anh nóng ấm, tôi như tê dại mọi ý nghĩ. Anh bảo, làm cái thằng đàn ông mà không có sự nghiệp thì coi như bỏ. Việc làm giám đốc khác với việc làm luận văn tiến sĩ. Có thể thời buổi bây giờ ở đâu đó còn thế này hay thế khác, nhưng với anh thì không thể giống họ. Anh muốn chinh phục điều mà anh vươn tới, mỗi buổi học, mỗi luận đề anh tự học hay nghe thầy giảng đều là những giá trị không gì so sánh được. Làm giám đốc rồi cũng về hưu như bao người nhưng liệu trong những năm tháng ấy mình có đóng góp gì cho dân tộc, cho đất nước không, hay chỉ nhanh chóng tranh thủ ki cóp để khi hưu trí có được một khoản kèch xù để làm cái anh trọc phú giữa làng thì khó khăn gì đâu. Anh nghĩ cuộc đời như thế thì nhạt nhẽo lắm. Cuộc đời chỉ thế thôi à? Như em biết đấy, chúng mình nghiên cứu khoa học thì nhất định cái cống hiến nó khác, ứng dụng được ngay hay là để cho tương lai thì điều đó cần lắm chứ em. Đất nước có thay đổi được là nhờ rất nhiều vào những cống hiến của khoa học đó em ạ. Chúng mình cùng cố gắng nhé. Anh hy vọng những ngày tới chúng ta sẽ làm được những điều diệu kỳ nhất. Vâng, tôi như hụt hơi khi nghe anh nói, nhất là từ chúng mình sao mà ngọt ngào và thăm thiết đến như thế. Thật sự người đàn ông khác chồng mình lần đầu tiên đã chinh phục hoàn toàn đầu óc non nớt của tôi. Anh như một nhà hùng biện tài ba trong các câu chuyện cổ tôi đã đọc chột ủa về. Anh không bi lụy và có thể ngồi đồng dài với tôi cả giờ đồng hồ như là qua tin nhắn hoặc gọi điện thoại! Còn thật hiếm khi tôi được ở bên anh lâu lâu một chút. Anh bảo thời giờ vàng ngọc lắm, em cũng tập cho quen cái việc tận dụng thời gian vào việc đọc sách hay nghiên cứu là tốt nhất. Nhiều lúc tôi thấy ngỡ ngàng một mình vì, tôi đi làm luận văn tiến sĩ chỉ để làm gương cho con trai tôi, vì vắng chồng, thời giờ chẳng biết dùng vào việc gì ngoài những công việc nhàm chán. Với lại tôi có duy nhất cậu con trai khá thông minh, tôi chỉ mong cháu có một chí khí vững vàng để chuẩn bị bước vào đời, và nhất định điều đầu tiên là tôi quan tâm phải cho cháu được học hành cẩn thận nhất, mỗi năm nửa tỉ đồng phục vụ cho cháu học tập ở nước ngoài đối với nhà tôi là chuyện chẳng có gì phải nghĩ ngợi. Tôi cũng hạnh diện với bạn bè lắm chứ. Nhất là con, nó tự hào về bố mẹ vô cùng. Còn Sang chồng tôi thì mặc kệ mẹ con em muốn làm gì thì làm. Và tôi chợt nghĩ, tại sao khi mình chuẩn bị cho con mình làm tiến sĩ, vậy làm mẹ của cậu con trai là tiến sĩ du học về thì mình cũng phải có học hàm học vị gì đó chứ, mình có đến nỗi nào

đâu mà lại không làm. Thế là tôi quyết định đăng ký đi học lớp nghiên cứu sinh bảy năm, khi ấy tôi mới có ba mươi tám. Tôi và Tuấn cùng thế hệ lớn lên từ những đứa trẻ chăn trâu, nhờ học hành mà nên vì thế mà rất quý trọng cái sự học. Với lại tôi cũng buồn khi Sang cứ mãi mê với những hợp đồng kinh tế lớn bé bên kia bán cầu, bỏ lại tôi một mình trong ngôi nhà hoang vắng với những đồ đạc tiện nghi sinh hoạt đắt tiền nhưng thật vô hồn. Phép so sánh cứ tự nhiên dâng đầy trong tôi. Sang thì thế này, Tuấn thì thế kia. Sang cho tôi cuộc sống vật chất dư giả, nhưng Tuấn lại cho tôi đời sống tinh thần khác hẳn những gì Sang từng làm cho tôi. Tuấn đã cho tôi thêm một niềm tin về cuộc sống. Tuấn như vầng hào quang chói ngời chọi chói rọi xuống đời tôi. Trước khi đi, Sang cũng bảo, em thấy cần thì cứ nghỉ việc ở nhà, mọi việc anh lo, rồi em đi du lịch sang đó với anh, bà chúa của anh ạ, em không cần phải đi làm nữa cũng được, anh lo được hết. Tôi chán cái cảnh ngày ngày ở nhà đợi chồng và mở lồng bàn mâm cơm nguội ngắt chào mời chồng với những câu chuyện ngô nghê nhạt nhẽo. Với lại cái tính tôi hơi ương ngạnh, tôi không có ý định từ bỏ công việc mình yêu thích. Cái công việc đã cho tôi những niềm vui và thực hiện được khát khao ước mơ của mình. Hình như Sang ít chịu hiểu tôi, Sang nghĩ anh là chồng tôi rồi thì mọi chuyện khác không còn quan trọng nữa. Nhưng một phụ nữ như tôi thì làm sao tôi chịu bị nhốt trong cái lồng son của anh được. Điều đó là phi lý, là ngớ ngẩn. Tôi có chí hướng của tôi, niềm yêu thích của tôi, và dĩ nhiên khối năng lượng trí tuệ dư dả của tôi nhất định không thể để trong căn buồng hạnh phúc rất choáng ngợp nhưng hữu hạn của anh. Còn Tuấn thì như một tàng cây cổ thụ tự dưng chùm mát xuống đời tôi. Tuấn chia sẻ với tôi rất nhiều điều, từ những chuyện nhỏ nhặt nhất của cuộc sống, không như Sang, anh chỉ loáng thoáng với cái nhìn bao quát, đôi khi khiến tôi bức dọc vì anh như một kẻ bạc nhược. Tuấn lại khác hẳn, chu đáo và chi tiết, Tuấn có thể nhẹ nhàng tư vấn cho tôi trong cách ứng xử với nhân viên thế nào, với cấp trên ra sao, bạn hữu hay những việc vân vân khác. Tôi như được giải thoát mọi điều khi được ở bên anh chốc lát. Công việc quản lý với đàn ông đã hay xìt-rét, với phụ nữ lại càng căng thẳng hơn nếu không biết điều chỉnh cuộc sống. Anh như một vị cứu tinh của tôi những lúc tôi khó khăn nhất. Lúc tôi đang phải loay hoay với biết bao vấn đề của cơ quan, cả những vấn đề đơn giản và những vấn đề phức tạp tế nhị trong vai một người quản lý một đơn vị kinh tế, lại vừa phải hoàn thành luận văn tiến sĩ cùng anh. Anh thường quan tâm tới sức khỏe của tôi, khi thì nói phải thế này, khi nói phải thế kia. Vì sự an ủi chia sẻ động viên kịp thời ấy tôi đã gượng sống để không phụ

lòng anh, và cũng là giữ đư-ợc trong ấm ngoài êm cho chính gia đình tôi tránh khỏi phải ly tán. Có lần tâm sự với cô bạn thân, nó tuyên bố xanh rờn, nếu mày và lão ấy yêu nhau thế thì giải tán quách cái cũ để lập cái mới, có gì phải đắn đo, lo nghĩ cho một người ra. Tôi phân vân không biết làm thế nào, bỏ thì không muốn mà vương vào thì. Vì thế, tất cả tình cảm của tôi dành cho anh, dù tôi là một diễn viên tồi thì anh vẫn phải thừa nhận, rằng tôi rất yêu và kính trọng anh. Tôi không tiếc công sức và thời gian, để đi lấy số liệu cho anh và cho tôi, chuẩn bị cho anh những điều đơn giản nhất mà bất cứ những ai đi làm luận văn tiến sĩ cũng phải làm, có khi tôi còn thay mặt hộ anh để mời thầy, mời bạn cho anh trong những chuyên đề nhỏ. Ngồi công việc bận bịu ra là tôi lại nhớ đến anh, nỗi nhớ thư-ờng trực quay quắt, nỗi nhớ không giới hạn. Vào giờ tr-ưa tôi sẽ tự hỏi anh đang làm gì, vào giờ đêm tôi tự hỏi anh đang đọc sách hay là nghe nhạc, hay lại ngẫm nghĩ tr-ước đề tài đã đăng ký với thầy; sao giờ này anh quên gọi điện (anh thư-ờng hay gọi tôi vào lúc mư-ời giờ đêm, vì biết tôi hay thức khuya, anh giải thích, gọi vào giờ ấy còn nhắc em phải đi ngủ cho đúng giờ, dù việc hệ trọng đến mấy cũng nên giữ giấc ngủ đúng giờ em ạ. Nghe những từ này lòng tôi như- xát muối. Sang không bao giờ chi tiết với tôi thế!); sao hôm nay ch-ưa nhận đ-ược tin nhắn; sao một tuần nay chư-a nhìn thấy mặt nhau; sao anh nói hẹn đến quán cà phê để ngồi nhìn nhau một lát mà lại thất hẹn. Những thắc mắc, yêu tin, chờ đợi đã trở thành ý nghĩ thường trực trong tôi. Không biết anh có hiểu cho tôi không, trái tim tôi thực sự rỉ máu vì anh, ng-ười đàn ông mạnh mẽ mà tôi trót yêu! Nỗi yêu của ngư-ời đàn bà qua tuổi bốn m-ươi lạ lắm, nó nặng trĩu, nó mãnh liệt và đầy mâu thuẫn. Hàng loạt những tin nhắn và những câu hỏi thoai giản dị mà không kém phần có sức nặng đặc biệt của anh đối với tôi: Nếu nhớ anh thì em hãy chờ đợi một chút, anh còn phải thu xếp công việc cơ quan đã, anh sẽ đến với em ngay. Em à, hôm nay mệt -, vậy thì cố uống thuốc và đừng nghĩ ngợi nhiều, anh cũng muốn đến thăm em lắm, nhưng kẹt nỗi, ngày mai có hội nghị khách hàng lớn, anh phải chuẩn bị, thông cảm cho anh đi. Hôn em thật lâu; Em à, anh vừa đi công tác về, muốn đến thăm em một lát có đ-ược không? Thềm đ-ược trong vòng tay mềm mại của em. Hoặc Chiều cuối tuần muốn đư-ợc ở bên em trọn vẹn mà không được, anh phải hoàn thành chức năng của ng-ười chồng, ngư-ời cha trong gia đình, em yêu ời, đừng giận anh nhé. Em là tất cả của đời anh. Tôi trả lời, vậy bao giờ thì anh cho em cái sự tất cả ấy, anh đáp, em cố chờ và thở dài. Nghe tiếng thở dài ấy, tôi lại mềm lòng, ôi tình yêu đáng th-ương của tôi. Tôi đã tư-ởng mình hoá điên, lần đầu tiên, chuông cửa reo. Anh đến, túi quà linh kinh, những câu hỏi

vồn vã, tôi chờ đợi anh sẽ ôm chầm siết tôi thật lâu, nhưng không, cậu lái xe của anh chào rõ to, em chào chị. Anh vội quay ra, nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng, ừ, giới thiệu với cậu đây là Diệu Vân, cô em họ đằng ngoại nhà mình, trên đường tới đây mãi nghe điện thoại quên không nói cho cậu hay. Nghe tin cô ốm phải tranh thủ đến thăm một chút, mai anh lại bận họp. Khổ quá, có chồng con, nhưng vì sự nghiệp của họ, cô ấy hy sinh cho họ hết, người ở châu Á, người thì châu Âu. Đàn bà như cô ấy thật hiếm. Giọng anh ấm và sang, nó như được chắt ra từ một hũ rượu quý được chưng cất cả triệu năm. Tôi trực oà khóc, nhưng vội cầm nín, vì thấy cậu lái xe ngồi nghe anh nói như nghe thánh truyền. Tôi đành đóng vai cô em gái bất đắc dĩ. Nhưng lòng người đàn bà đa mang như tôi cũng dễ xía xoá những điều con con ấy. Chỉ nghe giọng nói của anh, chỉ nhận tin nhắn của anh là tôi đã rung lên những niềm yêu anh da diết, đôi môi khô khát của tôi đã run rẩy. Lòng tôi lại chùng chình niềm yêu anh vô bờ. Anh chẳng có lỗi gì cả, chẳng qua, ừ, chẳng qua mình cũng phải giữ cho anh, giữ cả cho mình. Người đàn bà vắng chồng khác gì người đàn bà không chồng có biết bao nhiêu cảm dỗ và từng ấy cảm dỗ là bấy nhiêu cạm bẫy đời. Vậy anh giữ cho mình chứ có phải giữ cho anh đâu mà trách cứ anh làm gì, tội nghiệp cái sự chân thành anh dành cho tôi. Tôi tự tha thứ cho anh và kết tội mình là người ích kỷ. Anh đúng là một người đàn ông lịch thiệp, có tự trọng và yêu mình hết thủy, không yêu thì anh không bảo vệ cho mình chi tiết như thế. Có lần anh bảo, em đừng bắt anh cứ thỉnh thoảng đến nhà, nhớ hàng phố biết, họ chê em thì anh là người có tội hơn bao giờ hết, dù gì em cũng là một người có sự nghiệp. Mà đi chỗ nọ chỗ kia thì, em biết đấy, chúng mình đều là người của công chúng, họ nhận ra mình đi với nhau ở đâu đó, thì phiền cho em nhiều hơn, đàn ông bọn anh thì chẳng sao, nhưng đàn bà thì thành ra chuyện này nọ, em có hiểu anh không? Anh chỉ mong được bên em suốt đời. Được có em trong cả những giấc mơ và cả khi chúng ta phải trở về với đất. Giọng anh đầy xúc động mà như van lơn, như một lời cầu xin dịu dàng và bao giờ cũng bắt đầu bằng từ, trời ơi nếu em có thể hiểu cho anh. Và thế là tôi lại mềm lòng, lại tự cho mình đúng, một sự lựa chọn hoàn hảo, anh mới là người đàn ông đích thực của đời tôi.

Tuần trước tôi bị chứng tụt huyết áp phải vào nằm viện. Tôi điện thì anh không nghe máy, bèn nhắn tin, em ốm phải vào viện, anh ở đâu, em cần anh biết chừng nào. Khi người ta ốm, sự cô đơn lên đến đỉnh điểm, với tôi điều đó còn gặp nhiều lần, thêm được anh đến động viên vài câu, vỗ về an ủi

như cho trẻ nít cũng được. Tôi có nhiều người đến thăm, nhưng tôi chỉ mong một người. Nhưng càng mong càng trở nên mù mịt. Không phải người ấy. Không phải tàng cây cổ thụ đến để ôm choàng lấy tôi, rũ cái bóng chớm rợp ấy xuống đời tôi trong chốc lát. Cho tôi được thồn thức trong vòm ngực vạm vỡ mà hít hà cái mùi thân yêu, quen thuộc. Tôi thiếp đi trong cơn mơ khủng khiếp. Đó là ngày chúng tôi bảo vệ luận văn tiến sĩ, không hiểu sao anh bị đổ máu cam, máu loang lổ khắp căn phòng bảo vệ luận văn, những người có mặt đều thất kinh. Luận văn của anh về vấn đề giảm thiểu tai nạn giao thông được đánh giá rất cao. Nhìn anh đang hùng biện trên bục cao, tay vung lên cùng cây gậy điện chỉ lên bản đồ màn hình chiếu, tôi như người say, say cái giới giang bất tử của anh, say cả những vệt mồ hôi vừa túa ra trên vai áo anh. Say cả cặp kính trễ xuống chừa kịp nâng lên, say cả khoé miệng hơi rộng và sang của anh. Bất chợt anh ngã gục xuống, xe cấp cứu đưa anh đi. Tôi đau đớn trong cơn say, sao anh không là của riêng em, sao anh chỉ gọi điện và nhắn tin, và từ chối cả những điều em cần nhất. Chúng ta đã từng thoả thuận, không làm ảnh hưởng đến hai bên tổ ấm riêng. Không, chúng ta phải là của nhau, phải là của nhau. Sao anh lại bỏ em, sao anh lại lấy lý do này khác để chúng ta không đến được với nhau, sao lần nào đến anh cũng mang theo cậu lái xe và điệp khúc đây là cô em họ. Để làm gì cơ chứ. Anh là người đàn ông có khí phách, sao anh không tự đến bằng trái tim, anh đến bằng lý trí, anh đến bằng sự giả dối, anh không xứng với tình cảm em dành cho anh, cho anh, anh không xứng, anh hèn lắm. Tôi hét lên trong cơn mê, mồ hôi túa ra, cô cháu gái lay mãi mới gìm được sự giãy dụa của tôi. Khi mở mắt ra thì hoá ra vẫn đang trong bệnh viện. Cô cháu gái bảo, dì mơ cái gì mà khiếp thế, làm cháu sợ quá. Tôi mỉm cười và nói cho cháu yên lòng và bảo. Dì mơ nhảy xuống sông mà không tài nào bơi vào bờ được, mà cháu có biết không, dòng sông vào mùa rét, lạnh cóng cả người. Cô cháu gái trố mắt ra bảo, ngày trước mẹ cháu bảo dì bơi giỏi nhất xóm cơ mà. Tôi phì cười, thế mới là mơ mà cháu. Tôi lại rơi vào trạng thái chìm đắm khi không có một dòng, một tin nào về anh. Buồn. Cô cháu gái khẽ đập đập vào vai tôi, dì ơi, hôm qua có một bác đeo kính đến thăm dì, bác nói vội lắm, bác thấy dì ngủ nên gọi cháu ra và dặn dò là phải chăm sóc dì cẩn thận rồi gửi quà cho dì, có cả thư nữa ạ. Tôi hồ hững cầm lá thư, nước mắt tuôn rơi khi những con chữ nghiêm ngặt của anh hiện ra, hệt như hình dáng của anh: Em ạ, ngày mai cô em vợ anh lấy chồng, anh phải về Sơn Tây gấp. Chúc em mau khoẻ. Hẹn gặp lại sau.

Tôi khóc, có lẽ ch-ưa bao giờ tôi phải khóc trong tình trạng như- thế này. Khóc mà không phải khóc. Nư-ớc mắt nh-ư những giọt mồ hôi của đá trong các hang động cổ x-a, phải trăm năm, ngàn năm mới nhỏ đ-ược một giọt! Cổ họng đắng nghét nh-ư ăn phải thuốc đắng. Nư-ớc mắt tôi ư-ớt đầm gối, cảm giác nh-ư nó duềnh lên toàn màu máu đỏ. Vâng, thế cũng đ-ược, em là hạt bụi trên vai áo anh, em là một câu thơ buồn như-ng hay trong anh; em là một bông hoa nhiều h-ương sắc duy nhất trong đời anh gặp đ-ược. Anh ghen với ng-ười đàn ông nào đến bên em, anh ghen cả với chồng em, anh. Tôi găm giữ sau lư-ời, anh chẳng bao giờ là của em cả, anh thân yêu ạ, anh là một tên đàn ông chỉ biết yêu chính bản thân mình. Anh là một tên đàn ông hẹp hòi và ích kỷ. Anh quên rồi sao, có lần anh đã bảo, anh chỉ mong được sống một lần, sống đúng nghĩa, chẳng hạn chúng ta cùng đi chơi trong phiên chợ phù hoa một lần cho đã, để rồi mọi sự sẽ đ-ược trả về đúng chỗ của nó. Hoá ra cũng chỉ là một sự giả dối như- một bài diễn văn th-ường nhật của anh mà thôi. Thời nay tìm đâu ra ngư-ời đàn ông dám hy sinh cho tình yêu đích thực nh-ư trong những tiểu thuyết của các nhà văn. Anh không là một ngoại lệ mà em hy vọng, anh cũng là ngư-ời trong số đông tầm phào ấy mà thôi.

Giờ thì chẳng còn dự định nào có ý nghĩa với tôi nữa. Ngày mai, tôi chợt nghĩ, ngày mai tôi sẽ nhắn cho anh một cái tin nhắn thật là romatis, rằng, em là một người đàn bà bình thường, em yêu anh và mãi mãi yêu anh không cần sự phù phiếm. Em không là ngư-ời đàn bà trong tiểu thuyết như- anh mong muốn. Tạm biệt anh những ngày t-ươi đẹp. Và chợt nghĩ, tôi sẽ im lặng.

Tháng Tư-,2007, Mùa hoa loa kèn

XOAY VẦN

Đầu năm có người bạn giới thiệu tôi đi xem bói, đó là một ông thầy nổi tiếng ở dưới tỉnh. Tôi đồng ý đi với nó để xem vận hạn mình năm nay ra sao. Vốn dĩ tôi ít đi xem bói nhưng khi đã quá tứ tuần, hình như ai cũng có một chút hoang mang về số mệnh nên tôi bèn gặt đầu đi với nó. Ông thầy không nghĩ nửa giây bản liên thanh một lèo: số cô phúc đầy, phận mỏng, có làm mà chẳng có ăn, số lên quan rồi lại xuống, có danh nhưng không có thực. Cô đi buôn nhưng lại làm chính khách, cô có nhiều bạn tình nhưng chẳng có hôn nhân.

Tôi tá hoá vì lời thầy bói. Chẳng hiểu rồi cơ sự ra sao nữa, nhưng thôi thì ngâm đắng nuốt cay vì những điều thầy phán chứ biết sao bây giờ. Chưa kịp than thở thì mấy đứa bạn gọi đi nhậu. Mạnh làm khổ chủ. Nó vừa thắng thầu dự án xây dựng cái làng văn hoá, nói như nó, chẳng có khi khô gì đâu, nhưng cũng kiếm được vài ngàn. Tôi bảo sao chẳng khi khô gì mà kiếm vài ngàn thì bỏ công chứ bộ. Nó cười híc híc. Một tên khác bảo, bà cứ lo huỳnh hoáng làm chi, tiền vào văn hoá ra, ha ha ha cả nhà ta cùng được chén. Tôi há hốc mồm, khái niệm mới dữ quá ta. Nhưng lại nghĩ như thế những thứ tạp âm đó ở nơi xa thăm vô vị nào đó vọng đến chứ không phải là từ miệng mấy đứa búng ra sữa vừa tập tễ cầm thẻ công chức nhà nước kia. Mạnh, tên vừa trúng dự án làng văn hoá hô hô cười kể tiếp:

Các vị biết không, chiều nay mình ngồi duyệt dự án với Bộ, sếp trưởng mình ngủ gật, sếp phó cũng ngủ gật vì sau bữa nhậu ở nhà hàng Nhật Bản khi trưa. Người Nhật chỉ ăn cơm cuốn với trứng cá hồi, với đậu Hà Lan, với quýt quyết gì đó tớ cũng không biết. Nhưng các cụ nhà tớ cứ đòi bát cơm trắng, có thêm cá kho tộ càng tốt. Cô em phục vụ cười rõ xinh bảo, xin lỗi, nhà cháu chỉ có cơm susi. Nhưng nhất định là cho tau bát cơm trắng và cá kho tộ. Các vị thấy lệch cán cân văn hoá không, mà toàn cờ bự làm văn hoá đó nhá. Thế rồi chúng chẳng một hồi thì cũng đành ăn cái thứ sisu chẳng ra cơm, chẳng ra bánh ý, vừa tanh tanh vừa hoai hoai, rồi thì uống rượu, nốc quá nhiều vì rượu ngon hay vì là khách ngon cũng không biết nữa. Nhưng đại loại, thường làm vai khách ngon khi ta được đối tác mời nên chả cần phải kiềm chế, cứ vô tư, thoải mái cho đối tác yên tâm là đầu tư đúng chỗ. Hê, kể tiếp nghe coi, Bộ nói cứ nói, Sở nghe cứ nghe, mình lính quèn chỉ mỗi nhiệm vụ chấp bút

không vào vai nghe thì ai nghe cho. Cuối cùng năm giờ rưỡi chiều cũng xong hén. Hể hả, râm ran, những cái bắt tay, những lời cảm ơn choàng tỉnh sau cơn ngủ gật của các sếp nhà mình. Ôi, khổ thân tôi, tôi lại phải dìu các vị đi nhận tiếp để tỏ lòng cảm ơn của địa phương với Bộ. Đang vui thẳng cha phó chủ tịch huyện, (địa phương có cái làng văn hoá chuẩn bị đầu tư đó) kéo tôi lại hạch:

Này, ông làm chi lại làm chỗ đất trống hươ trống hoác thế. Tôi đáp:

Ờ hay, làm hay không đâu tại tui.

Nhưng chỗ đó đâu có dân mà làm được làng?

Ừa, tôi đã nói rồi, chú Ba đã đồng ý, chú Sáu cũng ok, không có dân là sao, khảo sát thiết kế ba năm rồi lận, ngày trước ở đó chính là nền một ngôi làng Khơme cổ. Mình muốn phục dựng thì phải có nhà nước đầu tư, anh ở địa phương mà chẳng làm được chi hết, lại còn hạch tui? Tôi cự lại

Phó chủ tịch huyện ngăn người đáp:

Thì tui đâu có biết, rõ ràng, cái làng đó, cái làng đó nó có ở trong đâu. Lạ quá anh.

Nhìn mặt thẳng cha ngẩn tò tè, tôi cười hề hề vỗ vai hấn lên giọng:

Buồn xui, buồn xó làm chi anh hai, miễn ở đó sẽ có làng, sẽ có làng cổ văn hoá, tiền vào, văn hoá ra, anh heng.

Thẳng cha phó huyện miệng cười như mếu, nghe tôi an ủi vậy, hấn cũng nguôi nguôi vào tiệc nhận cùng tôi. Chắc hấn hiểu, chiều nay Bộ đã đồng ý cho Sở rồi, có hỏi cũng đã muộn. Mà cỡ cấp huyện xã thì làm sao bàn vô, bàn ra chuyện cấp cao được chớ, có dự án là được, huyện lại có thêm một điểm vui chơi văn hoá, nói ra cũng chẳng lờ lãi gì, thà im lặng có lẽ là nước hay hơn cả.

Nghe Mạnh kể thế, cả nhóm nâng cốc dốc ngược. Cổ họng tôi như bị ran rát của chứng viêm họng mãn tính. Chao ôi, tiền vào văn hoá ra, như thế cuộc mua bán đã ngã ngũ. Mình cả đời làm công chức quen với những mớ lý

thuyết, những điều luật nghiêm ngặt từ đời nào, đời nào đã cho mình vào một cái khuôn khó mà thoát ra. Chỉ nghe thấy một tiếng lao xao nào đó về một chữ viết bầy ở cổng một ngôi chùa cổ thôi thì đã muốn hoá dại. Sao thiếu văn hoá thể, thiếu tri thức thể, thiếu và chẳng buồn nghĩ xem mình đúng hay thiên hạ đúng. Những ngôi làng cổ giờ đang mất dần thật, sáng kiến của sở văn hoá tỉnh phải làm nhiệm vụ bảo tồn di sản là hết sức đúng. Không bảo tồn nay mai không khéo chẳng còn cái gì nữa. Ngay cạnh nhà tôi, một cái cổng làng cổ vừa bị đập đi, ai cũng tiếc (tất nhiên chỉ những người cùng ngành với tôi khi tới nhà thấy mất cái cổng đó, thay vào một cái cổng mới, được cắm vào bằng hai cây thép ống to, bên trên có chẳng ngang một tấm tôn lá màu đỏ ghi địa chỉ tên làng, xã.) chứ những người bình thường, còn nhọc nhằn kiếm cơm, hơi đâu để ý.

Nghe đâu thằng Mạnh đang làm tiến sĩ luôn, năm trước nó thi để làm cao học, năm nay nó bảo đảng nào cũng làm thì làm luôn cái tiến sĩ cho nó oách. Ngoại ngữ không biết thì đi sắm lấy cái chứng chỉ loại xê là ổn, còn đâu thì khi nào bảo vệ sẽ trả nợ tiếp. Khiếp, thằng Hưng giật mình đánh thót và hét lên.

Bà giảng bà gì ời, ngọng ngịu như nó làm tiến sĩ ư hả giới?

Thì mọi chuyện vẫn diễn ra, ông kêu giới ích chi, tôi phán

Thì, thì

Cả hai chúng tôi cùng ngặt nghèo những ý nghĩ buồn chán. Tôi và Hưng cùng một cơ quan buồn tẻ vô thưởng vô phạt. Hưng con nhà nòi, học hành bài bản từ tấm bé. Không nói bậy, văng tục bao giờ. Văn bằng chứng chỉ giắt đầy người nhưng vẫn là chuyên viên tư vấn ở một cơ quan vừa là sự nghiệp có thu, lại vừa là sự nghiệp thuần tuý. Cơm bão giá, cơm bão tiền lương làm cho thiên hạ chóng mặt vì giá cả sinh hoạt, Hưng vẫn thản nhiên sống cần kiệm. Áo sơ mi bao giờ cũng bỏ thùng cần thận, tay áo được cài kín cả bốn mùa. Nhìn Hưng ai cũng nghĩ là một trí thức thành đạt dư dả về mọi phương diện. Nhưng không hẳn thế, may mà Hưng được sở hữu căn nhà tập thể từ thời bao cấp của bố mẹ vợ về hưu đã để lại cho vợ chồng nó nên việc thúc bách nhà cửa có phần đỡ hơn, lương tháng công chức hai vợ chồng cũng đủ chi tiêu. Nếu như người khác thì cũng thật khó khăn giữa thời buổi này. Lo học, lo kiếm tiền, lo mua nhà, ngày nào cũng đọc báo, nghe đài, hàng triệu triệu sản

phẩm nhà chung cư cao cấp ra đời, nhưng để vợ chồng công chức bình thường sở hữu được x mét vuông ở một toà chung cư nào đó thì cũng mưa mặt. Mà thực lòng cũng chẳng giám mơ, nếu không có thu nhập khác ngoài lương. Nhưng thu nhập khác mà như Hưng, như tôi thì như nhau, may có mấy người bạn về tỉnh dạy ở các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp có nhã ý mời bạn bè về để mục đích thêm vây thêm cánh, cũng như thêm thu nhập thì đáng được bao nhiêu.

Lại nói về thu nhập ngoài, tôi còn nhớ những năm đầu thập niên chín mươi thế kỷ trước, được mấy người bạn mời về giảng dạy một số tiết học ở tỉnh, khoản thu hồi đó vài trăm ngàn to lẫn, có thể một cua đi như thế, cũng mua được chỉ vàng, vợ chồng tôi vốn dĩ dân nhà quê, thấy đất thì thèm được sở hữu nhiều, hể dư đồng nào là chỉ tích cóp để đi mua đất. Ông xã tôi bảo, mình có số điền địa nên cứ đi mua đất, ra ngoại ô mua cũng được, miễn có đất để đó, khi nào có tiền làm nhà cũng được, giờ cứ ở nhà cơ quan viện là ổn. Năm tháng như làm lãng quên cái nghèo của chúng tôi đi thì phải, cả nhà mới vón vện mười tám mét vuông, con lớn thì làm cái gác tạm thế thôi, vậy mà cũng xong. Khi thành phố ồ ạt đô thị hoá đến chân tre làng tôi thì cuộc chiến đất đai thật như ngựa phi nước đại. Chúng tôi bán một phần đất đi đủ xây căn nhà giả biệt thự có sân vườn, có ghế xích đu rõ là mỹ mãn. Khi dân nhập cư dưới tỉnh ngày một ồ ạt về đông hơn, giá đất ngoại ô của chúng tôi cũng theo giá mà leo. Ngôi làng cổ tôi ở cũng có nguy cơ biến mất như tôi đã nói cái cổng làng ở trên. Quả nhiên nhìn ngôi làng gần như bị xẻ ra đủ loại cỡ của nhà cửa san sát, cứ một trăm mét đất mấy gã thầu khoán làng lại xây được ba căn nhà mẫu mã đẹp như trong catalo mẫu nhà thời trang. Ban đầu mới chỉ ba trăm triệu đồng một căn, sau nhích dần lên, nhích vọt đến ba chục triệu một mét đất trong ngõ làng sâu hóm. Nhích đến cả gần hai tỷ đồng thời giá cho căn nhà bốn tầng tám phòng ngự trị trên khoảng đất non bốn chục mét vuông. Chính tôi cũng ngã ngửa ra vì giá cả, vì giá trị mình đang được sở hữu. Hoá ra, những đồng tiền nhỏ lẻ của mình tích tụ từng ngày để mua đất ngoại thành cho mát bây giờ lại được trả giá xứng đáng. Khi thấy giá cả vù vù lên như vậy, Hưng vẫn bảo tôi, bà thế lại may, giá tôi không được thừa hưởng lộc nhà vợ mà đầu tư ngoại thành như bà khéo giàu to hơn bà đấy. Ở đời ai biết vàng đâu mà móc. Cái làng ngoại ô tôi ở cũng chỉ toàn đám văn nghệ sĩ, báo chí, trí thức nghèo ở tỉnh lẻ mới dám về ở. Nó rẻ, nó hiền lành quen thuộc như ngôi làng mình đã chôn nhau cắt rốn nên tìm đến lập nghiệp, với lại cái chính là khi trên những khu trung tâm người ta mua cả cây vàng

mới mua nổi mét vuông đất thì tôi chỉ mua có chỉ vàng một mét vuông. Người làng tôi vẫn trả lời khi có ai đó hỏi, cháu nó đi đâu thì đều đáp, cháu nó lên Hà Nội. Trời ơi, cái làng cách Hồ Gươm chưa đầy chục kilomet mà ai cũng thấy xa xôi. Bây giờ khái niệm đó đã lạc hậu mất rồi. Quanh làng tôi là những con đường, những khu dự án đô thị, khu di tích văn hoá nên làng tôi ở trở thành một ốc đảo giữa sự phồn thịnh của thời mở cửa.

HN, 6.2010

CHUYỆN VỪA NGHE KỂ

Em ra chơi ngoài đó anh có đón không. Một tin nhắn làm tôi hơi giật mình. Của một người không thân, chỉ biết nhau sơ sơ. Một phụ nữ đẹp và yếu đuối. Chưa bao giờ rời xa chồng con khoảng cách trăm kilomet qua đêm trừ hồi còn là sinh viên trên thành phố, mẹ của nàng đã phải gửi cho bà cô họ không chồng chăm sóc. Nghĩa là nàng được chăm sóc trong một môi trường rất kỹ càng, dù gia cảnh không phải dư dả gì. Nàng xinh, có đôi môi hình trái tim nhỏ như lúc nào cũng hé mở dịu dàng. Đôi mắt thì đen lay láy, cảm nhận trong đôi mắt ấy là sự êm dịu, một sự êm dịu ngọt ngào. Nàng làm kế toán viên cho một công ty tư nhân nhỏ, tôi tình cờ quen nàng trong lần đi thực tế với mấy anh họa sĩ. Họ vừa là bạn của nàng, vừa là người cũng ngưỡng mộ sắc đẹp của nàng và đã một vài lần qua lại công ty này làm việc, rồi xin nàng cho vẽ cái chân dung làm kỷ niệm. Tôi đi theo họ, mặc cho họ làm việc với sếp của công ty đó, cô kế toán nhỏ nhẹ đi cùng, tôi và nàng nhiều lúc chợt thấy cũng hơi bị thừa khi hai bên họ thoả thuận mỗi làm ăn. Nhưng khi vào bữa tiệc thì mọi sự ngăn cách ấy trở nên vô nghĩa, chúng tôi cùng hoà nhịp và vui như người quen lâu ngày gặp lại. Nàng tên Chi Phương Chi. Má em biểu, đặt tên vậy cho con nhỏ biết dịu dàng, tên đó là cỏ thơm đó anh, nàng nheo nheo mắt bảo tôi. Tôi suýt phì miếng rượu vừa nốc, vì cái vẻ ngô nghê giải thích theo giọng con nít của nàng nhưng kịp ngưng lại vì giữ sĩ diện. Nàng nói em chưa biết miền Bắc. Tôi không ngạc nhiên vì, có hàng triệu triệu người không thể có cơ may đi dọc chiều dài đất nước này được vì nhiều lý do. Tôi bảo, ở đâu cũng đất nước mình, đây này, tôi giơ cọng rau xanh mướt lên bảo nàng, cây rau bắp cá này trong em cũng gọi là tên như thế, vậy có gì khác nhau đâu? Nàng nhón nhén cười, dạ một tiếng ngọt lịm. Tôi giơ chén rượu lên và bảo, rượu cũng chung tên luôn, chỉ khác ở mình gọi Phú Lễ, còn quê anh gọi Phú Đài, đơn giản mang tên một ngôi làng của chính sản vật ấy người ta biết nấu ngon. Nàng lại cười nhón nhén. Tôi ba la, bô lô cho vui cũng chỉ tưởng câu chuyện đến đó là thôi. Nhưng chưa rời khỏi quê em thì em đã nhắn tin, anh qua sông Tiền rồi phải không, làm sao thời gian trôi nhanh quá, em vẫn chưa được nghe anh kể chuyện miền Bắc. Tôi gật gù trong cơn say rượu đế, rượu chuối, rượu. Tôi nhắn bữa, khi nào trở lại anh sẽ kể cho em nghe. Nhưng rồi như một sự tự thân, đều đặn tôi và nàng chat cho nhau qua SMS. Những dòng tin nhắn có lúc làm tôi giật mình, có lúc làm tôi nóng mặt, cái thẳng đàn ông trong tôi như bưng bưng gọi tên từng thứ ra một. Nàng trắng

nồn, con gái miệt vườn mà trắng như con gái thành phố. Nuột nà như một miếng bánh ướt, đặc sản quê nàng nhìn thấy ngon mà không ai muốn phá bỏ. Tôi vùi đầu vào những chuyện công tác tiếp theo không nhớ đã đưa lê với nàng bao nhiêu chuyện, những hò hẹn gì. Bỗng chợt hôm nay, vừa sáng sớm nàng đã điện gọi tôi, vẫn giọng nói nhẹ nhàng và ngọt lịm ấy. Anh ở đâu, có thể đến đón em ở Hà Nội được không, em vừa xuống sân bay, em bay từ Nha Trang, anh có biết không, Hà Nội thật là đẹp, anh xuống đón em nhé. Giọng nàng riu rít như chim, tôi bàng hoàng, nàng không hề định hình tôi đang ở đâu trên cái rẻo miền Bắc rộng dài này, nàng chỉ biết đến Hà Nội là đến tôi. Không thể từ chối, mà có từ chối thì cũng thấy kỳ cục, nhất là nàng lại là con gái, thân gái dặm trường, ra tới đây đã là tốt, nàng không có ai thân thích xứ này, ngoài mối quan hệ sơ sơ với tôi. Không thể chối từ, tôi vội vã báo cáo cơ quan để xin nghỉ phép vài ngày. Từ chỗ tôi đến Hà Nội trên hai trăm cây số, toàn đường rừng, non cao vực thẳm, tôi bơm xe căng, đổ xăng đầy bình, nhét vội một vài thứ cần thiết vào chiếc ba lô và lao xuống núi. Lại một điều, tôi đi nhanh hơn thường lệ, nhưng may không bị cảnh sát giao thông chặn hỏi. Chặng đường dài mệt lử, tôi không dám nghỉ lâu giữa chặng đường dài ấy vì nàng đã đợi tôi bên quán cafe trên trục đường Nam Thăng Long. Đợi tôi cởi bỏ mũ bảo hiểm, nàng ôm chầm lấy tôi, như thể lâu rồi chưa gặp lại. Tôi rất đổi ngạc nhiên. Nàng nhìn tôi thăm thiết, anh không tin em ra phải không? Tôi thành thật, đúng vậy, anh nghĩ em còn bao bận rộn và lo toan cho gia đình, cho chồng con, công việc, đi đâu vài ngày là cả một vấn đề, không chỉ là thời gian mà còn là tiền bạc đi theo. Nàng nhón nhén cười, em nghĩ có anh là em yên tâm rồi. Không ai ngăn được em, chuyến đi này là em đã chuẩn bị từ lâu rồi, cho tới khi gặp anh là em quyết định luôn. ừ, anh tin em, vậy ông xã, tôi nhìn vào mắt nàng, một thoáng mây che ngang, nhưng bèn nói luôn, vậy lịch trình của em thế nào để mình còn thu xếp cho chuyến đi, em định đi đâu anh sẽ làm tài xế phục vụ nữ hoàng. Em đi Hạ Long, hay đi Sapa, tùy em quyết định, anh ok luôn. Nàng nhìn tôi thăm thiết, rồi nhón nhén, em yêu biển lắm, dù quê em vừa có sông, vừa có biển, cho em đi Hạ Long, rồi mình tính tiếp đi anh. Tôi gật đầu và hành trình bằng xe máy từ Hà Nội đi Hạ Long được thực thi tấp lự. Nàng mỏng mảnh ngồi sau tôi như một con chim nhỏ xiu vừa tập bay. Tôi đi từ từ để nàng cảm nhận các làng quê, cánh đồng của miền Bắc. Lúc nào buồn ngủ thì tôi dừng lại để hai đứa ngồi uống cafe. Đến Hạ Long, chúng tôi tìm một nhà trọ nhỏ để nghỉ. Ngôi biệt thự cũ kỹ từ thời Pháp xây còn lại nằm trên một ngọn đồi nhìn ra toàn cảnh Vịnh Hạ Long. Từ dưới đường quốc lộ phải chạy xe ngược dốc lên đỉnh quả đồi mới tới căn nhà

này. Bây giờ dân du lịch quen ăn tiện, ngủ tiện, họ thường vào các biệt thự tại khu nghỉ dưới chân núi. Trên này hầu như bị lãng quên, nhưng trong tương lai thì nó cũng sẽ được trọng vọng trở lại, khi cái thú tiện ích kia bị coi là nhà quê. Chúng tôi bật cười khi người phục vụ già dọn phòng giải thích như thế, bà ta còn khen, anh chị đúng là tốt số, lại còn biết chọn địa điểm nghỉ ngơi nữa chứ. Chúng tôi mỉm cười ý nhị, thực ra túi tiền tôi có hạn nên cứ liều chạy thẳng lên khu biệt thự cũ may ra đỡ một phần nào đó cho lộ phí cuộc hành trình bất ngờ này. Vì có lần đợt nghỉ cuối tuần của cơ quan tôi, các thủ trưởng cũng phải trông giò bỏ thóc nên đã tới khu này nên tôi mới biết để nhấn ga lên. Chứ thực tình, cả đời công chức nhặt nhèo của tôi lấy đâu ra tiền mà dám nghĩ tới một chuyến du lịch cho ra hồn. Mà thực ra không bao giờ nghĩ đến, ngoài những chuyến của cơ quan tiết kiệm tiền ngân sách cả năm đủ đi hai ngày cuối tuần, chưa kịp tưởng tượng đã trả phòng trở về. Nhưng Phương Chi lại tỏ ra thích thú lắm, nàng bảo, em rất thích ở tầm nhìn này, mình nhìn được toàn cảnh Vịnh, chiều nào cũng được đứng ở đây ngắm núi vờn mây thế này thì còn gì bằng. Sau khi vớt đồ đạc vào phòng nghỉ, Phương Chi kéo tôi chạy miết xuống bãi biển, nàng tự nhiên như dắt tay một tên tình nhân số một của mình đi dạo biển. Tôi lao theo nàng và còn rất ngượng ngùng, chỉ e, ở cơ quan có ai đến đây du lịch, hoặc bạn bè nào đó bắt chợt gặp tôi ở đây thì không biết giải thích ra sao. Tôi vốn nhát gan, hay sợ đủ điều, ở cơ quan ai nói to hơn là tôi nhin luôn, dù âm ức muôn điều. Tôi sống nghiêm chỉnh, từ khi lấy vợ chỉ biết mỗi vợ mình là một cô giáo làng hiền lành nhu mì, biết sống hết lòng vì chồng con. Tôi chưa bao giờ có ý nghĩ trong cuộc đời mình có người đàn bà thứ hai. Anh nè, nghĩ ngợi chi mà đắm chiêu như cụ già thế, hoàng hôn biển đẹp quá anh ơi. Mà cũng giống biển quê em dữ lắm. Tôi bật cười, nàng đúng là như trẻ nhỏ, hồn nhiên vô tư. Khuôn mặt nàng như một vùng sáng giữa ánh hoàng hôn đang tắt dần xuống biển, lòng tôi xôn xao.

Đêm thứ nhất .

Tôi như người mộng du. Tôi như người bị say dừa ngọt vì trước khi ăn dừa, chưa kịp nhét hạt cơm nào vào bụng. Nàng nằm thẳng thớm bên chiếc giường bên kia. Vừa nhai kẹo cao su vừa kể chuyện luyên thuyên. Nàng ngủ trước tôi. Trong cơn mê nàng ú ớ điều gì đó rồi cười như nắc nẻ. Tôi chợt tỉnh giấc vì tiếng cười đó. Và trong người như có luồng điện giật. Cảm giác ngọt ngào từ mắt nàng, từ giọng nói của nàng như thứ men ngấm vào tôi mẩn mẩn.

Song tôi không tài nào nhắc người lên được vì đoạn đường chạy xe dài, cái lưng của tôi chưa quen chạy trong điều kiện như thế đã ấn tôi xuống tằm nệm giường êm ái. Tôi mơ được ôm em trong vòng tay của mình, được cùng em đi đến tận cùng của tình yêu thuần túy. Em nói em hạnh phúc vì tôi hiểu em, tôi đã khóc vì ân hận đã không nhận ra, hạt ngọc là em đang ở trong tay mình mà mình không biết. Tôi thấy hình như em đang cười nhạo tôi, cổ hé mắt bật dậy thì hoá ra em đang ngồi nhìn tôi cười thật. Phương Chi bảo, ngó bộ anh ngủ quên em luôn đó, dậy đi, mình còn đi ăn sáng, còn đi ngắm biển, mà anh hỏi xem có chỗ nào hay hay mình đi chơi chung nghen. Em đợi anh dưới bãi biển kia nhé. Nói rồi Phương Chi đi luôn coi như đó là một mệnh lệnh. Tôi cố nhắc cái cơ thể tuổi năm mươi của một tên đàn ông vốn lười nhác vận động ra khỏi cái giường hẹp và vươn vai bật dậy. Sau bữa ăn sáng tôi nói nên đi ra Vịnh xem vì đây là một cái Vịnh đẹp của thế giới, có cả hang động nữa rất kỳ thú. Nàng bảo, hang động cũng được nhưng em thích chạy loăng quăng trên mặt Vịnh để ngắm hay hơn. Tôi nói để tiết kiệm cho chuyến đi, mình đến bến tàu mua vé đi chung đoàn với người khác. Nàng bảo, khỏi cần đi anh, mình thuê một con tàu nhỏ hai đứa đi cho lạ. Tôi vốn là một tên nhà quê cổ đĩnh, một anh nông dân Bắc bộ keo kiệt vì nghèo chứ không phải là bản chất, ít dám nghĩ tới những chuyện to tát, và quyết định những vấn đề tài chính từ một trăm ngàn cho hai người thành món năm trăm ngàn cho hai người thì, như thế thì phí lắm. Không nhất thiết phải tiêu vào việc đó, một khoản tiền như thế, cần cho những việc khác tốt hơn. Vì tôi đã hỏi bà phục vụ nhà nghỉ, nếu đi lẻ thì mua vé lẻ, hai người đi cũng chỉ mất có chín mươi ngàn còn thuê tàu riêng thì gấp năm lần số đó. Nàng đưa tôi ví tiền và bảo, anh cầm luôn, chi tiêu cho Chi trong mấy ngày ở đây. Tôi sững sờ không phải vì nàng hào phóng, mà là một tên công chức nghèo như bị bắt quả tang, vì anh ta không có tiền nhưng cứ làm ra bộ mình phong lưu. Tôi cố vớt vát, em cứ cầm lấy, anh có đủ tiền mà, không lo đâu. Nàng nhìn tôi thăm thẳm, anh cầm lấy, em hay chạy nhảy lung tung nó rơi luôn không có tiền cho em về Nam thì anh tính sao. Nàng nhét chiếc ví vào túi tôi. Trái tim tôi như chột nóng lên. Chúng tôi thuê một chiếc tàu đi loanh quanh trên Vịnh. Nàng vui mừng như trẻ nhỏ. Tôi cũng vui lây cái vui của nàng. Mặt vịnh sóng sánh, những hình thù kỳ lạ hiện ra trên mặt vịnh lung linh như bức tranh thuỷ mặc. Sương sớm còn lã lã dâng trên những mỏm đá hình con mèo, con gà, ông hổ, tạo cho phong cảnh nơi này kỳ bí như một toà thánh đường trên tiên giới. Trong hành trình thăm Vịnh chúng tôi qua một chợ hải sản lớn, nàng đã cho tàu áp mạn và gọi tôi xuống chỉ búa xua những loài hải sản của biển. Tôi là dân miền núi nhìn con

gì cũng lạ, nàng bảo, anh thích con gì anh gọi nhé. Tôi vẫn mang bản tính keo kiệt, bảo thôi em ạ, ở đây đắt lắm, chút nữa mình vào bờ ăn sẽ hay hơn. Phương Chi lườm tôi, rồi nàng gọi tôm, gọi cá, gọi mực...Bữa tiệc hải sản diễn ra trên con tàu nhỏ sóng sánh mặt vịnh làm tôi như say. Tôi ôm hờ Phương Chi vào lòng, nàng như con mèo con trườn ra khỏi tôi và bảo, mấy người nhà tàu nhìn mình coi kỳ lắm anh ơi. Tôi đỏ mặt, một lần nữa tôi lại bị bắt quả tang vì sự vụng về lại thích làm duyên. Tôi không diễn được vai này. Một ý nghĩ ngượng ngập làm tôi ăn miếng khế thấy chua loét hơn bao giờ. Phương Chi hoặc nhìn thấy điều đó, hoặc coi như không có gì xảy ra. Nàng cười nói như không. Mặt Vịnh lao xao gió. Con tàu ngang qua hòn Gà Chọi, biểu tượng của vùng đất này. Hai hòn đá chụm mỏm vào nhau tạo thành đôi gà chọi thì cũng là một kiệt tác của thiên nhiên. Tôi bật dậy nói nhà tàu chậm lại để tôi chụm cho nàng tấm ảnh. Nàng vui lắm, rồi nàng lại chụp cho tôi. Nếu không là nàng, tôi đã nghĩ mình đang có tuần trăng mật như con cái các gia đình giàu có ở nước ngoài. Giá mà có một lần nào đó tôi có thể cho cô giáo làng của tôi đi một chuyến như thế này thì hay biết bao. Nhưng kệt nỗi, nhà tôi đâu có dư dả gì, mà cô giáo của tôi cũng không quen cảnh hai người trên một con tàu sang trọng như ở nước ngoài thế này. Đến về bà ngoại ăn cỗ còn không dám ngồi riêng với chồng thì còn dám nghĩ gì đến điều xa xỉ khác.

Đêm thứ hai.

Nàng nằm dài bên kia giường, chiếc váy lụa màu cốm non làm tôn thêm nước da trắng như sữa của nàng. Vừa cầm tờ tạp chí ảnh, nàng vừa nói với tôi đủ thứ chuyện trên đời và ngủ thiếp luôn. Tôi thao thức không tài nào chợp mắt được. Thân hình nàng mềm mại nhường kia, thơm tho nhường kia, dịu dàng nhường kia...Thằng đàn ông trong tôi cương cứng, cọ quậy, khoảng cách không còn là vấn đề. Tôi bùng dậy và nhón chân sang giường nàng. Tôi ấp người tôi lên người nàng. Cọ thân thể tôi lên nàng, cái vật cương cứng ngo ngoay tìm nàng để dâng hiến cho nàng những phút giây huyền diệu nhất. Tôi quên hết mọi sự. Trong tôi chỉ còn mỗi nàng, một miếng đường ngọt lần đầu tiên anh nông dân keo kiệt là tôi dám bỏ tiền ra mua để tận hưởng. Là một lần dám bước qua ngưỡng cửa của một tên đàn ông hẹp hòi ích kỷ chỉ nghĩ đến miếng ăn hàng ngày, chỉ toan tính những chuyện tồn môn này khác mà không bao giờ dám nghĩ đến sự hưởng thụ, một điều xa xỉ vô cùng tận. Bỗng nhiên nàng choàng dậy. Người tôi nóng bừng và càng áp sát nàng hơn. Nàng cố nhón dậy và nói nhỏ, em nhột lắm anh à. Tôi dụi vào ngực nàng, tôi ép sát

nàng xuống, cơn cuồng nộ chỉ chút nữa thôi là bật tung, tôi van vãn, em, Chi à, anh yêu em, yêu em...Vâng, em biết thế, nhưng em không thể, anh nè, em nhột mà.Tôi như bị một gáo nước lạnh ở đâu đó dội xuống, người tôi mềm nhũn ra, hai tay thông thượt như không tài nào ôm được nàng nữa. Tôi nắm vật ra ê chề. May là đêm, chúng tôi không bật đèn ngủ, chỉ có ánh sáng đèn hành lang hắt vào lờ mờ. Nàng ôm tôi hôn nhẹ một cái và ôm gối nhìn tôi như nhìn một kẻ đáng thương. Trong ý nghĩ của tôi vụt sáng lên ý nghĩ điên rồ ấy. Tôi quyết chí, sáng mai sẽ nói để nàng biết, tôi không là thằng ngốc.

Sáng hôm sau, nàng cũng thức giấc sớm hơn tôi, nàng cù vào mũi tôi và bảo, dậy thôi, chàng ngốc của em. Tôi bật dậy, như thế nàng đọc tất thấy những điều tôi nghĩ đêm qua, nhưng nhìn gương mặt nàng vẫn trong trẻo như hôm qua tôi lại có phần yên tâm Nàng bảo, anh à, sáng nay mình đi đến P. em có địa chỉ đây. Hình như nó là một nông trường hay lâm trường gì đó, hôm qua em hỏi bà già dọn phòng, bà bảo, nó cách đây quãng bốn chục kilômét. Anh có mệt không, mình đi nhé. Em cần đến đó để thực hiện một công việc. Bí mật này em sẽ nói sau, anh đi với em nhé. Tôi không thể thoái thác. P. là một làng vùng ven biển của Quảng Ninh. Ngôi làng đẹp, phong cảnh rất hữu tình, bên là núi, bên là vịnh biển, trong trẻo và thoáng đãng. Phương Chi xăm xăm bước trên những con đường sỏi đỏ. Nhìn nàng tự tin hỏi thăm người này người nọ, không thể tưởng tượng nàng là một người yếu đuối như ý nghĩ của tôi ban đầu. Như thế nàng là con gái làng đi xa lâu ngày trở lại. Cuối cùng chúng tôi tìm được một nhà ông già có tên là Đặng Hiên. Ông già có quen biết với ba của nàng. Ông nghe nàng hỏi thì vui mừng lắm, vì được biết thêm thông tin về người bạn tập kết năm xưa đã có thời hai ông cùng một đơn vị hợp tác xã nghề cá ở đây. Tôi nghe câu được câu chăng, thấy không tiện bèn ý nhị ra ngoài lang thang để cho nàng hỏi chuyện. Biết đâu đó là bí mật nàng muốn giữ mà tôi lại làm một kẻ vô duyên bất đắc dĩ. Vậy mà cũng hết một ngày ở P. chúng tôi về tới khách sạn thì vừa tối. Ngồi sau xe nàng ít nói hẳn. Thi thoảng ngả đầu vào vai tôi như tìm một sự chia sẻ hoặc đại loại như thế, ấy là tôi nghĩ vậy. Nàng có cất lời thì tôi mới đáp lại, nàng muốn im lặng thì tôi cũng thấy không tiện hỏi này nọ. Bữa cơm chiều nàng trầm tư hẳn. Cuối cùng nàng cất lời hỏi tôi:

Anh này, con gái miền Trung có câu giận thì giận mà thương thì thương, còn con gái miền Bắc thì nói đâu hơn em đợi, đâu bằng em cũng ưng. Kiểu nói đó là nói dóc, hay nói chơi, hay nói thật?

Tôi nhìn nàng ngạc nhiên và không thể không trả lời nàng, đành đáp:

Vừa nói chơi vừa nói thật, nói như quê anh là nửa đùa nửa thật.

Thế, con gái ngoài mình mà thôi, chẳng có gì đâu anh ạ. Em cảm ơn anh nhiều lắm. Mai mình lang thang đâu đó một em về lại trong kia, nhớ con cún con quá trời. Nhớ má nữa, hai bà không hiểu ở nhà có chuyện gì không, má chồng và má ruột đều ở với em anh à. Ông xã em rất tốt.

Và đêm thứ ba

Nàng nói và lại nằm với tư thế của một bé con thích làm nũng. Tôi tê dại với những ý nghĩ quay cuồng. Hình như nàng đã chớp mắt một lát. Tôi rón rén ngả lưng, cái lưng sau một ngày chạy xe mỏi âm ỉ. Và tôi cũng thiếp đi trong chiêm bao. Tôi được nàng dâng tặng tấm thân mỹ miều ấy. Trong cơn mê không hiểu sao tôi đã ôm chặt được nàng và tôi gào lên vì sung sướng. Nhưng nàng lại gỡ tay tôi ra. Tôi cố quấn vào nàng, thì nàng càng đẩy ra. Tôi ú ớ bừng dậy, thì nàng đang ôm giữ tôi thật. Giọng nàng êm như gió:

Anh mơ gì ghê quá, có bệnh không, em xoa chút dầu nhé. Tại em, tại em mà anh vất vả. Đi đường xa là hay gặp gió độc, nhất là mình lại từ vùng khác đến, hay bị lỵ nước lắm đó.

Vừa nói, nàng vừa xoa dầu vào hai bên thái dương, hai bàn tay tôi. Bàn tay nàng nhỏ mềm ấm như những búp măng nhỏ. Tôi định thần dần. Nàng ngồi phía cuối giường ôm gối tư lự rồi thủ thỉ.

Chuyến này em ra Bắc chỉ để xem miền Bắc có khác chi miền Nam. Em muốn xem bãi biển ngày xưa ba trước em từng sống, có một người đàn bà ở đây đã yêu ba và để cho ba những bốn đứa con. Tôi choàng dậy, nghĩa là em đi tìm qua khứ chứ không phải em vì anh? Tôi không ngượng khi đặt câu hỏi, và nàng đĩnh đạc trả lời. Đúng thế, vì người đàn bà ấy mà ba đã không trở lại được với má em. Má em phải sống trong sự nhục nhã ê chề, bị bao nhiêu điều tiếng, rồi làm lẽ một ông chủ tàu chuyên buôn bán trên sông, ông thương má em thực lòng, phần vì má em đẹp, đẹp hơn em, phần vì bà cả không đẻ được con trai, ông nói thương má em khốn đốn vì người chồng đi tập kết. Tội lính nguy vây ráp suốt ngày, coi má em là một tên cộng sản nòi. Nhưng má em đâu có làm gì, chỉ chăm chỉ làm ăn nuôi má chồng và các em của chồng. Má

đành nhắm mắt đưa chân nhận lời làm lẽ ông chủ tàu. Má sinh được hai chị em, con Phương Thảo nữa. Má nói má thương ba, bảo nếu ba không có con nối dõi thì kỳ cục lắm nên đã tìm cho ba bà ba nữa, bà đó đẻ cho ba hai thằng giặc, ông mừng quá trời và càng yêu má em hơn. Nhưng cuộc sống mà anh không thể có một người đàn ông chung cho ba người đàn bà mà êm ấm được. Má lặng lẽ ôm hai chị em em về vườn để nuôi con và trông nom má chồng trước. Ông ở trên chợ thì thoảng ghé qua, nhưng má không mận mà gì nữa, má muốn ông yêu bà ba để chăm nuôi hai thằng em em cho tốt. Nhưng ông không chịu cứ nhất nhất đòi má em về trên chợ để ở với ông, còn việc mẹ con bà ba ông đã lo chu toàn. Nhưng má hồng có nhận. Rồi giải phóng miền nam. Ba trước em về. Nhưng ông không chỉ về một mình, ông đem theo bà vợ và bốn đứa con. Má em lặng lẽ lại ôm hai chị em em lên chợ để tìm kế sinh nhai. Má biết, chẳng có người đàn bà nào lại chịu ôm chung một ông chồng cả. Ba em thấy vậy thì thương, bèn mua đất cất nhà cho má, nhưng má không chịu và lẳng lặng làm ăn. Em không hiểu má xoay xoả giỏi thế nào mà hết ôm con từ vườn lên chợ, từ chợ về vườn năm lần, bảy lượt lên xuống thế mà má vẫn sống khoẻ. Giờ tụi em đã lớn, có chút dư dật em muốn đưa má đi chơi cho biết miền Bắc, nhưng má nói, má già rồi không có đi được nữa, con đi rồi về kể cho má nghe. Má giận giữ làm chi, người ta cũng là cái số, phải lấy chồng lại, là mình, mình cũng bức chứ con. Má không có giận, chỉ thương bà ấy mà thôi. Không giận, nhưng má đã từ chối tất cả sự giúp đỡ của ba trước, người chồng đầu tiên với mối tình kháng chiến đẹp như tiểu thuyết. Còn các cô em chồng thì ra sức khuyên can má đừng giận anh Hai. Dù gì chị cũng là chị dâu của tụi em, vẫn là con dâu của má. Chị đã hi sinh thời đẹp nhất để nuôi má, nuôi tụi em thành đạt, không có cơ gì mà chị từ bỏ tụi em, từ bỏ má. Nhưng má con em vẫn ở với bà nội trước cho tới khi bà mất mới trở lại chợ và má bàn giao căn nhà cùng vườn đất cho các cô. Tới hồi năm ngoái, các cô vẫn tha thiết mời má em về dưới đó, các cô cất nhà cho má, nếu má không ưng thì mua cho má một căn ở trên chợ luôn. Nhưng má vẫn lắc đầu. Ba trước thì thoảng giỗ tết có về quê, gặp má em, lần nào ông cũng chỉ nói một câu, tui là tui vẫn thương bà, đừng có cố chấp nữa cho mẹ con tui nhỏ được về lạy má cả của nó. Không. Má em kiên quyết không chịu, không nói nhiều chỉ đáp mỗi từ đó. Đã có lần ba trước thu xếp để cho mấy má con tui nhỏ về thưa chuyện với má em, nhưng má vẫn không chịu. Má em, em biết, bà chịu nhin ba trước em để ba trước đỡ khó xử với bà vợ và tui nhỏ. Ba em sau này cũng vậy, dù có bà ba với hai thằng con trai cho ba rồi, nhưng ba vẫn muốn về ở chung với má. Nhưng má chẳng thuận, vì má biết, mình đã dám đi hỏi

vợ cho chồng, giữ của nả cho dòng tộc nhà chồng thì sao ông chẳng thương, nhưng mình đã dám hy sinh rồi thì nhận lại làm chi. Làm lòng người nó hẹp hòi đi. Vì hơn ai hết, má em sống trong cảnh chồng chung má biết hết trơn hết trọi cái tính ích kỷ của đàn bà rồi, giấu má sao được. Em thương má lắm, má vì hai người đàn ông để hy sinh, cả hai người đều yêu má nhất, nhưng má lại từ chối tình yêu của họ, anh thấy có kỳ không, tội trẻ mình làm gì dám sống vậy? Bà nội trước của em cũng không chịu ở với cô nào, bà cứ ở với má con em. Đến lúc lớn em mới biết đó không phải là bà nội em. Nhưng bà thương tội em và em cũng quý bà lắm. Lúc bà mất, bà chỉ biết tội em, chứ ba trước em đã đưa vợ con về đâu. Hồi còn đánh nhau đi đoàn, nghe nói ba trước có vợ ngoài kia, bà đã thức cả đêm để chờ đứa nào nói độc địa đặt điều cho con bà như thế. Má em cũng chỉ ở với ba đâu có mấy tháng thì ba đi thoát ly luôn. Thành ra, má chưa kịp mang bầu. Má nói cũng là số kiếp con người ta. Chấp làm gì. Cuộc đời khó lý giải lắm phải không anh. Em đi chuyến này để về kể cho má biết, em đã đến nơi ba trước từng sống, có một người đàn bà thương yêu ba như thế nào. Anh có biết ông già Đặng Hiên nói với em về ba trước em như thế nào không? Không thể đoán ra đoạn kết câu chuyện phải không anh. Ba trước em lấy vợ chỉ vì nghĩa tình đồng đội. Cô ấy cũng giống má em, lấy chồng được hai bữa thì chồng đi vào Nam chiến đấu và không trở về nữa. Cô ấy ở vậy coi như sống chết với lời thề chờ anh ấy trở về. Cô ấy là một cán bộ, một đảng viên gương mẫu, công tác tốt. Chồng đã báo tử mấy năm nhưng cô ấy nhất định không chịu đi bước nữa. Ba trước em thì trong hoàn cảnh chiến tranh kéo dài, nên tập thể lâm trường đã vun vén cho ba trước em lấy cô. Cuộc tình không phải là sự phản bội mà là một sự hy sinh vì đồng đội. Em không bình luận gì, nhưng em chắc một điều, ba trước em lấy cô ấy hoàn toàn vì lý trí. Nói tới đây, nàng dụi mắt xuống gối. Khi nàng ngẩng lên, đôi mắt nàng ầng ậc nước, nàng bảo, dù sao, má em, ba trước và người vợ liệt sĩ ở lâm trường đều không đáng trách phải không anh?

Ban mai đã lấp ló phía biển xa. Mặt vịnh lao xao. Một ngày mới lại bắt đầu như hành trình tự nhiên của nó. Tôi ngồi nghe chăm chú câu chuyện của nàng, lòng thấy thanh thản. Tôi giang cánh tay vạm vỡ để vỗ về cho nàng dịu cơn xúc động. Chợt bừng thức tiếng máy bay cất cánh. Không biết bao giờ tôi lại có thể gặp lại nàng.

Hạ Long tháng 6/2007

NÀNG DÂU THỜI @

Đôi mắt nàng đen thẳm, tròn vo, lúc nào cũng như ngờ ngàng trước mưa, trước nắng, trước cánh hoa rơi, trước bà cụ ăn mày. Miệng cũng tròn vo, làn môi chúm lại biểu đạt những gì cần nói. Gương mặt không phải tất cả đều hoàn hảo, vậy mà nhìn vào lại thấy hết sức nhã, cuốn hút.

Là bạn nàng, tôi hiểu, đàn bà cần thông minh, cần duyên dáng, cần dịu dàng. Nó ừ hử bảo, mấy cái vần D của cậu làm sao mà quy ra đô la, ra vàng được. Mười năm trước nàng nói thế, giọng ráo hoảnh, tôi kinh hãi. Một con bé sinh viên nhà quê cóc cáy vừa bén gót thị thành đã ngã giá đồng tiền rành mạch đến lạnh lòng. Rồi nàng yêu. Những chàng trai đến ký túc xã đông như châu chấu mùa động đực. Nàng thì chân ngắn nhưng lại toàn có các chàng chân dài đến cửa cấm. Chàng đầu tiên sinh viên trường lục quân, ve áo học viên sĩ quan đỏ chói, nàng đi bên, đôi mắt không khỏi đánh về tứ phía ngẫm nói với bạn bè là tứ thế đấy, đi bên chàng sĩ quan tương lai oách chưa. Là sinh viên văn khoa, nên thi thoảng lớp có những buổi xinema nho nhỏ, chàng sĩ quan tương lai luôn có mặt, như thế làm cho căn phòng sáng rực lên. Nàng hãnh diện, cả lớp hãnh diện. Những câu thơ bốc cháy, những bài thơ tình dịu dặt, không gian như cô đặc không khí văn chương. Nhưng nửa kỳ sau, chàng sĩ quan tương lai đã bị thay thế là một học viên phi công. Chàng cao hơn mét bảy lăm gì đó, đẹp đến hoàn hảo, lũ con gái trố mắt thèm thuồng, ghen tị. Tên chàng cả lớp vừa chợt biết, Tuấn Tú. Nhưng cũng chỉ qua nửa kỳ, sau một xinema nhỏ nữa, đủ làm cái bình hoa cho nàng trong cái buổi cuồng thơ đó thì chàng cũng vút bay lên bầu trời nhiều ảo ảnh. Sau bốn năm, không ai có thể nhớ nàng có bao nhiêu thiên thần cất cánh từ bãi đáp của nàng. Mắt đen, tròn vo, thẳm thẳm. Da rám nắng, bây giờ gọi là da nâu - màu da bọn con gái ưa chuộng, vì rất hợp với phấn son. Chỉ thoa nhẹ một chút là gương mặt nàng chẳng khác mấy với những ngôi sao ca nhạc thời thượng. Khi nhận bằng tốt nghiệp đại học, nàng xúng xính váy áo và khoác tay một chàng cao mét tám, nói là chàng đang làm MC trên một kênh truyền hình khá hot. Vỗ tay. Những ánh mắt ghen tị, những nụ cười rạng rỡ, chào nhau, hẹn gặp nhau. Nắng thu vàng rực. Những chiếc lá xà cừ rắc vàng phố. Hương hoa sữa rực khắp ngõ ngách đến nồng nặc.

Mười năm sau. Quán nhậu ồn ào. Những gương mặt no đủ, viên mãn, những

hò hét, xưng tụng sùi bọt cùng bia hơi Hà Nội hàng nhái. Nàng mặc váy đen, đi cùng một chàng, nhưng lần này là một giáo sư đáng kính, tướng ngũ đoản, da màu chì. Bắt tay, nồng nhiệt. Mắt nàng vẫn đen. Môi nàng vẫn gọn, chỉ có vóc dáng như phì ra. Cái mặt trát phấn trắng nõn, cái váy đen hở cổ như tôn lên cái làn da có mỹ phẩm hỗ trợ. Nhìn lâu hoá nàng cũng xinh. Tóc nàng màu râu ngô, nhưng là nhuộm chứ không phải tóc thời mới tập tẹt từ quê lên thành phố làm sinh viên năm thứ nhất. Con người nàng hoàn hảo từ móng chân. Mười ngón chân được tô vẽ cẩn thận. Mười ngón tay cũng thế. Mi mắt, chân mày, cái ngực hở như chống chênh hơn vì bầu vú đã cho con bú của nàng như xù ra (hồi còn là sinh viên hình như nàng còn phải mặc áo độn, sao giờ nhìn khủng bố quá). Từ nàng toả ra mùi nước hoa quyến rũ và mùi son phấn hàng hiệu. Nàng tỏn tên giới thiệu người đi cùng, đây là giáo sư hướng dẫn luận văn tiến sĩ của mình, anh cũng làm thơ đấy, hiihi. Nàng nói, mắt cười, miệng cười, giọng lạnh lạnh như át tiếng hò dô của bàn bên cạnh. Giáo sư cười cười, nửa đồng ý, nửa e ngại. Vì cuộc hội ngộ bất ngờ. Tôi từ tỉnh lên, đang làm việc với đối tác và mời họ đi ăn trưa, tình cờ gặp nàng và vị giáo sư đáng kính đi ngang qua thế là nhập cuộc. Vị giáo sư sau một hồi ngại ngần cũng mở lòng. Giáo sư nói về sơn hà, xã tắc khi biết tôi ở vùng biên giới về. Giáo sư bảo, phen dậu đất nước là quan trọng lắm, không bảo vệ được thì gay lắm, mà bảo vệ phải bảo vệ từ xa, đó chính là nhiệm vụ của các bạn, bảo vệ lãnh thổ bằng văn hoá. Các bạn biết không, văn hoá luôn luôn là cái gốc, cái bản thể của mỗi dân tộc. Tôi rất kính trọng những người làm văn hoá như các bạn. Nghe xong giáo sư nói, nàng thỏ thẻ, thầy mình luôn đúng, thầy mình là một trong những cốt cách số một của ngành giáo dục đấy. Thầy mình và thầy mình Ánh mắt nàng rực sáng đánh mắt về phía thầy. Giáo sư mỉm cười lơ đãng. Khuôn mặt cân với vóc ngũ đoản của thầy, da màu chì nhìn lâu chột thấy hơi bất an. Nàng vẫn lướt những ngôn từ ngọt thêm dâng thầy. Nàng bảo, mình vừa có bài viết về cuốn sách mới của thầy bàn về văn hoá Việt cận đại. Bài báo nhiều người khen lắm, nhưng, xui là, khi thầy vừa đọc xong bài báo, có điện thoại của ông bạn ra đầu phố uống cà phê. Lỡ xớ thế nào mà có tay xe ôm đâm sầm vào thầy, làm thầy ngã lăn và bị rách đùi, phải khâu ba mũi, mình ân hận quá. Đúng là tai ương lại vào thầy, giá đập vào mình còn bỏ tiếng chạm cốc khê khàng. Thu Hà Nội vẫn nồng nặc mùi hoa sữa. Bia Hà Nội nhái vẫn bọt sùi trắng phau. Giáo sư nghe điện thoại. Giọng miền cu đơ như gặm nhấm nỗi buồn. Mình phải về, chiều nay có hẹn với sinh viên cao học, giáo sư nhỏ nhỏ. Nàng đứng lên tiễn thầy. Ánh mắt như vuốt ve. Nụ cười, giọng cười như bơi chải trên sông vắng. Cô hồn và lạc lõng.

Nàng diễn giỏi quá.

Còn lại tôi và nàng, bản thể Việt như được tuôn ra xối xả. Hả hê, thoát tục. Nàng không phải diễn nên chỉ việc tả thực. Tiếng nàng lanh canh. Lão giáo sư này cốc đế, chán chết, nhìn như ma trời, chẳng có tí sinh khí gì. Lão vừa bị đánh vì tội tham tiền, hám gái. Mà khổ cho lão, ở cái viện đó, có ai ra hồn đâu, vậy mà lại xơi một con gái già làm đào tạo. Gái già đưa giáo sư vào bài toán lợi nhuận chứ không phải việc kia. Mà nói thật, lão ý làm sao còn tí sinh lực nào mà dâng cho gái già nữa. Đời lão nhờ nhà vợ mà nên, vì thế, còn lâu lão mới mất tiền cho gái già. Mụ ý đang tái xuân, lão ý làm sao đủ cơ dâng mụ ý, híc. Khi giáo sư xây nhà, gái già móc hầu bao cho vay đâu trăm ngàn đô gì đó, nhưng giáo sư lại chẳng có thể thanh toán nổi món khủng này. Và từ đó, như con dẫu di động, giáo sư cứ ký khống những chương trình đào tạo dù chẳng có ở viện. Dần dà thì món nợ hết nhưng lợi nhuận thì làm mờ mắt, thế nên, giáo sư cứ tiếp tục nhờ tài biến báo của con dẫu di động đó. Nhưng mà, có phải việc nào cũng êm xuôi như thuyền gặp gió đâu. Một việc bị bóc, hai việc bị móc, đến việc thứ ba thì là hóc xương luôn. Lên phủ, xuống đồn, và cuối cùng là tanh bành cả viện, lão bị đình chỉ công tác. Giờ chỉ còn mỗi học hàm, đi thỉnh giảng loanh quanh, tỉnh tâm thì viết sách nghiên cứu, mình vừa xong cao học là thi luôn nghiên cứu sinh và được giới thiệu đến lão, vì đó là chuyên ngành lão có thâm niên. Mình cần sự thuận chiều ngay từ ban đầu nên phải tự kiểm chuyện thối thầy lên. May nhờ bài báo của mình, những chuyện quản lý lỏng lẻo của thầy cũng bớt đi chút đỉnh, nhờ mình mà thầy hên, mình nhờ thầy thì còn xa. Vì thế hôm nay thầy mời mình đi ăn trưa gọi là đáp lại sự cầu thị của học trò, hehehe, có thể mình mới gặp bạn chứ không thì có mà tới ngày họp lớp mới gặp nhau được, nhỉ, bạn yêu. Bạn tưởng mình bồ bịch phải không, này, mình không rẻ thế đâu. Ồi đại gia nhé, tập thơ đầu tay của mình in có mấy bà đỡ cho tiền in ấn, mình chỉ việc lấy sách về đi tặng bạn bè. Ai cũng hoan hô, sướng thế cơ chứ, hihihi. Tôi ngó tập thơ nàng vừa in còn tươi màu mực nàng vừa ký tặng ông giáo sư và đưa tôi xem. Phía trước, phía sau trang bìa đều có những nhận định, đánh giá về thơ nàng của những nhà thơ có số trong làng thơ có đẳng cấp! Ngày trước khi nghe danh những tên tuổi này nàng chỉ thờ ơ, ông ấy là Nhà thơ lớn đến thế kia ư? Ai đó nói dân văn khoa mà lại không thuộc thơ và biết đến tên tuổi các nhà thơ lớn, nàng cười tởn tẽn, lúc đó em còn bé... Mặc tôi lan man theo những ý nghĩ lẩn thẩn khi lật giở từng trang thơ của nàng. Những con chữ nối đuôi nhau, hình như toàn nói về cái sự yêu đương theo kiểu vuốt ve, vồ về cái gì đó, chẳng thực, chẳng ảo,

chẳng to, chẳng bé; chẳng sơn hà, xã tắc gì hết. Nào là yêu anh/em nhớ/yêu anh em buồn/vì ta xa nhau; rồi đừng giận khi em không đến/trời đang bão nổi ngoài hiên/em yêu anh như cơn cuồng giận của phong ba/ anh bé nhỏ khi bỏ rơi lời cầu hôn em nơi đáy túi. Giọng nàng vẫn lạnh canh, mình lấy chồng sau khi ra trường một năm. Tay này là kỹ sư thủy lợi. Mình không quan tâm, chỉ quan tâm đến nhà hân. Một nhà toàn những người mãi mê làm khoa học. Nhưng họ lại có quyền chức, nên mình ok ngay. Chứ mình biết quái gì về cái nghề thủy lợi, thủy hại đó, mình cũng có hợp, hợp gì đâu, lấy hân là mình lấy nhà hân chứ, híc. Lấy nhau xong thì chàng đi Tây làm tiến sĩ. Mình sinh con, yên tâm với công việc ở một tạp chí của ngành mà cha chồng làm Viện trưởng. Trơn lông, đỏ da rồi, mình cũng đi làm nghiên cứu sinh văn học, tiến sĩ văn học, oách chưa, nhà chồng chỉ toàn mường máng, độ dốc của dòng chảy, độ chênh của thảo nguyên với đồng bằng, híc. Vì mình nghĩ, mình như con gà đồi chỉ biết mổ sỏi thôi, giờ vào ngôi nhà của chim công, chim phượng thế thì mình phải tự tập ăn, tập hót. Cả nhà vui vì sự kiện này, con giai tiến sĩ, con dâu tiến sĩ, cha chồng tiến sĩ, giáo sư viện trưởng. Mẹ chồng và cha chồng cùng làm tiến sĩ ở Nga về, họ sống đẳng cấp lắm, họ đã ba đời ở thị thành, hưởng lộc từ nghề làm quan. Mình vào làm dâu nhà họ là học ở nhà đó nhiều lắm. Chứ mình chỉ có mỗi cái bằng đại học, có gì hơn nữa đâu. Gót chân còn nứt nẻ khi mùa hanh về, móng chân còn váng phèn phù sa sông Ngân, không nữa xu dính túi, mới là chân biên tập hợp đồng ở một tạp chí không tên tuổi. May mà mắt mình cũng to, tai mình cũng thính, nên mọi việc ổn thoả nhanh, và mọi thứ quê kiểng chỉ còn lại trong những bài thơ! Mà bạn biết không, thơ viết về những thứ đó lại được nhiều người thích và hoan nghênh lắm. Đó, mình đã nói, và nhiều người đã công nhận, khi người ta có đủ tất cả những thứ cao sang, bỗng nhiên người ta lại thêm có những thứ nhà quê đó. Hoá ra, mọi thứ nhà quê đều thành đặc sản là như thế. Híc. Tất nhiên cha chồng mình khá hơn lão giáo sư hướng dẫn của mình nhiều. Ông đạo mạo, khôi ngô, đỉnh đặc của một vị thức giả tử tế, Pháp văn ông phát âm chuẩn, nghe rất romantic với cái giọng vang, ấm. Tay Quang chồng mình cũng thế, có vậy mình mới theo chứ không thì còn lâu nhé. Mình đã chân ngắn, phải tìm chân dài để lai giống, con mình phải đẹp chứ. Bạn không nhớ hồi ở trường, toàn những tên chân cao, cao về mọi mặt mà mình còn bye bye nữa là, híc. Rồi thơ mình đăng báo, rồi mình được các báo phỏng vấn và tung hô là nhà thơ trẻ nhiều triển vọng, với khả năng của mình, tất nhiên, mình cũng phải biết tự PR nữa. Bạn biết đấy, khi người ta có nhiều thứ rồi, thì một thứ rất cần nữa đó là cái danh, kể cả thứ hữu danh vô thực. Mình càng được

nhà chồng yêu quý hơn. Thế là bao nhiêu ưu ái bà mẹ chồng ok mình hết. Nhà chung cư, đất dự án, đất vườn sinh thái. Bà mẹ chồng bảo, sao toàn mang tên chúng mày, mẹ chẳng có chỗ nào mà đứng tên nhỉ. Cả nhà cùng cười. Mình bảo, chúng con đứng tên chỉ để mà đứng, sau này thì cháu nội của mẹ hưởng, chứ chúng con thì cần gì đâu. Giống như bây giờ chúng con đang ở nhà cha mẹ, ngày xưa cha mẹ chắc cũng bảo ông bà thế. Mình còn bảo, căn duyên của con là được mẹ chồng kêu thay, lạy đỡ nên bao giờ cũng may mắn, sinh con quý tử, công danh thuận chiều. Bà mẹ chồng mừng yêu, chị chỉ được cái nở mồm.

Nàng liền thoảng kể. Cái miệng chum chúm. Mắt đen lúng liếng. Những ngón tay tô son đỏ. Nhìn nàng một bức chân dung đẹp khá hoàn hảo thời hiện đại. Tôi chợt nghĩ, đàn bà ba mươi đúng là như Ông Ba Mười. Nàng đã có mọi thứ trong tay chỉ mười năm ở thành phố. Tiền bạc, công danh, địa vị, con cái, những gì là đẳng cấp nhất thế kỷ hai mươi mốt hình như nàng đã có. Đến nỗi những bài thơ nàng viết cho cu Bi bé bỏng của nàng những hơn một ngàn câu, toàn kể lể con đi đến hàng chục siêu thị sang trọng khác nhau mua quà, con đứng, con ngồi, con khóc ở những chỗ không có tên làng, tên xã của nàng. Tập thơ có ba mươi bài thì nàng viết về con quăng dăm bài, về người tình ảo mộng nào đó dăm bài, về cha mẹ nàng, về nỗi buồn vu vơ của nàng. Bài thơ viết cho con chiếm non nửa độ dài của tập thơ! Đọc xong thấy muốn ra sông tắm một cái dù giữa ngày đông giá. Ngoài viết về con, về tình yêu, những bài thơ khác, nàng lại khoe, nàng ở quê, thương những mùa quê kiểng, nhọc nhằn, đói no. Nàng viết tặng cha mẹ nàng những vần thơ khiến người đọc sẽ rơi nước mắt về cái luống cày, về bờ sông lặng gió chỉ toàn hoa cỏ may; về những ngọn đồi trơ sỏi đá và những con người cô đơn, nghèo khổ (và có thể lấy được nhiều nước mắt của những ai còn chút tha thần thương nhớ đồng quê), tịnh không thấy nàng viết về cha mẹ chồng. Tôi bật hỏi. Nàng thản nhiên. Mẹ chồng mình cũng hỏi thế, nhưng, mình nói luôn con phải viết về cha mẹ chồng bằng một cuốn tiểu thuyết mới xứng công cha mẹ đã dưỡng dục anh Quang và cho anh ấy làm chồng con! Mẹ chồng nói, thế thì tuyệt quá, vậy tiểu thuyết đó tên gì, ngày xưa cha mẹ yêu nhau bên Nga là nhờ đi thư viện đọc sách, tình cờ hai người chỉ thích tiểu thuyết, đọc xong thì trao đổi khi trực tiếp, khi thư từ, thế mà thành tình yêu đó. Vậy con sẽ đặt tên cuốn tiểu thuyết là Ngoại tình ạ. Tại sao? Vì cả hai người yêu nhân vật trong tiểu thuyết nên mới phát sinh tình cảm yêu nhau, vì thế hai người là ngoại tình ạ. Mẹ chồng thốt lên, bó tay với con. Híc. Bạn thấy ổn chứ. Mười năm và

chốn thị thành nếu tính sơ sơ thì mình lãi nhĩ bạn nhĩ. Lãi ròng.

Tôi choáng. Không biết trả lời sao. Một mớ hỗn độn như lên men trong đầu tôi. Dịp họp lớp năm nay thế nào lớp tôi cũng sững sờ về nàng nhiều lắm. Nàng đúng là con dâu thời @. Nàng đúng là khắc tinh của thị thành.

Hà Nội thu, 30 . 9. 2011